

DIỄN ĐÀN VĂN HỌC NGHỆ THUẬT BÌNH PHƯỚC

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Nhà nghiên cứu VNDG LÊ VĂN QUANG - Chủ tịch

Nhà báo PHẠM HIẾN - Phó Chủ tịch

CÁC ỦY VIÊN

Nhạc sĩ NGÔ ĐỨC HÒA

Họa sĩ HUỖNH HƯỜNG

Nghệ sĩ Nhiếp ảnh NGUYỄN VĂN PHÚC

Nhà văn NGÔ THỊ NGỌC DIỆP

Tổng biên tập

PHẠM HIẾN

Thư ký Tòa soạn

Nhà báo TRƯƠNG QUỐC CƯỜNG

Biên tập

NGUYỄN VĂN DƯƠNG

TRẦN LÊ HOÀNG VŨ

Trình bày

QUỐC CƯỜNG

Sửa bản in

ĐOÀN THỊ HUỖN TRANG

TÒA SOẠN

Số 1, Nguyễn Thị Minh Khai, P. Tân Phú,

Tp. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

ĐT: 0271.3888507; Fax: 0271.3887132

Email: tapchivannghebinhphuoc@gmail.com

Website: <https://vannghebinhphuoc.org.vn>

TRONG SỐ NÀY

* XÃ LUẬN	Trang 2
* KỶ NIỆM 79 NĂM NGÀY CÁCH MẠNG THÁNG TÁM THÀNH CÔNG VÀ QUỐC KHÁNH 2-9 (1945 - 2024)	
- Có một cuộc Cách mạng tháng Tám trong Thơ.	3
- Đường cách mạng luôn dành cho tuổi trẻ!	6
* CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI	
- Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn: Chuyến thăm của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tới Trung Quốc...	8
* NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI	
- Nhìn thẳng - nói thật: loại bỏ tư tưởng yếm thế...	11
- Bình Phước: công tác Văn hóa, Văn nghệ...	13
- Nhiếp ảnh với hệ giá trị Văn học Nghệ thuật.	17
- Nghĩ về việc đọc sách.	20
- Tiểu thuyết phản gián Việt Nam: Hấp dẫn và kỳ vọng!	23
* HƯỚNG TỚI NĂM 2025 KỶ NIỆM 50 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, ĐẤT NƯỚC THỐNG NHẤT, 100 NĂM NGÀY BẢO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM	
- Chất lượng tác phẩm với khát vọng cuộc sống.	28
* GÓC NHÌN VĂN NGHỆ	
- "Cây gậy" và nỗi lòng văn nghệ sỹ.	31
- Góc nhìn từ liên hoan Đờn ca Tài tử.	33
* BIỂN ĐẢO - QUÊ HƯƠNG	
- Sóng biển quê hương.	35
- Trái tim hậu phương.	36
* NHỊP SỐNG ĐỒNG XOÀI	
- Đồng Xoài - ngày mới.	37
- Khu phố yên bình.	39
- Nhạc: Đồng Xoài - mùa thu hát.	42
* DI SẢN BÌNH PHƯỚC	
- Chuyện ông Hào đam mê nhạc dân tộc.	43
* TẬP BÚT - TẢN VẤN	
- Khi văn nghệ sĩ Cựu Chiến binh cầm bút.	46
- Cảm xúc mùa hè.	49
- Nhớ ngày khai trường.	51
* KÝ -GHI CHÉP	
- Tình bạn không biên giới.	53
- Thăm nhà tù Phú Lợi để cảm nhận hào khí anh hùng.	57
* NHẠC	
- Hồn đá.	68
* TRUYỆN NGẮN	
- Đóa hoa cúc.	69
- Chuyện của người "chung giường".	73
* TIN TỔNG HỢP:	78
* <i>Thơ</i> : Đoàn Thu Hiền, Đồng Anh Thuận, Trịnh Thị Ngọc, Đặng Ngọc Tình, Thu Đàm, Nguyễn Xuân Cường, Trịnh Loan, Hoàng Tuấn, Hồng Quang,...	

TÂM NHÌN VÀ XU HƯỚNG

Trong không khí tung bừng kỷ niệm Cách mạng tháng Tám, Quốc khánh 2-9, chúng ta bồi hồi nhớ về hình ảnh thiêng liêng Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập tại Quảng trường Ba Đình. 79 mùa thu, đất nước từng bước điểm tô những mốc son, sự kiện đáng nhớ, khẳng định những thành tựu có ý nghĩa lịch sử; mở ra vận hội mới về uy tín, vai trò trên trường Quốc tế.

Vừa qua, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ra đi để lại niềm tiếc thương vô hạn đối với đồng bào cả nước. Với Văn học Nghệ thuật, đồng chí luôn dành sự quan tâm sâu sắc và đặt nhiều kỳ vọng. Di sản Văn hóa của đồng chí đã truyền cho văn nghệ sĩ động lực, ngọn lửa nhiệt huyết, quyết tâm đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, có nhiều tác phẩm giá trị cả về nội dung tư tưởng và chất lượng nghệ thuật, nhằm đáp ứng tốt hơn nữa yêu cầu của sự nghiệp chấn hưng Văn hóa, xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới. Tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24-11-2021 đồng chí đã gợi mở và đặt ra những câu hỏi lớn với Văn nghệ sĩ trước yêu cầu thời đại, đó là: Đã lâu rồi không thấy có tác phẩm đi vào lòng người? Tác phẩm hay viết về Bác Hồ ít xuất hiện? Đề tài phản ánh nội dung ra sao, ý nghĩa và giá trị tư tưởng như thế nào? Tại sao Văn nghệ sĩ không tìm đến những cái kết có hậu để hình thành suy nghĩ tích cực, lối sống đẹp?... Tác phẩm phải động lại trong trái tim công chúng, giúp ích cho cuộc đời. Dù khuynh hướng sáng tác như thế nào đi nữa cũng cần đặt lợi ích của đất nước, của Nhân dân lên trên hết. Chúng ta càng đọc, càng ngẫm, càng thấy những lời nhắn gửi tâm huyết, **tâm nhìn** của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thêm sâu sắc, nhân văn!

Ngày 8-8-2024 Hội thảo Báo Đảng khu vực Đông Nam bộ, do Đài PTTH và Báo Bình Phước đăng cai tổ chức với chủ đề: “Báo Đảng với công tác tuyên truyền xây dựng Đảng về đạo đức”. Đây là vấn đề mang ý nghĩa quan trọng, cấp bách về mặt lý luận của công tác xây dựng Đảng về đạo đức và trách nhiệm chính trị của người làm báo Đảng trong xu thế, tình hình hiện nay. Qua tham luận và thảo luận, các đại biểu, nhà báo đã làm rõ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan thông tấn, báo chí, các nhà báo trên mặt trận thông tin, tuyên truyền. Nhà báo Lê Quốc Minh-UVTV Đảng, Tổng biên tập Báo Nhân dân, Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam cho rằng: Qua rồi thời “Ở đâu có máu chảy ở đó có thông tin”. Hiện nay, báo chí thế giới đang theo **xu hướng** “Báo chí xây dựng, báo chí giải pháp và truyền cảm hứng”. Thực tế nền Báo chí Cách mạng của chúng ta từ lâu đã mang sẵn xu hướng này, bây giờ chỉ tập trung và phát huy tốt hơn, hiệu quả hơn.

Tác phẩm Văn học Nghệ thuật và báo chí luôn có điểm chung là chuyển tải nội hàm thông tin, thông điệp. Riêng lĩnh vực Văn học Nghệ thuật còn cần tính lý tưởng, thẩm mỹ, tài năng của người nghệ sĩ về sử dụng ngôn ngữ biểu đạt vừa tinh tế vừa thăng hoa, lục tìm - phát hiện chân giá trị, tôn trọng sự khác biệt, nét độc đáo mà chỉ qua lăng kính Văn nghệ mới quan sát, thổi hồn vào tác phẩm. Ban Biên tập Tạp chí Văn nghệ Bình Phước luôn mong muốn đón nhận và trân trọng giới thiệu những tác phẩm hay, chạm đến cảm xúc của bạn đọc.

VNBP

CÓ MỘT CUỘC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM TRONG THƠ

□ Th.s ĐOÀN MẠNH TIẾN

Bảy mươi chín năm trước đây,
Cách mạng tháng Tám là mốc
son chói lọi trong lịch sử của dân tộc
Việt Nam. Cách mạng tháng Tám
đã khai sinh ra nước Việt Nam Dân
chủ Cộng hoà, đã mở ra kỷ nguyên
mới - kỷ nguyên độc lập, tự do.

Với cảm xúc mãnh liệt, dâng trào,
các nhà thơ đã viết về sự kiện lịch sử
ấy với những câu thơ đầy ấn tượng.

Tố Hữu là nhà thơ đầu tiên viết về
Cách mạng tháng Tám. Ngay sau khi
Cách mạng tháng Tám vừa mới thành
công, chỉ trong một thời gian ngắn, Tố
Hữu đã có hai bài thơ viết về sự kiện
trọng đại này: Bài **Huế tháng Tám**
và bài **Vui bất tuyệt**. Bài **Huế tháng
Tám** đã ghi lại những cảm xúc dâng
trào của nhà thơ, và đây là hình ảnh
*Huế - quê hương ông trong những ngày
lịch sử: “Hãy mở mắt: Quanh Hoàng
cung biển lửa/Đã dâng lên ngập Huế
đỏ cờ sao/Mở mắt trông: Trời đất bốn
phương chào/Một dân tộc đã ào ào
đứng dậy/Chừ đây Huế, Huế ơi! Xiềng
gông xưa đã gãy”*. Sự kiện chính trị
trong thơ Tố Hữu không tồn tại dưới
dạng lý trí khô khan mà bùng lên khi
sắc, gây được niềm cảm hứng thực sự.

Kể từ đây, đất nước là của ta, sông
núi là của ta rồi, ta đã giành được
độc lập, tự do. Niềm vui lớn của dân
tộc vỡ oà, chói lọi, hình ảnh trong thơ
hoà quện với nhịp đập của trái tim,
với nhịp điệu, lời thơ: “Hãy bay lên!
Sông núi của ta rồi!/Nước mắt ta trào,
húp mí, tràn môi/Cổ ta ré trăm trận
cười, trận khóc/Ta ôm nhau, hôn nhau
từng mái tóc/Hà hê chưa? Ai bịt được
hôn ta?/Ta hét huyền thuyên, ta chạy
khấp nhà/Ai dám cấm ta say, say thần
thánh?” (Huế tháng Tám). Thời khắc
lịch sử ấy là mạch nguồn cảm xúc lớn
lao cho mọi người Việt Nam, kể từ
nay, Cách mạng tháng Tám đã đổi
đời cho cả dân tộc, niềm hạnh phúc
thật là viên mãn: “Ngực lép bốn nghìn
năm, trưa nay cơn gió mạnh/Thổi
phồng lên. Tim bỗng hoá mặt trời/Có
con chim nào trong tóc nhảy nhót hót
chơi?/Ha! Nó hót cái gì vui vui nghe
thiệt ngộ!/Gió, gió ơi! Hãy làm giông
làm tố/Cuốn tung lên cờ đỏ máu thom
tươi/Vàng, vàng bay đẹp quá, sao,
sao ơi!/Ta ngã vật trong dòng người
cuộn thác/Ôi! Thiên đường! Tai miên
man lắng nhạc...” (Huế tháng Tám).

Trước sự thay đổi thần kỳ của cả dân tộc trong những tháng ngày lịch sử ấy, **Tổ Hữu đã thể hiện niềm vui vô tận của người Việt Nam, của dân tộc Việt Nam** trong những hình ảnh đậm nét, lộng lẫy, trong những câu thơ sôi nổi, trẻ trung: “*Vui quá đêm nay/Ta nhảy, ta bay/Ta hát suốt đêm nay vui bất tuyệt/Trống trong tim ta nhịp đập rộn chồn/Hồn ta cháy sáng ngời trên ngọn đuốc/Lòng ta múa lông lên theo đám rước/ Ta xông lên trời với pháo thăng thiên/ Bay, bay lên! Hỡi đôi cánh thần tiên/ Đôi cánh mở của đất trời giải phóng*” (Vui bất tuyệt).

Nhà thơ Thanh Hải cũng kịp thời ghi lại bằng thơ những giây phút chói ngời, thăng hoa của lòng người trong sự kiện vĩ đại ấy. Trong bài thơ **Đứng trên Ngõ Môn, ông nhắc đến lầu Ngõ Môn** (thuộc kinh thành Huế), **nơi đây, Vua Bảo Đại đã thoái vị, nơi chứng kiến sự kết thúc vĩnh viễn của chính quyền phong kiến Việt Nam:** “*Đây là lầu Ngõ Môn/ Đây là vua Bảo Đại/Đang đọc lời thoái vị/Trước hàng vạn Nhân dân/Áo vàng, vành khăn ủa/ Hết cuộc đời vua chúa*” (Thanh Hải - Đứng trên Ngõ Môn).

Và đây là không khí cách mạng ở Hà Nội: “*Hàng vạn người kéo về Bắc Bộ Phủ/Quyết xông lên giành lấy chính quyền/Không còn sống*

kiếp nô lệ nữa/Toàn dân làm chủ cuộc đời mình” (Lê Nam - Hà Nội tháng Tám năm 1945). Viết về Hà Nội, nhà thơ Huy Cận cũng trào dâng cảm xúc. Với trí tưởng tượng phong phú, ông đã khắc họa hình ảnh đẹp, tráng lệ của lá Cờ đỏ Sao vàng ở thủ đô Hà Nội trong những ngày tháng 8-1945, mỗi đường phố Hà Nội thành những nhánh sông đỏ bóng cờ. Cả Thủ đô thành một lá cờ vĩ đại với năm cánh sao là năm cửa ô: “*Ba mươi sáu phố ngày hôm ấy/ Là những nhánh sông đỏ bóng cờ/ Chói lợi sao vàng hoa vĩ đại/Năm cánh xoè trên năm cửa ô*” (Hà Nội mùa thu tháng Tám).

Và như vậy là cảm hứng thơ ca đã có mặt trong những bài thơ về Cách mạng tháng Tám. **Cả đất nước đã vùng lên, cả dân tộc đã đứng dậy với ý chí kiên cường, bất khuất**, vượt qua mọi gian khổ hy sinh, ào ạt tiến công. **Đây là những câu thơ hùng hực hào khí Việt Nam:** Xiềng xích chúng bay không khoá được/Trời đầy chim và đất đầy hoa/Súng đạn chúng bay không bắn được/Lòng dân ta yêu nước thương nhà/Súng nổ rung trời giận dữ/Người lên như nước vỡ bờ/ Nước Việt Nam từ máu lửa/Rũ bùn đứng dậy sáng loà” (Nguyễn Đình Thi - Đất nước).

Các nhà thơ viết về Cách mạng tháng Tám **bằng những câu thơ bùng bùng khí thế. Bản lĩnh và sức mạnh của toàn dân tộc Việt Nam sẽ chiến thắng tất cả:** “Từ Hà Nội đến Huế, Sài Gòn/Từ bản xa xôi đến xóm làng gần/Sóng cuộn biểu tình dâng lên lớp lớp/Đỏ rừng cờ nghĩa, trắng rừng guom” (Xuân Thuỷ - Tổng khởi nghĩa). Trong những câu thơ trên, ta thấy cái cụ thể của từng hình ảnh, từng chi tiết đều có sức gọi, góp phần tạo nên bức tranh chân thực về Cách mạng tháng Tám và **trong chiều sâu của hiện thực như đang trỗi dậy cả sức sống của dân tộc.** Sức mạnh ấy, khí thế ấy cũng được thể hiện trong thơ Tố Hữu: “**Tổng khởi nghĩa! Lệnh truyền đêm trước/Rồi quân ta giải phóng Thái Nguyên/Hà Nội, Huế, Sài Gòn, cả nước/Đứng lên ta giành lấy chính quyền**” (Theo chân Bác).

Nhà thơ đã chào đón Cách mạng tháng Tám với tâm trạng hào hứng, sôi nổi: “**Gió bay đi mà nhạc cũng bay theo/Đưa tin mới khắp đất trời nước Việt/Hoa cỏ đón mà núi sông cũng biết/Cờ Việt Nam oanh liệt gió mừng bay/Cách mạng tháng Tám thành công rồi! Ôi kiêu hãnh, tự hào thay! Độc lập, tự do từ đây vĩnh viễn**” (Xuân Diệu - Ngọn quốc kỳ). Sau hơn 80 năm sống trong cảnh nô lệ, **từ nay**

cuộc đời đã được đổi thay tận gốc: “**Một sáng đầy cờ đỏ/Bố về với súng guom/Mừng lau hàng lệ rơi/Mắt mẹ tan mù sương/Tám mươi năm bụi phủ/Mưa rào trút sạch trơn**” (Trần Huyền Trân - Cách mạng tháng Tám như cơn mưa lớn).

Nhà thơ Lê Đức Thọ đã khẳng định một cách hùng hồn tầm vóc và ý nghĩa to lớn của Cách mạng tháng Tám: “**Cách mạng tháng Tám thành công/Là tấm gương soi rọi rõ/Cho các nước thuộc địa vùng lên khởi nghĩa/Giành chính quyền về tay nhân dân/Ôi! Việt Nam! Tám gương đi đầu trên con đường giành tự do, độc lập**” (Cách mạng tháng Tám). Với thắng lợi này, từ đây, Tổ quốc, Nhân dân hân hoan bước vào chặng đường mới với tương lai tươi sáng: “**Cách mạng tháng Tám chỉ trong hai mươi ngày/Mà làm đổi thay tất cả/Không còn nữa kiếp người nô lệ/Toàn dân ta đã được đổi đời/Đất nước từ nay tự do, độc lập/Kìa! Tương lai rực rỡ, sáng ngời**” (Sóng Hồng - Cách mạng mùa Thu).

Như vậy là Cách mạng tháng Tám đã mở ra kỷ nguyên mới cho đất nước, đem đến nguồn cảm hứng mới cho thơ ca. Hơn 7 thập kỷ đã trôi qua kể từ Cách mạng tháng Tám, giờ đây, đọc lại những vần thơ ấy, ta vẫn thấy hùng hực hào khí Việt Nam ■

Lê Anh Phong

Đường Cách Mạng Luôn Dành Cho Tuổi Trẻ!

*Đường Cách mạng
Trong tiến trình Độc lập
Xây từ rừng núi tới đồng bằng
Lấy nông thôn bao vây thành thị
Đem ngoại biên đột nhập trung tâm...*

*Đường Cách mạng
Trong tiến trình Dân chủ
Từ thị thành lan tỏa núi rừng
Đem tiến bộ tiến công lạc hậu
Từ trung tâm bung tỏa đến ngoại biên...*

*Bao tiền bối
Đã giành về đất nước
Bao lão thành giữ Tổ quốc thiêng liêng
Đường Cách mạng nay dành cho tuổi trẻ
Đất nước hùng cường, hạnh phúc mãi gọi tên.*



Bao thạc sĩ, kỹ sư
Về với đồng quê
Đã vượt lên truyền thống xa xăm
Công nghệ cao, thuận thiên và khoa học
Đang đi đầu cuộc Cách-mạng-xanh.

Bao dự án
Cách tân và đột phá
Đã xướng tên lứa tuổi xuân xanh
Sức trẻ tiên phong nhiều quả cảm
Sáng tạo, tự tin làm chủ đời mình.

Bao lý tưởng
Công bằng, cấp tiến
Là cách nhìn, nếp nghĩ tuổi xanh
Đất nước pháp quyền, Nhân dân làm chủ
Thôi thúc sục sôi nhiệt huyết thanh niên.

Đường Cách mạng
Luôn dành cho tuổi trẻ
Chủ nhân tương lai đất nước - quê hương
Sức trẻ nhiệt thành, dồi dào năng lượng
Xây Tổ quốc phồn vinh, thế giới thái bình!

Bộ Trưởng Ngoại Giao Bùi Thanh Sơn: CHUYẾN THĂM CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM TỚI TRUNG QUỐC THÀNH CÔNG TỐT ĐẸP TRÊN MỌI PHƯƠNG DIỆN

Chiều 20-8, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Phu nhân cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã về đến Hà Nội, kết thúc tốt đẹp chuyến thăm cấp Nhà nước tới Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa từ ngày 18 đến 20-8, theo lời mời của Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình và Phu nhân. Nhân dịp này, Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn đã trả lời phỏng vấn báo chí về kết quả chuyến thăm.



Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn trả lời phỏng vấn báo chí về kết quả chuyến thăm. Ảnh: TTXVN

Sau đây là nội dung cuộc phỏng vấn:

Xin Bộ trưởng cho biết phương hướng thúc đẩy hợp tác giữa hai nước Việt Nam - Trung Quốc thời gian tới?

Chuyến thăm cấp Nhà nước tới Trung Quốc của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm là hoạt động đối ngoại đặc biệt quan trọng giữa Việt Nam và Trung Quốc trong năm nay. Chuyến thăm đã thành công tốt đẹp trên mọi phương diện, góp phần thúc đẩy quan trọng đối với việc xây dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc có ý nghĩa chiến lược, đóng góp cho hòa bình, ổn định và phát triển của khu vực và thế giới.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã có chương trình hoạt động hết sức phong phú và đầy ý nghĩa với 18 hoạt động trong hơn 2 ngày. Trong khuôn khổ chuyến thăm, hai bên đã ra Tuyên bố chung về việc tăng cường hơn nữa quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện, đi sâu xây dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc. Các Bộ, Ngành và địa phương hai nước đã ký kết nhiều văn kiện hợp tác



Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình mời Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm dự Tiệc trà.
Ảnh: TTXVN

trong các lĩnh vực kiểm nghiệm - kiểm dịch, Hải quan, Y tế, truyền thông, hợp tác địa phương, dân sinh.

Tại các cuộc trao đổi, hai bên đã đạt nhận thức chung rộng rãi về việc tăng cường hơn nữa quan hệ Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Trung Quốc theo định hướng “6 hơn”, trọng tâm là cụ thể hóa các nhận thức chung và thỏa thuận giữa hai bên. Bám sát tinh thần của Tuyên bố chung và các nhận thức chung của cấp cao đạt được tại chuyến thăm lần này, thời gian tới, hai bên sẽ tập trung thúc đẩy hợp tác trên các phương diện chính sau:

Một là, tiếp tục duy trì trao đổi chiến lược giữa Lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai nước, củng cố nền tảng tin cậy chính trị, cùng định hướng xây

dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam - Trung Quốc có ý nghĩa chiến lược; phát huy đầy đủ vai trò của kênh Đảng, các cơ chế ủy ban hợp tác giữa Quốc hội Việt Nam và Nhân đại toàn quốc Trung Quốc, của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Chính hiệp toàn quốc Trung Quốc, các cơ chế trao đổi quốc phòng, an ninh, ngoại giao. Hai bên nhất trí phát huy vai trò điều phối tổng thể của Ủy ban chỉ đạo hợp tác song phương Việt Nam - Trung Quốc; tăng cường hợp tác trên các lĩnh vực quốc phòng - an ninh.

Thứ hai, trên cơ sở định hướng “6 hơn”, tiếp tục triển khai cụ thể hóa nhận thức chung cấp cao và các thỏa thuận đã ký kết; đưa hợp tác thực chất đạt tiến triển mới; tạo thuận lợi về

thương mại, mở rộng xuất khẩu các mặt hàng nông sản, thủy sản của Việt Nam sang thị trường Trung Quốc; thúc đẩy kết nối chiến lược phát triển giữa hai nước, thực hiện tốt Kế hoạch hợp tác kết nối giữa khuôn khổ “Hai hành lang, Một vành đai” với Sáng kiến “Vành đai và Con đường”; đẩy nhanh thúc đẩy “kết nối cứng” giữa hai nước về đường sắt tốc độ cao, đường bộ cao tốc, kết cấu hạ tầng cửa khẩu; nâng cấp “kết nối mềm” về hải quan thông minh, cửa khẩu thông minh. Hai bên khuyến khích và ủng hộ các doanh nghiệp có thực lực, uy tín và công nghệ tiên tiến sang đầu tư tại nước kia, trọng điểm tăng cường hợp tác trên các lĩnh vực nông nghiệp, kết cấu hạ tầng; mở rộng hợp tác trên các lĩnh vực mới như: Kinh tế số, Kinh tế tuần hoàn, Phát triển xanh, Năng lượng sạch, năng lượng tái tạo.

Ba là, nhất trí lấy năm 2025 là “Năm giao lưu nhân văn Việt - Trung”, hai bên sẽ cùng tổ chức chuỗi hoạt động chúc mừng nhân dịp kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Trung Quốc; tăng cường giao lưu văn hóa, hợp tác về truyền thông, tin tức, xuất bản, phát thanh, truyền hình; tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe, y học cổ truyền, phòng chống, giảm thiểu tác hại thiên tai; mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác địa phương, giao lưu Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ; thúc đẩy hợp tác du lịch, mở thêm đường bay, khuyến khích ngày càng nhiều hơn du khách

sang du lịch ở nước bên kia.

Bốn là, tăng cường điều phối, hợp tác đa phương; tăng cường phối hợp trong các cơ chế như Liên hợp quốc, Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC), ủng hộ nhau ứng cử vào các tổ chức Quốc tế. Trung Quốc ủng hộ Việt Nam đăng cai tổ chức năm APEC 2027; ủng hộ Việt Nam gia nhập, phát huy vai trò trong các cơ chế đa phương; Trung Quốc ủng hộ ASEAN xây dựng Cộng đồng ASEAN đoàn kết, thống nhất, tự cường và phát triển, duy trì vai trò trung tâm trong cấu trúc khu vực.

Năm là, tiếp tục thực hiện tốt nhận thức chung cấp cao, kiểm soát tốt hơn và tích cực giải quyết bất đồng trên biển; tái khẳng định tầm quan trọng của việc giữ gìn và thúc đẩy hòa bình, ổn định, tự do hàng hải, hàng không ở Biển Đông, nhất trí xử lý tranh chấp bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp Quốc tế và Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) năm 1982. Hai bên tiếp tục phối hợp thực hiện hiệu quả các văn kiện pháp lý về biên giới trên đất liền và thỏa thuận liên quan, tăng cường hợp tác tại khu vực biên giới trên bộ Việt Nam - Trung Quốc, tổ chức tốt kỷ niệm 25 năm ký Hiệp ước biên giới đất liền và 15 năm ký kết 3 văn kiện pháp lý về biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc.

Xin trân trọng cảm ơn Bộ trưởng!

□ NGUYỄN HỒNG ĐIẾP (Nguồn: TTXVN)

Nhìn Thẳng - Nói Thật:

LOẠI BỎ TƯ TƯỞNG YẾM THỂ TRONG VĂN NGHỆ

Dù không phải là một người sáng tác Văn học Nghệ thuật (VHNT) chuyên nghiệp song Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng am hiểu về đặc điểm, quy luật vận động và phát triển của VHNT.

Trong bài phát biểu tại Lễ kỷ niệm 75 năm Ngày thành lập Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam (25/7/1948 - 25/7/2023), đề nghị đội ngũ văn nghệ sĩ cần thường xuyên học hỏi, đúc rút những bài học tốt từ các thế hệ đi trước.

Đồng chí nhấn mạnh: *“Bài học đó phải chăng vẫn là: Khát vọng lớn lao, lý tưởng cao cả, hòa nhịp đập trái tim mình với nhịp đập trái tim toàn dân tộc, lăn lộn với thực tiễn phong phú, sôi động của cuộc sống Nhân dân, chứ không phải chỉ sa vào tâm trạng cá nhân, gặm nhấm tâm tư, yếm thế, lấy tiểu xảo thay cho tài năng, nhìn đời bằng góc nhìn chật hẹp, thậm chí coi Văn nghệ chỉ đơn giản như là một thú vui, giải trí hoặc một cuộc chơi, một sự đam mê tầm thường”*.

Những lời tâm huyết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng xuất phát từ thực trạng một bộ phận văn nghệ sĩ xa rời hiện thực đất nước, phớt lờ thực tiễn tươi rùng, vô cảm trước số phận con người; thay vào đó, đi sâu vào góc khuất, dục vọng tầm thường của cá

nhân, mặt trái của xã hội. Trong triết học, người ta gọi đó là **“tư tưởng yếm thế”**, nghĩa là hoài nghi giá trị tốt đẹp của con người, thờ ơ trước những vấn đề thiết thân của cộng đồng, nhu cầu thường thức, tiếp nhận của nhân dân.

Thông thường, văn nghệ sĩ hiểu biết sâu sắc và có cảm hứng mãnh liệt với đề tài quen thuộc sẽ sáng tác “đều tay” hơn. Điều quan trọng là đằng sau đề tài phản ánh nội dung ra sao, ý nghĩa ẩn giấu là gì? Khi bước chân vào sáng tạo, có văn nghệ sĩ vẫn chưa đề cao trách nhiệm công dân, trong khi lại để cái tôi chi phối quá đà, vô ngực tự xem VHNT chỉ là cuộc chơi cá nhân.

Lấy ví dụ, nhiều tác phẩm VHNT xây dựng nhân vật trẻ tuổi, đẹp về ngoại hình nhưng nổi loạn, phá phách, vô trách nhiệm... để thể hiện điều gì? Người trẻ tuổi tâm lý phức tạp, phạm sai lầm trong cuộc sống cũng dễ thông cảm; sau tất cả, tại sao văn nghệ sĩ không tìm đến những cái kết có hậu để hình thành suy nghĩ tích cực, lối sống đẹp? Chỉ có thể giải thích bởi say sưa với tư tưởng yếm thế, nhiều văn nghệ sĩ mới bất chấp tất cả để đưa những điều tiêu cực vào tác phẩm, gây ảnh hưởng độc hại đến giới trẻ.

Một biểu hiện khác của tư tưởng yếm thế trong VHNT ngày nay chính là sùng bái hình thức, tôn thờ kỹ thuật



Ảnh: T.L

thái quá. Tác phẩm bề ngoài có vẻ mới lạ nhưng rốt cuộc không đọng lại tín hiệu sâu sắc trong trái tim công chúng, không giúp ích cho cuộc đời. Đáng rằng, kỹ thuật hay thủ pháp nghệ thuật trong Văn nghệ là điều quan trọng, nhằm đổi mới sáng tạo, tránh khuôn sáo, lối mòn, nhạt nhẽo, nhưng kỹ thuật nào thì phải đi liền với nội dung đó; phù hợp với trình độ nhận thức, mỹ cảm của công chúng.

Nếu quá đà sẽ hóa thành xa lạ, trở thành kỹ xảo lòe bịp công chúng, rơi vào tình trạng “một mình mình biết, một mình mình hay”. Tác phẩm vì thế khó lan tỏa trong cộng đồng, không được tiếp nhận theo hướng “đồng sáng tạo”, khai mở ý nghĩa mới, từ đó rơi vào tối tăm, hủ nút. Điều đáng phê phán là khi tác phẩm VHNT không nhận được sự phản hồi, hưởng ứng tích cực của công

chúng, không ít văn nghệ sĩ lại cho rằng do tác phẩm của mình cao siêu và trình độ dân trí chưa đủ để thưởng thức (!).

Ngày nay, có nhiều khuynh hướng sáng tác, nhiều con đường để văn nghệ sĩ trải nghiệm và thử nghiệm, nhưng dù sáng tác như thế nào đi nữa, cũng cần đặt lợi ích của đất nước, của Nhân dân lên trên hết. Tác phẩm có sức sống trường tồn là khi được công chúng nhắc nhớ, bởi gắn chặt với những mối quan tâm của quần chúng. Càng đọc, càng ngẫm, càng thấy những lời nhắn gửi tâm huyết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng thật sâu sắc, thấm thía; thực sự là kim chỉ nam cho hoạt động sáng tác Văn nghệ trong tương lai, với khát vọng có tác phẩm lớn xứng tầm hiện thực lớn lao của dân tộc, đất nước.

□ **HOÀNG BÌNH PHƯƠNG**

(Nguồn: Báo Quân đội Nhân dân)

Bình Phước: CÔNG TÁC VĂN HÓA, VĂN NGHỆ GÓP PHẦN QUAN TRỌNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ CỦA TỈNH

□ MINH AN

Đảng bộ và Nhân dân Bình Phước đặc biệt coi trọng xây dựng Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là sức mạnh nội sinh, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo các cấp, ngành, địa phương quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của tỉnh về xây dựng và phát triển Văn hoá, Văn nghệ; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về công tác Văn hóa, Văn nghệ chào mừng các sự kiện chính trị trọng đại, các ngày lễ lớn đất nước và của tỉnh. Từ đó, nâng cao hiệu quả công tác quảng bá về những giá trị Văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam và nét đặc sắc của con người Bình Phước. Chủ động đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “Diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực Tư tưởng, Văn hóa.

Hoạt động Văn hóa, Văn nghệ đạt nhiều kết quả tích cực

Sau Hội nghị Văn hóa toàn quốc, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Phước đã chỉ đạo hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc kết luận của đồng chí

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, đặc biệt là quan điểm **“Văn hóa là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”** gắn với nhiệm vụ trọng tâm về văn hóa, con người được xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ngày 11-8-2023, Bình Phước là địa phương đầu tiên ở miền Nam tổ chức Hội nghị Văn hoá với sự tham gia của các Chuyên gia Văn hóa hàng đầu trong cả nước, nhằm xác định các nhiệm vụ, giải pháp mang tính đột phá, tạo chuyển biến tích cực trong việc xây dựng Văn hóa, con người Bình Phước thời kỳ đổi mới. Hội nghị được tổ chức bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến với 193 điểm cầu, gần 13.000 cán bộ, đảng viên, Nhân dân trong toàn tỉnh tham dự. Đây là Hội nghị Văn hóa có quy mô lớn, mang tính chiến lược và được đánh giá để lại dấu ấn đậm nét nhất năm 2023. Trên cơ sở đó, ngày 20-11-2023, Ban Chấp



Các đại biểu tham dự Hội nghị Văn hóa năm 2023.

Ảnh: TL

hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 14-NQ/TU về Xây dựng và Phát triển Văn hóa, con người Bình Phước đến năm 2030, định hướng đến năm 2045; phấn đấu đến năm 2030, trên 94% hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu Gia đình Văn hóa. Trên 95% thôn, ấp, khu phố đạt danh hiệu Văn hóa; 90% phường, thị trấn đạt chuẩn Văn minh Đô thị. Trên 90% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn Văn hóa. 100% thanh, thiếu nhi trong các trường học, đoàn viên thanh niên trên địa bàn tỉnh được trải nghiệm thực tế, tuyên truyền, giáo dục truyền thống, tìm hiểu về giá trị các Di sản Văn hóa tiêu biểu trên địa bàn tỉnh. 100% các lễ hội trong danh mục Di sản Văn hóa Phi vật thể quốc gia của tỉnh được tổ chức định kỳ và có chất lượng. Các Di tích Lịch sử, Văn hóa và Danh lam Thắng cảnh đã xếp hạng được đầu tư, bảo tồn và phát huy giá trị. Xây dựng và hoàn thiện các thiết

chế Văn hoá cấp tỉnh như: Bảo tàng, Thư viện,...

Trong những năm qua, sự nghiệp xây dựng và phát triển Văn hóa, con người Bình Phước đạt nhiều kết quả quan trọng. Các Cấp ủy Đảng, chính quyền chăm lo xây dựng con người Bình Phước phát triển toàn diện, có đầy đủ những phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam, chú trọng tới các đặc tính: **Hòa hợp, nghĩa tình, tự cường, kỷ cương, sáng tạo**; triển khai thực hiện tốt công tác Giáo dục, Đào tạo, Văn hóa, Văn nghệ, Thể dục, Thể thao và các lĩnh vực liên quan, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của tỉnh. Trong đó, chú trọng công tác giáo dục Truyền thống Văn hóa, Truyền thống Cách mạng của quê hương, đất nước cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ. Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống Văn hóa ở khu dân cư” và các phong trào thi đua yêu nước như: Phong trào

giúp nhau phát triển kinh tế, Xóa đói giảm nghèo; Thanh niên xung kích, lập thân, lập nghiệp; Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; Xây dựng hạ tầng nông thôn với phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”; Đền ơn đáp nghĩa, Uống nước nhớ nguồn, tương thân, tương ái, lá lành đùm lá rách. Phong trào nhân đạo từ thiện, Phong trào “nghĩa tình đồng đội”... mang lại hiệu quả thiết thực. Đặc biệt, việc thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với nêu gương của cán bộ, đảng viên đã tạo sức lan tỏa tích cực thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng, đã trở thành các hoạt động thường xuyên ở cộng đồng khu dân cư. Xây dựng và đưa vào thực hiện bộ chỉ số hạnh phúc của người Bình Phước. Những đặc tính cơ bản **“yêu quê hương đất nước, yêu hòa bình, nhân ái, trọng nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo”** của con người Bình Phước ngày càng được khẳng định và phát huy trong công cuộc bảo vệ, xây dựng và phát triển quê hương. Nhận thức về chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, lối sống, truyền thống yêu nước, trình độ hiểu biết xã hội của người dân từng bước được nâng lên; ý thức tự giác, tinh thần trách nhiệm của công dân đối với đất nước, với cộng đồng được khơi dậy và phát huy mạnh

mẽ, niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng được củng cố và tăng cường. Ngày càng xuất hiện nhiều gương người tốt, việc tốt, nhiều điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực, địa bàn được các cấp, các ngành tuyên dương, khen thưởng. Qua đó đã góp phần tích cực trong việc xây dựng và thực hiện những chuẩn mực đạo đức con người Bình Phước trong giai đoạn mới.

Nâng cao chất lượng công tác Văn hóa, Văn nghệ

Để phát huy những kết quả tích cực, kịp thời khắc phục hiệu quả những hạn chế, tồn tại nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng công tác Văn hóa, Văn nghệ trong thời gian tới, cần tập trung thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau: Tăng cường đầu tư cho phát triển lĩnh vực Văn hóa, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong quần chúng Nhân dân. Phát triển con người, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao được ưu tiên đặt vào vị trí trung tâm. Đồng thời tăng cường giáo dục lịch sử, truyền thống, pháp luật, bồi dưỡng ý thức tự giác, khát vọng vươn lên làm giàu chính đáng trên chính quê hương mình, từ đó xây dựng niềm tin, khát vọng phát triển Bình Phước trở thành tỉnh công nghiệp vào năm 2030;

góp phần xây dựng và phát triển đất nước bền vững, sớm hoàn thành mục tiêu Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực Văn hóa, đảm bảo hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và phát triển Văn hóa. Đẩy mạnh quá trình chuyển đổi cơ chế quản lý, tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp Văn hóa, các Hội nghề nghiệp trong lĩnh vực Văn hóa theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Duy trì công tác bảo tồn và phát huy hiệu quả các hoạt động giáo dục truyền thống đối với các Di tích Lịch sử, Văn hóa. Giữ gìn các giá trị Bản sắc Văn hóa Truyền thống tốt đẹp; khuyến khích tổ chức lễ hội truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số, bảo tồn nghề truyền thống. Thường xuyên kiểm tra, giám sát nhằm chấn chỉnh kịp thời các hoạt động, dịch vụ Văn hóa không lành mạnh, gắn trách nhiệm của cá nhân và tổ chức khi để xảy ra sai phạm. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các tổ chức đoàn thể xã hội, cộng đồng dân cư đối với việc tổ chức và quản lý hoạt động Văn hóa. Chỉ đạo các cơ quan quản lý Văn hóa, Văn học, Nghệ thuật, chủ động đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trên lĩnh vực

Văn hóa, Văn học, Nghệ thuật; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đề cao tính gương mẫu của đảng viên, cán bộ, công nhân, viên chức, trong đạo đức, lối sống. Phát huy vai trò của gia đình, dòng họ, cộng đồng và xã hội trong việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lĩnh vực Văn hóa; có chế độ đãi ngộ tài năng trong lĩnh vực Văn hóa. Nhà nước quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, quan tâm tổ chức các hoạt động, các sự kiện văn hóa phục vụ cộng đồng; ưu tiên các vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục thực hiện công tác xã hội hóa sự nghiệp văn hóa, thể thao; xây dựng các Thiết chế Văn hóa Cơ sở...

Công tác Văn hóa, Văn nghệ đã góp phần xây dựng, bồi đắp lý tưởng cách mạng, giá trị Chân, Thiện, Mỹ; ngăn chặn, đẩy lùi hiệu quả việc phát tán, truyền bá các Văn hóa phẩm độc hại vào địa bàn; nâng cao đời sống, nhu cầu hưởng thụ Văn hoá tinh thần của Nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Từ đó, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân vào sự lãnh đạo của Cấp uỷ Đảng, sự điều hành của Chính quyền. Tạo khí thế thi đua sôi nổi, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh ■

NHIẾP ẢNH VỚI HỆ GIÁ TRỊ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

Với đặc trưng là loại hình nghệ thuật đặc biệt đánh dấu các mốc sự kiện bằng hình ảnh, nhiếp ảnh đã và đang là một trong những công cụ tuyên truyền đắc lực, đóng góp xứng đáng cho sự đổi mới từng ngày đối với tỉnh Bình Phước.

Dấu ấn lịch sử bằng hình ảnh

Nhận rõ giá trị, sức mạnh của việc tuyên truyền bằng hình ảnh trong giai đoạn chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp, ngày 15-3-1953, tại Đồi Cọ thuộc bản Bắc, xã Diêm Mặc, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên thuộc chiến khu Việt Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký ban hành Sắc lệnh 147/SL thành lập “Doanh nghiệp Quốc gia Chiếu bóng và Chụp ảnh Việt Nam.” Đây là cột mốc hết sức quan trọng đánh dấu sự phát triển và định rõ hướng đi cho Nhiếp ảnh nước nhà, đồng thời tạo nền móng cho sự phát triển rực rỡ sau này của hai ngành Nhiếp ảnh và Điện ảnh Việt Nam.

Mỗi giai đoạn, thời khắc quan trọng của đất nước, của dân tộc ta đều có dấu ấn về các tác phẩm của các nghệ sĩ nhiếp ảnh, các nhà nhiếp ảnh, đặc biệt là các thể hệ nhiếp ảnh trong thời kỳ kháng chiến - họ là chiến sĩ cũng như những chứng nhân lịch sử đã cầm máy ảnh ra trận như các chiến sĩ cầm súng. Không chỉ thế, những chiến sĩ ấy còn phải đương đầu với đủ những hoàn cảnh nguy hiểm, thậm chí lúc nào cũng có thể đối mặt với cái chết do chiến tranh. Nhờ đó mà những tư liệu

□ TRẦN LÊ

chân thực về chiến trường, về đời sống của người dân và các chiến sĩ được ghi lại. Tất cả là vì sự nghiệp độc lập, tự do, thống nhất Tổ quốc. Nhiều nghệ sĩ, chiến sĩ nhiếp ảnh đã hy sinh anh dũng trên chiến trường và để lại những tác phẩm nhiếp ảnh có giá trị, sống mãi với thời gian mà cho đến nay các tác phẩm ấy vẫn còn vang mãi.

Trải qua hơn 70 năm xây dựng và phát triển, nhiếp ảnh đã trở thành một nguồn tài liệu dồi dào, đầy tự hào về chặng đường đấu tranh giành độc lập và đổi mới đi lên cùng với Tổ quốc. Đồng hành cùng sự phát triển của đất nước, sự đổi mới nền Văn học Nghệ thuật nước nhà, nhiếp ảnh tỉnh Bình Phước đã quảng bá tác phẩm của mình ngày càng trở nên đa dạng, phong phú, rộng mở hơn.

Mỗi bức ảnh phải là một thông điệp có giá trị “Chân - Thiện - Mỹ” gửi đến người xem để góp phần xây dựng văn hóa, con người Việt Nam. Đó là khẳng định của Chủ tịch Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam Trần Thị Thu Đông về định hướng phát triển của Nhiếp ảnh thời kỳ mới.

Cần chú trọng tính Văn học Nghệ thuật vào Nhiếp ảnh

Trước đây, khái niệm Mỹ thuật truyền thống vốn chỉ gồm Hội họa và Điêu khắc. Dần dần sự xuất hiện của nhiều phương tiện, công nghệ hiện đại và kỹ thuật mới cùng các hình thức



Đoàn NSNA thăm và chụp hình tại cột mốc biên giới số 69 tại cửa khẩu Quốc tế Hoa Lư. Ảnh: VT

nghệ thuật đương đại khiến khái niệm Mỹ thuật được mở rộng, bao gồm Nghệ thuật thị giác hoặc Nghệ thuật tạo hình, trong đó có Nhiếp ảnh. Từ đó, khẳng định Nhiếp ảnh trở thành một phần không thể tách rời cuộc sống hằng ngày và cần được nhìn nhận như một phương tiện sáng tạo nghệ thuật mang lại thông điệp và giá trị thẩm mỹ.

Tuy nhiên, Nhiếp ảnh vẫn chỉ được xem làm tài liệu, ghi chép cho các hình thức Nghệ thuật khác như Hội họa, Điêu khắc. Nếu như coi thực hành Nhiếp ảnh như một thú vui, hoặc thích thú với quá trình tạo ra bức ảnh đẹp để thỏa mãn nhu cầu cá nhân thì rất đơn giản. Nhưng khi chúng ta nhìn nhận sâu hơn về giá trị mà Nhiếp ảnh mang lại từ góc độ là một bộ môn Nghệ thuật, muốn tạo ra những sản phẩm có giá trị thì ảnh nghệ thuật lại tạo ra cái đẹp, mang đến giá trị “Chân - Thiện - Mỹ” cho cuộc sống. Nó đòi hỏi người nghệ sĩ phải am hiểu sâu sắc, có tính sáng tạo và đạo đức nghề nghiệp chuẩn mực. Việc thiếu vắng những cơ sở đào tạo

chuyên môn, kiến thức và thực hành chuyên sâu ở tỉnh Bình Phước vẫn còn hạn chế, đây cũng là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển của Nhiếp ảnh tỉnh nhà.

Mọi chuẩn mực đối với Nghệ thuật đều có tính tương đối. Yêu cầu mỗi Nghệ sĩ Nhiếp ảnh phải tuân theo những quy luật nhất định trong quá trình sáng tạo, đó là nền tảng cho sự phát triển của mọi loại hình, bao gồm cả Nhiếp ảnh. Vì vậy, cần có chương trình đào tạo Nhiếp ảnh Nghệ thuật không chỉ tập trung giảng dạy các kỹ năng, kỹ thuật chụp ảnh mà còn đề cao về năng lực thẩm mỹ, nghệ thuật của mỗi cá nhân. Điều cốt lõi của Nhiếp ảnh Nghệ thuật chính là vấn đề mang tính tư tưởng thông qua thông điệp mà nhiếp ảnh gia truyền tải. Máy ảnh đơn giản chỉ là một phương tiện nhằm hỗ trợ người nghệ sĩ thể hiện ý tưởng tốt hơn. Ý tưởng nghệ thuật cần đến sự tưởng tượng và khả năng biểu đạt một vấn đề của cuộc sống thông qua “ngôn ngữ” là các bức ảnh.

Nhiếp ảnh là nghệ thuật, là những mảnh ghép mang hơi thở của cuộc sống thường ngày, cho dù là rất mỏng, nhưng giá trị những mảnh ghép ấy vô cùng lớn lao và có thể trường tồn cùng thời gian. Đây là thế mạnh duy nhất chỉ có ở Nhiếp ảnh. Chính những khoảnh khắc mà Nhiếp ảnh “định dạng” được, hay nói như trong nghề là “chụp” được, là những điển hình của diễn biến, sự việc, con người, cảnh quan... Cái điển hình đã được định dạng ấy nhiều khi có giá trị vô cùng lớn khái quát cả một quá trình vận động của cuộc sống, con người... Điều này trong ảnh báo chí, thời sự đã mang lại thành công hơn cả.

Hướng tới xây dựng Nhiếp ảnh Bình Phước đa dạng, bản sắc và hội nhập

Trên tinh thần Nghị quyết số 14-NQ/TU của Tỉnh ủy Bình Phước về “Xây dựng và phát triển Văn hóa, con người Bình Phước đến năm 2030, định hướng đến năm 2045. Mục tiêu chiến lược để phát triển Văn hóa là Đa dạng, bản sắc và hội nhập, phát huy mạnh mẽ các đặc tính nổi trội của người Bình Phước là **“Hòa hợp - Nghĩa tình - Tự cường - Kỷ cương - Sáng tạo”**. Nhiếp ảnh Bình Phước cần quan tâm đến các vấn đề sau:

Thứ nhất, khơi dậy và phát huy mạnh mẽ hơn nữa khát vọng sáng tạo, cống hiến, cùng các cơ quan, đơn vị và đội ngũ văn nghệ sĩ xác định một cách đúng đắn, rõ ràng mục tiêu, nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới.

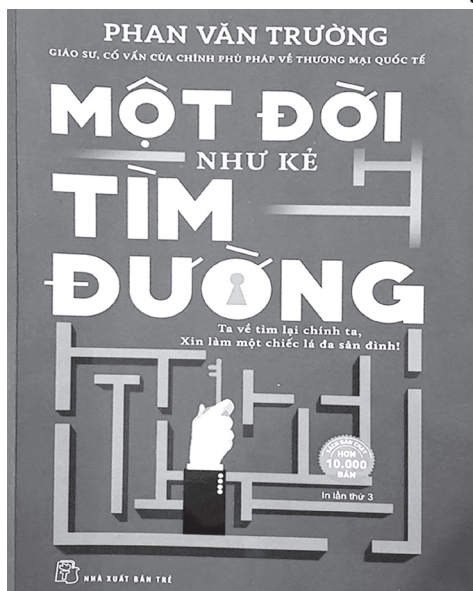
Thứ hai, trên tinh thần Nghị quyết,

các nhiếp ảnh gia, những người “cầm máy” cần phải: “Phấn đấu sáng tác nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao góp phần xây dựng quê hương, con người Bình Phước”. Ngoài ra, còn cần định hướng chuẩn mực đến thế hệ trẻ thể hiện qua từng bức ảnh, vừa đáp ứng nhu cầu Văn hoá - tinh thần ngày càng cao của Nhân dân, đồng thời với tập trung xây dựng, phát triển Văn học, Nghệ thuật chuyên nghiệp của tỉnh nhà.

Thứ ba, tiếp tục đổi mới cơ chế phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, ươm mầm và đặc biệt là những tài năng trẻ và ở những lĩnh vực đặc thù. Đổi mới và ứng dụng công nghệ chuyển đổi số của tỉnh, quan tâm hơn nữa đến chế độ, chính sách cho lĩnh vực nhiếp ảnh nói riêng và đội ngũ văn nghệ sĩ nói chung. Đó là các điều kiện hoạt động cần thiết, có cơ chế, chính sách động viên, khen thưởng kịp thời với các cá nhân, các tác phẩm xuất sắc.

Thứ tư, phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý Nhà nước về nhiếp ảnh trên tất cả các mặt từ sáng tác, quảng bá, sử dụng tác phẩm, bản quyền. Các cơ quan quản lý Nhà nước tạo điều kiện về vật chất và tinh thần để cá nhân các nghệ sĩ công bố tác phẩm với các hình thức như triển lãm, xuất bản sách ảnh, công trình,... Cần quan tâm hơn để đầu tư, mở những lớp bồi dưỡng về đường lối, quan điểm sáng tác, tư cách đạo đức người cầm máy, bởi lâu nay chúng ta chưa mấy quan tâm đúng mức đến vấn đề này ■

NGHĨ VỀ VIỆC ĐỌC SÁCH



□ NGUYỄN VĂN TOÀN

là vì nhà nghèo không có tiền mua sách nên cậu bé ấy phải đi khắp nơi để xin những học sinh lớp trên từng trang sách cũ và ghép lại thành một cuốn sách.

Đối với thế hệ 8X (sinh những năm 1980) như chúng tôi, sách giáo khoa là thứ tài sản chung của những học sinh là anh chị em trong cùng một nhà. Nhà tôi có đặc biệt hơn các nhà khác một chút vì thuộc vào diện “tam đại đồng đường” (ba thế hệ chung một nhà). Tôi (tuổi Thìn) có người em gái họ hơn tôi một tuổi (tuổi Mão) nên sách giáo khoa em ấy học xong là để lại cho tôi. Bản thân người em gái họ ấy cũng được nhận lại sách giáo khoa từ người anh họ hơn một tuổi (tuổi Dần). Tính ra, vì hoàn cảnh khó khăn nhất, tôi được hưởng lợi nhiều nhất vì ba mẹ tôi đỡ phải bỏ tiền ra mua sách giáo khoa. Tuy nhiên, khi sách giáo khoa đến tay tôi thì sách cũng đã cũ. Mặc dù vậy, nhờ có những cuốn sách giáo khoa đó mà tôi tiếp thu được cả một bầu trời tri thức.

Tiếp đó, bài học đầu tiên của một người thầy dạy cho chúng tôi thời Đại học là về việc đọc sách. Phương pháp đọc sách này được ẩn chứa trong một câu thơ của Truyện Kiều. Sách hay (cảo thơm) cần phải biết nâng niu tiếp thu như chúng ta đang được sở hữu một thứ quý giá nhất mà nó có thể biến mất khi chúng ta không biết trân trọng.

Sách là tinh hoa của nhân loại. Nếu không đọc sách thì không thể có tri thức. Không có tri thức thì không thể thay đổi cuộc sống của mình theo hướng tốt đẹp hơn.

Nếu ai cũng thích đọc sách thì xã hội sẽ ngày một tốt đẹp

Thời học Tiểu học, đọc truyện tranh giáo dục là đam mê của tôi. Tôi còn nhớ như in về một bộ truyện tranh Nhật Bản đã tạo cho tôi có nhiều cảm xúc. Bộ truyện tranh có tên là “Tù trong gian khó”. Bối cảnh của bộ truyện là vào thời Minh Trị. Bộ truyện nói về một cậu bé nghèo với bàn tay phải bị thương vì bị bỏng nhưng quyết tâm đi học trường Y và sau đó trở thành một bác sĩ tài năng.

Một chi tiết trong bộ truyện tranh “Tù trong gian khó” khiến tôi nhớ mãi

Thầy giải thích thêm, sách hay là nguồn tri thức vô tận. Và tri thức là thứ tài sản duy nhất không ai có thể lấy được của mỗi chúng ta. Cho nên, theo thầy, bạn bè quý nhất thời sinh viên cũng chính là những người bạn cho ta một lời khuyên từ một cuốn sách bổ ích cũng như tặng ta một cuốn sách hay mà ta chưa đọc lần nào. Người xưa đề cao vai trò của sách, khi cho rằng: “Trong sách có ngọc” và “Đề cho con một rương vàng không bằng đề cho con một cuốn sách”.

Bởi vậy, lấy Truyện Kiều, một đại danh tác của nước ta để dạy sinh viên về việc đọc sách, thầy đã khiến cho chúng tôi thấy được ngay việc quan trọng của việc đọc sách. “Cảo thơm lần giở” (lần lượt đọc những trang sách hay) chính là cách đọc sách hiệu quả nhất. Nó thể hiện sự cẩn thận, tỉ mỉ trong việc đọc sách nhằm thấu cảm được lượng kiến thức mà tác giả muốn chuyển tải. Chính vì thế, trong bài thơ “Đọc Kiều”, nhà thơ Chế Lan Viên đã viết: “Cảo thơm đặt trước đèn, tôi giở. Mỗi trang Kiều rung một bóng trắng thanh”.

Là sinh viên nghèo nên tôi hay mua sách cũ về đọc. Đầu tiên, có thể kể đến những cuốn sách giáo trình dành cho sinh viên còn khá mới. Tiếp đến, là những cuốn sách tham khảo trên mọi lĩnh vực như “Đắc Nhân Tâm”, “Quốc gia khởi nghiệp”, “Nghĩ giàu, làm giàu”... Bên cạnh đó là các tạp chí có giá trị tham khảo cao như “Kiến Thức Ngày Nay”, “Tri Thức Trẻ”, “Thế Giới Mới”...

Từ đó, tôi rút ra nhận thức về tầm

quan trọng của sách. Sách là tinh hoa của nhân loại. Nếu không đọc sách thì không thể có tri thức. Không có tri thức thì không thể thay đổi cuộc sống của mình theo hướng tốt đẹp hơn.

Việc đọc sách của Bác Hồ truyền cảm hứng cho toàn dân

Lúc sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thường xuyên kêu gọi cán bộ và Nhân dân đọc sách để nâng cao kiến thức và lý luận cách mạng. Bản thân Người cũng là một tấm gương sáng về việc đọc sách.

Trong cuốn sách “Búp Sen Xanh” của nhà văn Sơn Tùng có ghi lại lời tâm sự của người bạn thân thời niên thiếu của Chủ tịch Hồ Chí Minh là Phạm Gia Cẩn: “Ở gần Thành, mình học hỏi được nhiều thứ, nhất là cách đọc sách”.

Trong hành trình tìm đường cứu nước của mình (1911-1941), Chủ tịch Hồ Chí Minh thường đến các thư viện để đọc sách báo, đặc biệt là Thư viện



Ảnh: Nguyễn Văn Toàn

Một nơi bán sách cũ - địa điểm mà nhiều sinh viên yêu thích để săn lùng những cuốn sách hay.

quốc gia (Pháp) và Thư viện Đại học Cộng sản của những người lao động Phương Đông, Thư viện Trường Quốc tế Lênin, Thư viện Viện nghiên cứu các vấn đề dân tộc và thuộc địa (Liên Xô). Cứ có thời gian rảnh là Người lại đọc sách báo, thậm chí đọc đến nửa đêm.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1954), tại Việt Bắc, hằng ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên đọc sách với nhiều thể loại và từ nhiều nguồn khác nhau. Đó là sách của tác giả, của nhà xuất bản gửi biếu Người, sách của những cá nhân và tổ chức nước ngoài gửi tặng Người qua Bộ Ngoại giao hoặc các đoàn của ta đi công tác mang về... Sách báo đọc xong, Người thường gửi tới các nơi cần sử dụng. Những sách báo cần làm tư liệu, Người giữ lại, nhưng sử dụng xong lại gửi đi tới các nơi cần sử dụng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: Chế độ Cộng sản là “ai cũng thông thái và có đạo đức”. Bởi vậy, sinh thời, Người đã thường xuyên kêu gọi cán bộ và Nhân dân đọc sách để nâng cao kiến thức và lý luận cách mạng. Người nhận định: “Học ở trường, học trong sách vở, học lẫn nhau và học dân”. Đặc biệt, Người nhấn mạnh: “Bất luận làm công việc gì cũng cần phải đọc. Người mới học chữ cần đọc để không mù lại, người làm công an cần đọc để nắm tình hình. Những người làm công việc chuyên môn cần phải đọc để nâng cao trình độ. Người làm quản lý lãnh đạo cần phải đọc để quản lý, lãnh đạo tốt hơn. Làm nhà báo, nhà văn lại càng phải đọc”.

Bà Trần Thị Lý, Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân, kể lại rằng: “Bác biết tôi cố gắng học văn hóa nhưng lại kém về môn Văn, nhiều lần tôi vào thăm, Bác dặn: Cháu kém về Văn thì phải siêng xem sách, đọc báo, đọc xã luận, nghe các chú nói chuyện. Đọc báo có đoạn nào hay thì đánh dấu vòng lại, lúc khác cần đọc lại. Đó là một cách học: Học từ sự kiên nhẫn”.

Vào năm 1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi tặng lại thanh niên xã Ngọc Thụy (Gia Lâm - Hà Nội) một tủ sách hơn 200 cuốn được mua bằng tiền nhuận bút viết báo của Người. Đây là những cuốn sách hay, những chuyện về người lãnh đạo giỏi, sách khoa học kỹ thuật nông nghiệp và những truyện cổ tích.

Bên cạnh đó, đồng chí Cù Văn Chúc (sau này là Giám đốc Bảo tàng Hồ Chí Minh giai đoạn 1990-1999) là người được Chủ tịch Hồ Chí Minh giao cho nhiệm vụ cắt những bài báo phản ánh về gương người tốt việc tốt dán thành từng chuyên đề gương chiến đấu, sản xuất, thiếu nhi học giỏi dũng cảm... Sau này, Người chỉ đạo đồng chí Hà Huy Giáp, Phan Hiền in thành các tập sách “Người tốt việc tốt”.

V.I.Lênin (1870-1924), nhà tư tưởng vĩ đại, lãnh tụ thiên tài của giai cấp Công nhân, Nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới cũng đã khẳng định: **“Không có sách thì không có tri thức, không có tri thức thì không có Chủ nghĩa Xã hội và Chủ nghĩa Cộng sản”** ■

Tiểu Thuyết Phản Gián Việt Nam: **HẤP DẪN VÀ KỶ VỌNG!**

□ HOÀNG THẠCH SƠN

Vào những năm 80, 90 của thế kỷ trước, công chúng Việt Nam vui mừng cùng lúc được đón đọc nhiều Tiểu thuyết nổi tiếng, nhất là các Tiểu thuyết phản gián, tình báo. Trong số đó, có tác phẩm được dịch ra nhiều thứ tiếng giới thiệu cho bạn đọc Quốc tế; có tác phẩm được chuyển thể thành phim và trở thành những bộ phim ăn khách; có bộ phim trở thành đỉnh cao của nghệ thuật điện ảnh cách mạng. Trong ký ức của những khán giả ngày ấy, các bộ phim: *Ông cố vấn*, *Ván bài lật ngửa*, *Biệt động Sài Gòn*...

1. Diễn trình của Tiểu thuyết phản gián Việt Nam

Tiểu thuyết phản gián Việt Nam là một tiểu loại của Tiểu thuyết trinh thám. Nó ra đời trong những điều kiện đặc biệt nhất định. Khác với Tiểu thuyết trinh thám, Tiểu thuyết phản gián Việt Nam ít hoặc không có yếu tố hư cấu. Điều này cho thấy các phương diện từ câu chuyện, cốt truyện, con người, sự kiện đến không gian, thời gian... cơ bản đều có thật. Đặc trưng của thể loại và yếu tố phi hư cấu đã tạo nên sự mới lạ của tác phẩm, hấp dẫn đối với người đọc. Vào đầu thế kỷ XX, truyện trinh thám được công chúng Việt Nam đón

nhận do quá trình giao lưu và tiếp nhận văn hóa. Với tính tiết ly kỳ, cốt truyện đặc sắc, hành động bất ngờ, nhân vật khác thường với những phẩm chất và năng lực vượt trội, thậm chí siêu hạng như: Lái xe, bắn súng, đấu trí, đấu võ... Các nhân vật trong Tiểu thuyết trinh thám luôn xuất hiện bất ngờ và cái ác, cái bất công bao giờ cũng bị phanh phui, đền tội. Tiểu thuyết trinh thám “là một trò chơi trí tuệ, thỏa mãn chức năng giải trí khi người đọc cùng với thám tử, cảnh sát giải được một bài toán hình sự hóc búa với nhiều tình huống phức tạp” (Phan Cự Đệ, 2004. 227). Ở mức độ cao hơn, Tiểu thuyết trinh thám là một tác phẩm Văn học, nó có chức năng nhận thức, thẩm mỹ và giáo dục. Vì vậy, sự ra đời của các tác phẩm viết về đề tài trinh thám luôn được công chúng nước ta đón nhận và yêu thích.

Truyện trinh thám ra đời sớm ở miền Nam, nhưng thành tựu nổi bật lại thuộc về miền Bắc. Phạm Cao Cung là tác giả được mệnh danh là “Vua truyện trinh thám Việt Nam” với nhiều tác phẩm đặc sắc như *Vết tay trên trần* (1936), *Gia tài nhà họ Đặng* (1937),

Chiếc tất nhuộm bùn (1938), *Người một mắt* (1940), *Kỳ Phát giết người* (1941), *Nhà sư thọt* (1941), *Đám cưới Kỳ Phát* (1942), *Bóng người áo tím* (1942), *Một cái Tết rừng rợn của Kỳ Phát* (1945)... đây là thời điểm phát triển của Tiểu thuyết trinh thám “*Từ cuối thập niên 1930 đến trước 1945 là thời kỳ phát triển nở rộ của Tiểu thuyết trinh thám ở Việt Nam, xuất hiện cùng lúc nhiều tác giả chuyên viết trinh thám, mà các tên tuổi được nhắc đến ngày nay*” (Trần Thanh Hà, 2009). Tuy nhiên, do ảnh hưởng “motip” từ Trung Quốc, phương tây nên các Tiểu thuyết trinh thám Việt Nam thời kỳ này còn những hạn chế nhất định.

Từ 1945 đến 1975, do điều kiện đất nước chiến tranh kéo dài nên điều kiện sáng tác, thường thức bị hạn chế. Nhiệm vụ cách mạng trước mắt yêu cầu người cầm bút phải thay đổi tư duy, đối tượng, cách viết mới nhằm phục vụ cách mạng tốt nhất. Chiến tranh cũng làm cho người đọc không còn thời gian để nghiền ngẫm những Tiểu thuyết dài hơi như trước, thay vào đó là những bản tin, Câu chuyện cảnh giác, Truyện ngắn, Thơ... các thể tài Văn học trước 1945 phải nhường chỗ cho các thể loại mới mang tính thời sự và vì mục tiêu phục vụ cuộc kháng chiến. Vì vậy, các truyện trinh thám, tiểu thuyết trinh thám cũng tạm

thời im hơi, lặng tiếng trên văn đàn.

Sau 1975, nhất là sau Đổi mới (1986) tình hình kinh tế phát triển, những bí mật về hai cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc cũng dần được hé mở, công bố. Tinh thần đổi mới và dân chủ mở rộng đã làm cho hoạt động Văn hóa Nghệ thuật trở nên sôi nổi. Nhiều bài viết về hình ảnh người chiến sĩ tình báo trở về sau chiến tranh được công bố trên báo chí. Các hồi ký của tướng lĩnh hai bên, hồi ký của những điệp viên tình báo được giới thiệu đến bạn đọc...

Các tiền đề xã hội nói trên và nhu cầu nhìn cuộc chiến ở những mặt trận không tiếng súng như một chất xúc tác làm xuất hiện loạt Tiểu thuyết phản gián ra đời và được công chúng tiếp nhận nồng nhiệt như *X30 phá lưới* (1976), *Tám bản đồ thất lạc* (1983) của Nhà Văn Đặng Thanh; *Ván bài lật ngửa* của Nguyễn Trương Thiên Lý 1982; *Câu lạc bộ chính khách* (1986) của Lê Tri Kỷ; *Ông cố vấn* (1987) của Hữu Mai; *Sau cánh Violet* (1982) của Ngô Tất Thắng; *Thánh đường bí ẩn* (1987) của Nguyễn Trường; *Sao đen* (1986) của Triệu Huân; *Mật Danh T6* (1987), *Lữ đoàn ma* (1989) của Lê Tuấn; *Kế hoạch an pha* (1986) Lê Chấn; *Điệp viên giữa sa mạc lửa* (1994) của Nhị Hồ;... Trong số các Tiểu thuyết phản gián nổi tiếng này,

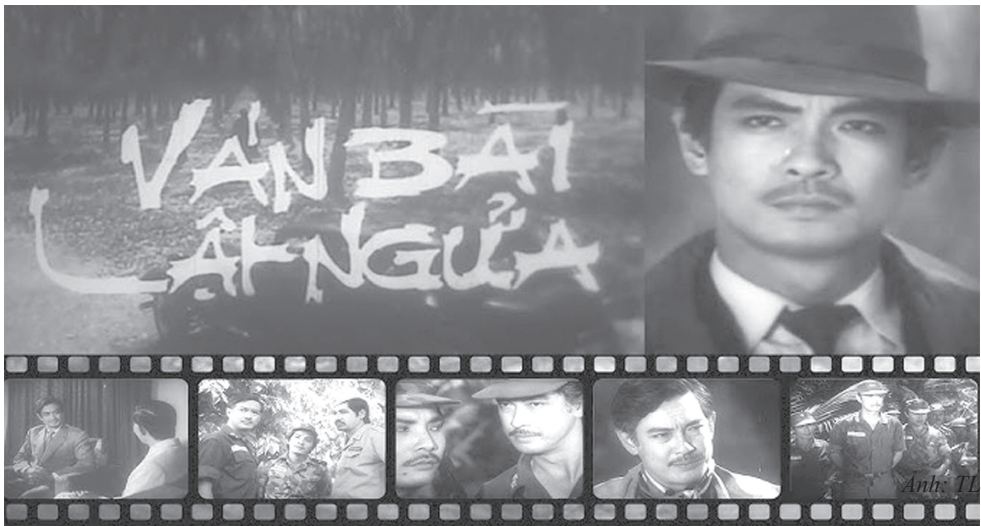
có tác phẩm đã được dịch ra nhiều thứ tiếng giới thiệu đến bạn đọc Quốc tế; có tác phẩm được chuyển thể thành phim và trở thành đỉnh cao của Điện ảnh Cách mạng. Nhiều khán giả Việt Nam đến nay vẫn nhớ và yêu thích các bộ phim: Ông cố vấn, Ván bài lật ngửa... đặc biệt hình ảnh Nguyễn Thành Luân trong phim *Ván bài lật ngửa* do diễn viên Nguyễn Chánh Tín thủ vai thì không ai quên được.

2. Yếu tố phi hư cấu và sự hấp dẫn của Tiểu thuyết phản gián Việt Nam

Quá trình sáng tạo nghệ thuật không thể thiếu sự tưởng tượng, hư cấu. Đó là trí tuệ, thể giới riêng trong sáng tạo của nhà văn. Hầu hết các Tiểu thuyết nói chung, Tiểu thuyết trinh thám nói riêng đều có yếu tố hư cấu. Không hư cấu không thành Tiểu thuyết, thể nhưng các Tiểu thuyết phản gián Việt

Nam lại rất ít, thậm chí phi hư cấu. Điều đó cho thấy cốt truyện, sự kiện, nhân vật, thời gian, không gian... trong các Tiểu thuyết phản gián Việt Nam đều rất chân thật. Viết Truyện phản gián rất khó nếu không am hiểu nghề, thiếu kinh nghiệm thì không thể viết được “Không có hoàn cảnh điển hình thì không có nhân vật điển hình”, sáng tạo nghệ thuật nó khác với hư cấu dựng chuyện vô căn cứ. Qua nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy nhiều tác giả Tiểu thuyết phản gián đều hoạt động trong ngành an ninh; trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia công tác phản gián, phá các vụ án gián điệp như các nhà văn: Hữu Mai, Lê Tri Kỷ, Đặng Thanh, Nguyễn Trần Thiêt, Triệu Huân, Nguyễn Trương Thiên Lý...

Do yếu tố phi hư cấu, tính chân thực của cốt truyện, nhất là nhu cầu



được nhìn nhận cuộc chiến trên mặt trận tình báo nên các Tiểu thuyết phản gián được công chúng đón nhận nồng nhiệt. Lần đầu tiên trong lịch sử văn học, hình ảnh người chiến sĩ tình báo được xây dựng với tính cách gần gũi, thân thuộc; có tinh thần yêu nước, căm thù giặc, mưu trí, dũng cảm, sẵn sàng hy sinh vì lý tưởng cách mạng. Nhiều hình tượng nhân vật được tác giả khắc họa chân thực dựa trên những “nguyên mẫu” có thật đã làm cho người đọc thật sự xúc động, cảm phục như các nhân vật Nguyễn Thị Lợi trong Tiểu thuyết *Câu lạc bộ chính khách* của nhà văn Lê Tri Kỷ; Phan Thúc Định trong Tiểu thuyết *X30 phá lưới* của Đặng Thanh; Hai Long trong Tiểu thuyết *Ông cố vấn hồ sơ một điệp viên* của Hữu Mai; Nguyễn Thành Luân trong Tiểu thuyết *Ván bài lật ngửa* của Nguyễn Trương Thiên Lý; Lê Nguyên Vũ trong Tiểu thuyết *Điệp viên giữa sa mạc lửa* của Nhị Hồ; Phan Quang Nghĩa trong Tiểu thuyết *Sao đen* của Triệu Huân; Nguyễn Bảo Trung trong *Hoa Hồng trắng, viên đạn ngược chiều, một mình nơi đất khách, miền đất lạ* của Nguyễn Sơn Tùng. Trong cuộc “đấu trí” căng thẳng và nguy hiểm với bọn tình báo Pháp, Mỹ dày dạn kinh nghiệm cùng bọn tay sai tàn ác khét tiếng, các chiến sĩ tình báo đã anh dũng vượt qua những lần ranh sinh tử, luôn sâu trong

hàng ngũ lãnh đạo của địch. Nhân vật Hai Long trong Tiểu thuyết *Ông cố vấn* đã dũng cảm vượt qua lao tù trở thành cố vấn cho hai đời tổng thống chính quyền Sài Gòn. Trong vai trò cố vấn, Hai Long đã tiếp cận và đánh cắp được nhiều tài liệu bí mật quan trọng của kẻ địch. Đặc biệt gây dựng được Cụm tình báo A22 chiến lược; nhân vật Nguyễn Thành Luân trong Tiểu thuyết *Ván bài lật ngửa* vượt qua thử thách và sự truy kích của kẻ địch trở thành người tin cậy của Ngô Đình Diệm, người có uy tín với cả tình báo Mỹ (CIA). Với vị trí này, anh đã tìm cách tạo mâu thuẫn nội bộ nhằm gây chia rẽ trong chính quyền Diệm; cứu thoát được nhiều cán bộ, lấy cắp được nhiều thông tin bí mật quan trọng; cung cấp súng cho người dân, tổ chức đánh tan bọn đảng Rừng xanh, thực chất là bọn biệt kích. Đặc biệt, với vai trò tỉnh trưởng Kiến Hòa, anh đã thả tự do cho gần hai trăm tù chính trị, tìm cách đánh động để quân ta không rơi vào trận phục kích mà địch đã giăng bẫy sẵn. Phan Thúc Định trong *X30 phá lưới*, Lê Nguyên Vũ trong Tiểu thuyết *Điệp viên giữa sa mạc lửa...* vượt tất cả họ là những chiến sĩ tình báo tài năng, lập được chiến công hiển hách. Sau chiến tranh, nhiều “nguyên mẫu” của các nhân vật nói trên được Đảng và Nhà nước ta đã vinh danh phong

tặng Anh hùng như: Anh hùng LLVT Phạm Ngọc Thảo nguyên mẫu của nhân vật Nguyễn Thành Luân trong *Ván bài lật ngửa* của Nguyễn Trương Thiên Lý; Anh hùng LLVT Đặng Trần Đức nguyên mẫu nhân vật Hai Lâm trong *Ông tướng tình báo và hai bà vợ* của Nguyễn Trần Thiết; anh hùng LLVT Lê Hữu Thúc nguyên mẫu nhân vật Lê Nguyên Vũ trong *Tiểu thuyết Điệp viên giữa sa mạc lửa* của Nhị Hò;....

Từ sau năm 2000 đến nay, Tiểu thuyết phản gián trở nên vắng bóng trên văn đàn. Tuy vậy, thỉnh thoảng vẫn có những tác phẩm dù khác thể loại nhưng mang đậm yếu tố phản gián được giới nghiên cứu đánh giá cao và đông đảo công chúng yêu thích như: *Phạm Xuân Ẩn - Tên người như cuộc đời* của Phạm Thị Ngọc Hải (2002), *Tình báo không phải là nghề của tôi* của Khuất Quang Thụy (2005); *Võ bọc nhiệm màu* của Hà Bình Nhưỡng (2005); *Điệp viên hoàn hảo* (2011) của Larry Berman; *Phần đời kẻ khác* của Hà Loan (2015); *Người thầy* của Nguyễn Chí Vịnh (2023). Điều đó cho thấy chủ đề về chiến tranh và hình tượng người lính, nhất là người chiến sĩ tình báo luôn được công chúng và Nhân dân quan tâm, yêu quý.

Tiểu thuyết phản gián Việt Nam sau 1975 đã có những thành tựu nhất

định, nhất là khi có những tác phẩm ưu tú được dịch ra nhiều thứ tiếng và được chuyển thể thành phim. Điều đó cho thấy giá trị của tác phẩm cũng như sự yêu thích của độc giả, chính nó đã góp phần làm giàu thêm cho thể loại và nền Văn học. Với đặc trưng của thể loại và yếu tố phi hư cấu, Tiểu thuyết phản gián Việt Nam luôn được công chúng đón nhận và yêu quý. Vì ở đây, họ sẽ tìm được những cảm xúc chân thực về yêu thương, hồi hộp, lo lắng, cảm phục, tự hào đối với nhân vật, cốt truyện. Đặc biệt là những nhân vật mưu trí, quả cảm được chuyển thể thành phim như nhân vật Nguyễn Thành Luân trong *Ván bài lật ngửa*, Hai Long trong *Ông cố vấn*, Lê Nguyên Vũ trong *Điệp viên giữa sa mạc lửa*... Những cung bậc cảm xúc đó sẽ góp phần bồi đắp thêm lòng yêu nước của người đọc. Viết được Tiểu thuyết phản gián đã khó, viết cho hay còn khó hơn nhiều. Dù vậy, chúng tôi vẫn tin rằng với tinh thần yêu nước và tự hào dân tộc, với nguồn tư liệu quý giá và phong phú, với tài năng và đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, cảm hứng về cuộc chiến tranh Nhân dân và hình ảnh người lính sẽ không ngủ yên mà luôn thôi thúc sự sáng tạo của Nhà văn. Chắc chắn văn đàn Việt Nam sẽ sớm có những tiểu thuyết phản gián hay đáp ứng sự mong chờ của độc giả ■

Chất Lượng Tác Phẩm Với Khát Vọng Cuộc Sống

□ TÀI TUỆ

Đất nước ta đang hướng đến năm 2025 long trọng kỷ niệm 50 năm giải phóng miền Nam đất nước thống nhất và kỷ niệm tròn 100 năm nền Báo chí Cách mạng Việt Nam. Đây là những mốc lịch sử đáng nhớ để lực lượng báo chí và văn nghệ sĩ dốc hết toàn tâm, toàn lực có những cách làm mới trong công tác tuyên truyền và khẳng định đạo đức, bản lĩnh nghề nghiệp.

1. Tác phẩm cần thể hiện khát vọng, yêu cầu của thời đại

Việc nhìn lại một chặng đường dài, nắm bắt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, đất nước phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với khi chưa có nền Báo chí Cách mạng Việt Nam (năm 1925), đến Đại thắng mùa xuân 1975, giang sơn thu về một mối, nước nhà thống nhất. Trước những khó khăn, thách thức khắc phục hậu quả chiến tranh, từng bước đi lên và xây dựng CNH - HĐH đất nước, những năm đổi mới. Chuỗi thời gian cần được phản ánh một cách sinh động và toàn diện qua lăng kính báo chí có gam màu sáng, tác phẩm Văn học Nghệ thuật kết thúc có hậu, nhân văn.

Chúng ta không bao giờ quên quá khứ hào hùng, sự hy sinh anh dũng của bao thế hệ cha ông ngã xuống để đổi lấy độc lập tự do, nhưng chiến tranh cũng đã lùi xa. Yêu cầu hiện tại là có thể khép lại quá khứ... vì lợi ích quốc gia, dân tộc để tập trung xây dựng, hợp tác phát triển. Vì vậy, các đề tài về

sự bi lụy, chết chóc, đau thương tạm thời nhường chỗ cho những chủ đề tươi đẹp, hiện đại, lan tỏa yêu thương bằng lòng biết ơn sâu sắc; những câu chuyện kết nối về hòa hợp hòa giải dân tộc, hàn gắn những phận đời đem lại hạnh phúc, kết thúc có hậu, nhân văn. Tất cả những sản phẩm báo chí và tác phẩm Văn học Nghệ thuật cần đáp ứng được yêu cầu của thời đại, phải nói lên được khát khao của thế hệ hôm nay là được học, được cống hiến - rèn luyện, đắm mình trong những đam mê nghề nghiệp. Có lẽ đại bộ phận độc giả vẫn luôn đón chờ những tác phẩm mang hơi thở cuộc sống và cũng sẵn sàng thụ hưởng, sẻ chia những sản phẩm tinh thần gợi nhớ về một miền kí ức chưa xa mà các thế hệ cha ông đã ghi vào mốc son lịch sử con Lạc cháu Hồng. Tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, người đứng đầu Đảng ta đã khẳng định: Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng “*Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín Quốc tế như ngày nay*”.

“Những thành tựu đó là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của cả một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân; tiếp tục khẳng định con đường đi lên Chủ nghĩa Xã hội của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam”.

Những câu chuyện của người trong cuộc, nhân vật bước ra từ tác phẩm là gương người tốt, việc tốt sẽ là những ngọn đuốc thắp sáng các phong trào. Những ngọn đuốc ấy chính là mảnh ghép của bức tranh xã hội phát triển, phồn vinh, hạnh phúc mà Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân Bình Phước đang chung sức, đồng lòng quyết tâm vươn đến.

2. “Chất lượng tác phẩm” vấn đề quan tâm

Trong quá trình biên tập, thẩm thấu tác phẩm Văn nghệ và đón nhận sự cộng tác, lục tìm các chân giá trị của nội dung tác phẩm cho thấy: Tính hấp dẫn trong một **tác phẩm đăng trên Tạp chí Văn nghệ không chỉ là thông tin báo chí mà còn là ngôn ngữ văn chương và thông điệp nghệ thuật**. Hai yếu tố này làm cho tác phẩm đẹp hơn bằng sự uyển chuyển, gợi mở những mối liên hệ dẫn dắt đến chiều sâu tình cảm, sự rung động con

tim khiến người xem thổn thức. Điều đó cần vào tài năng và sự đào tạo bài bản, chuyên nghiệp hàm chứa khối kiến văn, nghệ thuật của mỗi tác giả. Mỗi sản phẩm báo chí văn nghệ là sự kết hợp sáng tạo cả vấn đề tâm huyết, đam mê, lao động nghiêm túc và một phần cảm xúc thăng hoa, may mắn.

Trên cơ sở góc nhìn về mối quan hệ giữa “tác giả và tác phẩm” qua lăng kính đa chiều, khách quan cho thấy: **hiện nay hầu hết tác phẩm giới thiệu trên Tạp chí Văn nghệ có chất lượng chưa cao, chưa thực sự tạo dấu ấn đi vào lòng người** (chúng tôi chỉ đề cập ở mục sáng tác).

- **Nhận định thứ nhất:** Qua các email phản hồi, góp ý cho rằng chất lượng tác phẩm chưa cao tại cơ chế trả nhuận bút còn quá thấp, không thể thu hút được các tài năng và sự đầu tư của cộng tác viên. Điều này là thực tế, một bài viết, bài nghiên cứu hay một tác phẩm truyện ngắn trung bình chỉ trả 700 đến 800 nghìn; Bài thơ trả 350 nghìn, bản nhạc 450 nghìn, tám ảnh nghệ thuật 300 nghìn, tám tranh nghệ thuật 350 nghìn. Một số tác giả thật lòng chia sẻ, tạm thời không cộng tác với lý do: **“Viết cho Văn nghệ khó, chất xám bỏ ra nhiều nhưng chỉ trả nhuận bút chưa tương xứng”**. Một tám ảnh nghệ sĩ “săn” được có khi nằm đợi cả tuần để chờ một khoảnh khắc chụp và nếu thiếu “may mắn” là về tay không. Còn họa sĩ vẽ hoàn chỉnh tác phẩm phải mất chừng nửa tháng trời; với sự đầu tư khung tranh, sức lực, trí

tuệ thì giá trị vật chất và tinh thần sáng tạo cho tác phẩm thật sự cao. Bản nhạc sáng tác kí âm, thu Demo (thu thử) cũng tồn kém... Do đó, muốn nâng cao chất lượng sáng tác giới thiệu trên Tạp chí chỉ cần tăng mức nhuận bút tương xứng với mức lương cơ sở hiện tại là có tác phẩm hay và đẹp.

- **Nhận định thứ hai:** Chất lượng tác phẩm chưa cao là do thiếu tài năng văn nghệ và sự chi phối các phương tiện khác. Suy nghĩ này có tính lý tưởng cao khi so sánh: Trước đây, thời còn chiến tranh - sao có nhiều văn nghệ với bao tác phẩm hay thế, họ có cần nhuận bút đâu, họ có cần thu Demo đâu. Vấn đề là các tác giả hiện nay thiếu trải nghiệm, thiếu lý tưởng sống, thiếu đào tạo bài bản. Trong chiến tranh các nghệ sĩ là các sinh viên trường Đại học tinh nguyện ra tiền tuyến, lãng mạn, sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Đất nước. Với họ chiến tranh không hề gì cả, như lời thơ Phạm Tiến Duật *"đường ra trận mùa này đẹp lắm"*! Còn ngày nay sinh viên các trường nghệ thuật tốt nghiệp thì vội lo mưu sinh không màng gì tới sáng tác, chỉ đánh show, làm dự án. Hầu hết các cộng tác viên Tạp chí là người cao tuổi, rảnh rỗi, sáng tác chỉ để giải trí, tác phẩm chủ yếu viết tự sự, giải bày theo tâm lý và thời tiết. Bên cạnh đó có yếu tố khách quan là các phương tiện nghe, nhìn cũng làm chi phối tác giả trong sáng tác, người xem cũng thiếu kiên nhẫn cho những tác phẩm dài.

- **Nhận định thứ ba:** Chất lượng tác phẩm chưa cao là do thiếu sự dấn thân và vấn đề tinh tế phát hiện đề tài sáng tác. Theo Đại tá, nhà báo Phan Tùng Sơn - Báo Quân đội Nhân dân: Tôi đã từng 40 năm làm báo, đi khắp đất nước ta nhưng hiếm thấy nơi nào có mảng đề tài viết, làm phóng sự nhiều như Bình Phước. Cũng là dòng sông Bé nhưng đến với người làm báo văn nghệ không chỉ quan niệm dòng chảy, nguồn thủy sản, mạch giao thông mà các tác giả chúng ta chưa có những câu chuyện tình, chuyện thiêng liêng về dòng sông này, chưa thật sự đắm mình với đời sống dòng sông. Hay khi viết về nhà rông, nhà sàn của đồng bào dân tộc thì không có gì mới nhưng hãy thử trải nghiệm ngủ qua đêm ở đó sẽ nghe tiếng côn trùng, tiếng gió, tiếng trở mình của người già nằm và cả ánh trăng - sao lãng mạn xuyên qua góc mái, tiếng nổ lách tách của bếp lửa tàn về đêm thì chắc sẽ có tác phẩm hay. Theo nhà văn Nguyễn Ngọc Tư - tác giả của tập truyện ngắn nổi tiếng *Cánh đồng bất tận* thì khuyên: Mỗi người cứ mạnh dạn dấn thân rồi miệt mài viết và viết thì sẽ ra nhân vật, thân phận con người thật sinh động được mở ra trong từng tác phẩm.

Câu chuyện chúng tôi đề cập là một sự trăn trở của tập thể Ban Biên tập, Tạp chí Văn nghệ đã cầu thị lắng nghe dư luận xã hội thông qua các kênh thông tin tổng hợp để tiếp tục sáng tạo, thay đổi phương thức hoạt động hiệu quả hơn ■

“Cây Gậy” VÀ NỖI LÒNG VĂN NGHỆ SỸ

□ THẢO LINH



Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh khen thưởng các cá nhân có thành tích nổi bật sau 15 năm thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW.

Ảnh: PV

Ngày 21-6-2024, Bộ Chính trị ban hành kết luận số 84-KL/TW về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X về xây dựng và phát triển Văn học, Nghệ thuật trong thời kỳ mới. Trong nhiều nội dung của Kết luận này, có nội dung rất quan trọng: Bộ Chính trị yêu cầu các Cấp ủy Đảng, Chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để xây dựng và phát triển Văn học, Nghệ thuật trong thời kỳ mới; có cơ chế, chính sách ưu tiên, đột phá để thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng các tài năng văn học, nghệ thuật. Trong bối cảnh cần thiết phải chấn hưng, phát triển Văn học - Nghệ thuật, Kết luận số 84-KL/TW của Bộ Chính trị thực sự là “cây gậy” vững chắc để các cấp, ngành, địa phương mạnh tay hơn nữa trong việc ban hành các chính sách phù hợp để phát triển nền Văn học - Nghệ thuật.

Nhìn lại 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X, công tác xây dựng và phát triển Văn học, Nghệ thuật đã đạt được những thành tựu đáng mừng. Đội ngũ văn nghệ sĩ lớn mạnh về nhiều mặt và luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, gắn bó mật thiết với Nhân dân. Không khí sáng tạo thực sự sôi động. Tại mỗi chuyên ngành Văn học - Nghệ thuật thuộc Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh đều tổ chức các hoạt động trải nghiệm hoặc đốc thúc hội viên tích cực tham gia các cuộc thi do Trung ương, khu vực và tỉnh phát động. Thời điểm này, các cơ quan chuyên môn vừa thực hiện việc phản biện xã hội đối với các mẫu thiết kế biểu tượng (logo) tỉnh Bình Phước; Công an tỉnh cũng vừa phối hợp với Hội Nhà báo, Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước tổ chức một đợt trải nghiệm thực tế về các hoạt động của lực lượng công an trong thời gian 10 ngày trên địa bàn toàn tỉnh nhằm hưởng ứng Giải báo chí với chủ đề “Vì an ninh Tổ quốc và bình yên cuộc sống” giai đoạn 2023 - 2025, do Bộ Công an chủ trì, phối hợp Hội Nhà báo Việt Nam, Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức... Từ đó, các tác phẩm Văn học - Nghệ thuật luôn bám sát thực tiễn cuộc sống,



Các nhà báo, văn nghệ sĩ cùng cán bộ, chiến sỹ Công an tỉnh trước ngày “ra quân” trải nghiệm thực tế tại cơ sở. Ảnh: T. Linh

phục vụ đắc lực sự lãnh đạo của Đảng và làm phong phú đời sống nhân dân.

Bên cạnh những thành quả đạt được, các chính sách, pháp luật hiện hành vẫn chưa theo kịp thực tiễn phát triển Văn học, Nghệ thuật. Trong đó, cơ chế, chính sách về đầu tư, “đặt hàng” của Nhà nước, hỗ trợ sáng tác, quảng bá tác phẩm, tự chủ tài chính và xã hội hóa chưa phù hợp với đặc thù hoạt động Văn học - Nghệ thuật... Những yếu tố này là một trong những nguyên nhân thiếu vắng những tên tuổi văn nghệ sĩ có tầm ảnh hưởng với công chúng; thiếu vắng những tác phẩm Văn học, Nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật.

Trong không khí chấn hưng Văn hóa - Nghệ thuật của cả nước, ngày 20-11-2023, Tỉnh ủy Bình Phước đã ban hành Nghị quyết số 14-NQ/TU về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

Trong mục tiêu cụ thể của nghị quyết này có nội dung: “Đến năm 2030... 100% cấp huyện có Hội Văn học Nghệ thuật, mỗi năm tăng 15% số lượng tác phẩm Văn học Nghệ thuật, trong đó có ít nhất

5% số lượng tác phẩm có giá trị, có sức lan tỏa về tư tưởng nghệ thuật”. Đưa ra mục tiêu này là sự bút phá về quan điểm phát triển Văn học - Nghệ thuật và thực sự cần thiết, nhất là trong hoàn cảnh Văn học - Nghệ thuật của Bình Phước còn nhiều hạn chế so với các tỉnh, thành trong khu vực. Tuy nhiên, hiện toàn tỉnh mới chỉ huyện Bù Đăng thành lập được Hội Văn học - Nghệ thuật thì việc “Đến năm 2030... 100% cấp huyện có Hội Văn học Nghệ thuật, mỗi năm tăng 15% số lượng tác phẩm Văn học Nghệ thuật, trong đó có ít nhất 5% số lượng tác phẩm có giá trị, có sức lan tỏa về tư tưởng nghệ thuật” thật không dễ dàng, nhất là trong bối cảnh cả nước đang xiết chặt biên chế, thu gọn bộ máy. Bên cạnh đó, Hội Văn học - Nghệ thuật cấp huyện, thị cũng không giống các tổ chức xã hội nghề nghiệp cùng cấp khác, người làm nghệ thuật phải thực sự có năng lực nổi trội về lĩnh vực mình tham gia, vững vàng về tư tưởng chính trị và giữ gìn đạo đức, lối sống... Nhận ra những khó khăn, bất cập ấy không phải để chùn bước mà để quyết tâm hơn.

Kết luận số 84-KL/TW ngày 21-6-2024 của Bộ Chính trị có thực sự là “cây gậy” hay không, còn tùy thuộc vào tiềm năng của mỗi địa phương cũng như cách sử dụng của những người trong cuộc. Với đội ngũ văn nghệ sĩ ở bất cứ đâu, được thỏa sức sáng tạo và được công chúng đón nhận những đứa con tinh thần có giá trị của mình là hạnh phúc rồi! ■

Góc Nhìn Từ Liên Hoan Đờn Ca Tài Tử

□ NGHI LÂM

Đờn ca Tài tử là bộ môn nghệ thuật độc đáo của dân tộc Việt Nam, được Unesco vinh danh là Di sản Văn hóa Phi vật thể đại diện của nhân loại vào năm 2013. Trên quê hương Bình Phước, có những nhóm, câu lạc bộ Đờn ca Tài tử được hình thành và duy trì sinh hoạt, tích cực tham gia các đợt Liên hoan, Hội thi trong và ngoài tỉnh, tạo được tiếng vang. Đó là niềm tự hào cho quê hương Bình Phước.

Hầu hết ở huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh đều có câu lạc bộ Đờn ca Tài tử. Mỗi câu lạc bộ có những hạt nhân nòng cốt, nổi bật. Trong suốt thời gian qua, ngành Văn hóa của tỉnh luôn quan

tâm sâu sắc đến việc bảo tồn và phát huy loại hình nghệ thuật độc đáo này. Đó là việc tổ chức các đợt Liên hoan Đờn ca Tài tử, các buổi tập huấn về Đờn và Ca với sự hướng dẫn của giới chuyên môn đến từ TP Hồ Chí Minh. Đây là một việc làm hết sức ý nghĩa và đáng trân trọng, góp phần duy trì, phát huy bộ môn nghệ thuật cổ truyền của dân tộc trên quê hương Bình Phước.

Tuy nhiên, cần nhìn nhận lại một cách khách quan để có hướng đi mới trong việc bảo tồn loại hình nghệ thuật này tại Bình Phước. Qua mỗi đợt Liên hoan Đờn ca Tài tử có rất nhiều giải thưởng ở nhiều hạng mục. Những cá nhân đạt giải thưởng cần phải phát huy,



Ban Tổ chức trao cờ lưu niệm và hoa cho các đội dự thi.

Ảnh: TL

trau dồi hơn nữa khả năng đờn ca của mình để có thể tham gia những cuộc thi lớn hơn mang về niềm vinh dự cho bản thân và quê hương Bình Phước. Ví dụ các tài tử ca trong độ tuổi từ 16 đến 35 có thể rèn luyện, học hỏi để tham gia những cuộc thi lớn như: Chuông vàng vọng cổ, Bông lúa vàng. Điều này cần sự tự thân vận động của cá nhân mỗi người, nhưng có lẽ, sự quan tâm của các cấp có liên quan sẽ là động lực để bản thân những bạn trẻ phát huy và tỏa sáng ở những cuộc thi lớn.

Một vấn đề vẫn đang diễn ra sau mỗi đợt Liên hoan Đờn ca tài tử trong tỉnh đó là những chuyện không hài lòng nhau giữa các câu lạc bộ, giữa các cá nhân về kết quả giải thưởng. Điều này là điều hiển nhiên thường diễn ra. Nhưng một trong số nguyên nhân dẫn đến là việc một số câu lạc bộ đã thuê nhân lực từ các nơi khác về để tham gia Liên hoan Đờn ca tài tử. Người quản lý câu lạc bộ có thể chứng minh rằng tài tử ca, tài tử đờn đó có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú tại địa phương trong tỉnh Bình Phước khi xảy ra việc phản ánh. Tuy nhiên, đó cũng là một trong những cách để gọi là hợp thức hóa, bởi thật sự có những tài tử ca, tài tử đờn tham gia Liên hoan đã từng tham gia nhiều cuộc thi khác, quy mô lớn hơn. Khi đó đương nhiên sẽ kèm theo thông tin là các tài tử ca, tài tử đờn này đang hoạt động ở một đơn vị nghệ thuật thuộc tỉnh khác, hoặc hoạt động tự

do không có liên quan gì đến các câu lạc bộ Đờn ca Tài tử trong tỉnh Bình Phước. Đó là những tài tử ca, tài tử đờn nổi tiếng sẽ rất dễ bị “phát hiện”, và còn nhiều tài tử ca, tài tử đờn khác chưa nổi tiếng được thuê về để tham gia Liên hoan Đờn ca tài tử mà nhiều người chưa biết. Từ đó sẽ dẫn đến những ý kiến trái chiều, những tranh luận không tốt về mỗi lần Liên hoan Đờn ca Tài tử.

Nên chăng lãnh đạo quản lý chuyên môn ở lĩnh vực này cần quan tâm sâu sát hơn về tình hình hoạt động của các câu lạc bộ. **Đừng chạy theo số lượng, chạy theo thành tích mà quên đi những nhân tố nòng cốt thực sự đang sinh hoạt trong các câu lạc bộ Đờn ca Tài tử trong tỉnh Bình Phước.** Nếu thật sự ở một huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh không có đủ nhân lực để hình thành câu lạc bộ Đờn ca Tài tử thì phải có những đề xuất hoặc phương án phối kết hợp với các câu lạc bộ khác thuộc những huyện, thị xã, thành phố gần kề về không gian địa lý. Nếu một đơn vị không đủ các hạng mục tham gia theo yêu cầu của Ban tổ chức thì có phương án liên quân để tạo nên một chương trình thật sự do những người đang sinh sống và làm việc trên quê hương Bình Phước tham gia. Có như thế mới tạo được động lực cho những tài tử ca và đờn đang sinh hoạt trong tỉnh Bình Phước ngày càng trau dồi khả năng ca, đờn để có những đóng góp đúng nghĩa cho phong trào đờn ca tài tử trong tỉnh ■

Lê Gia Hoài

Sóng Biển Quê Hương

Tổ quốc tôi trải dài theo cánh sóng
Bốn ngàn năm biển hát khúc ru hời
Tự hồng hoang cha cho dòng máu Lạc
Mẹ khai hoà hồn đất nước xa khơi.

Vẫn đầy vui dẫu chân trần trên cát
Mai An Tiêm trở bước lúc không nhà
Giữa đảo hoang khắc ghi lòng trí hiếu
Hẹn một ngày theo sóng về quê cha.

Lúc phong ba lắng sâu lòng biển mặn
Máu tiền nhân rạn rờ sắc cò hồng
Sóng Bạch Đằng ngàn năm gieo chiến tích
Khúc khải hoàn vang dậy cả non sông.

Có những khi biển giận dâng bão tố
Sóng thét gào vờ vờ tiếng đau thương
Bến Nhà Rồng Người ra đi cứu nước
Ngày trở về Người giải phóng quê hương.

Đến hôm nay Trường Sa con vững bước
Canh biển trời để sóng vỗ bình yên
Hoàng Sa đỏ lòng trào dâng khát vọng
Đảo quê hương - đất mẹ được nối liền.

Những con sóng vẹn nguyên hình tổ quốc
Mãi dạt dào thân thuộc phía bờ xa
Mãi ngân nga lời thương yêu trù mển
Để muôn đời nước Việt hóa tình ca.



Ảnh: TL

Đỗ Thanh Bình

Trái Tim Hậu Phương

*Tiến chân anh em đảm việc nhà
Giỏi giang việc nước đẹp lời ca
Đêm khuya tĩnh lặng lòng thương nhớ
Nhấn nhủ đôi lời ra đảo xa.*

*Tình em son sắt thắm mặn mà
Hiếu thảo đẹp lòng đáng mẹ cha
Nuôi dạy con thơ thành người tốt
Trái tim hòa nhịp vượt phong ba.*

*Tiếp sức cho anh nơi Trường Sa
Vững vàng bảo vệ nước non nhà
Màu xanh huyện đảo xanh tươi mãi
Người vợ chiến sỹ cũng xông pha.*

*Gia đình hạnh phúc nở muôn hoa
Tỏa ngát hương thơm từ quê nhà!*

Đồng Xoài - Ngày Mới

□ TIẾN BÌNH

Ngày mới ở thành phố Đồng Xoài có lẽ được bắt đầu bằng âm thanh của những chiếc xe máy công hàng ra chợ; và cũng được khởi đầu bằng tiếng nhạc rộn rã vang lên từ các cụm loa truyền thanh, xé tan bầu không khí tĩnh lặng ban mai. Khi nghe âm thanh quen thuộc của tiếng loa phường, tôi lấy xe đạp chạy ra sân vận động, tới Quảng trường tỉnh, đi qua công viên Tượng đài Chiến thắng, đạp băng băng tới Quảng trường thành phố Đồng Xoài, lướt qua một vài nhà văn hóa khu phố... Dạo quanh thành

phố vào thời điểm sáng sớm tinh mơ, cảm giác bình yên, tươi mới của đất trời xen lẫn sự nhộn nhịp trong hoạt động mưu sinh và thể thao của con người, tạo cho tôi niềm hứng khởi, tràn đầy năng lượng để bước vào một ngày mới.

Cùng lúc đó, từ những con phố, cửa ngoài của từng căn nhà mở ra, những con người có thói quen thể dục buổi sáng đã xuất hiện. Trên các tuyến đường thấp thoáng bóng người từng đôi, tốp ba hoặc bốn cùng đi bộ, chạy bộ. Họ từ nhà đi ra



Đá cầu tại công viên Tượng đài Chiến thắng Đồng Xoài.

Ảnh: T.Bình

đường rồi đổ về các địa điểm ngoài trời, nơi có không gian rộng rãi, thoáng mát như sân vận động, công viên, Quảng trường, nhà văn hóa để tập những bài thể dục quen thuộc của mình. Yêu thích, hào hứng, vui vẻ, bổ ích... là cảm nhận chung của những người tham gia các hoạt động thể dục, thể thao buổi sáng. Mỗi người lựa chọn một môn phù hợp với sức khỏe và độ tuổi, tạo nên không khí rộn ràng, đầy hứng khởi, đánh thức khoảng không gian đang yên tĩnh mỗi buổi sớm ban mai.

Nơi đông người nhất mỗi sáng ở thành phố Đồng Xoài là khu vực Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao (sân vận động tỉnh), công viên Tượng đài Chiến thắng, các Quảng trường... Đây là những địa điểm có không gian rộng rãi, không khí trong lành, lại có các sân chơi tennic, cầu lông, bóng đá, bóng chuyền hơi, đá cầu... vì vậy đã thu hút đông đảo người dân đến đây tập thể dục trong nhiều năm qua. Ở những nơi này còn có ghế đá để sau giờ tập luyện mọi người thư giãn, trò chuyện chia sẻ chuyện gia đình, công việc,... giúp giải tỏa căng thẳng, đem lại niềm lạc quan yêu đời, tinh thần thoải mái, làm cho sức sống ngày mới thêm tươi vui.

Việc tập luyện thể dục thể thao buổi sáng không ai bảo ai đã trở thành nét đẹp, thói quen, nếp sống hàng ngày; góp phần nâng cao ý thức của mỗi người dân trong việc tự chăm sóc, rèn luyện, phòng ngừa và bảo vệ sức khỏe của mình; là thói quen tốt tạo cho con người tâm thế thoải mái, sự hứng khởi để bước vào ngày làm việc, lao động, học tập đạt hiệu quả cao nhất.

Cùng với những người phải dậy sớm để mưu sinh, thể dục buổi sáng là hoạt động tập thể đầu tiên khởi động cho một ngày mới ở Đồng Xoài. Khi tại các địa điểm tập thể dục buổi sáng vẫn người thì nhịp sống ở thành phố cũng bắt đầu trở lại với đủ thanh âm rộn ràng, náo nhiệt, với tiếng cười, tiếng nói, tiếng nhạc, tiếng rao, hòa trong tiếng động cơ và còi của các loại xe cộ. Tại một góc đường Trần Hưng Đạo, có người dừng lại mua ly cà phê, người mua ổ bánh mì, gói xôi... rồi vội vã lên xe. Trên Quốc lộ 14, từng đoàn xe máy, ô tô bon bon chở công nhân hối hả đi về hướng các khu công nghiệp Đồng Xoài, mở đầu cho một ngày làm việc mới.

Ông mặt trời cũng bắt đầu khoe những tia nắng đầu tiên, trải từng thảm vàng rực rỡ xuống không gian thành phố ■

Khu Phố Yên Bình

□ NGÔ THỊ NGỌC DIỆP

Tháng Bảy hiền hoà với nắng vàng hanh nhật, thi thoảng đàn xen vài cơn mưa phùn nhẹ nhàng bay bay khiến tôi liên tưởng đến những ngày Ngâu. Theo truyền thuyết, chàng Ngưu Lang nàng Chức Nữ đang nóng lòng chờ đàn quạ thiêng bắc cầu Ô Thước cho họ được gặp nhau trong bụi ngùi thương cảm. Nắng dát vàng dát bạc lên vạn vật, hoa lá cỏ cây mỡ màng ánh lên một nét tươi non nhí nhảnh. Trên cây bàng góc phố, tiếng chim lành lót gọi bình minh, đón chào các cô các bác đang ung dung thả bộ quanh con đường bờ kè suối Đồng Tiền. Từng tốp từng tốp các cô các bác vừa thông thả bách bộ vừa nói cười rôm rả mới tươi vui làm sao. Chừng muộn hơn một tý, vài tốp công nhân nhanh nhanh vào nhà máy, đến xí nghiệp làm việc. Một ngày mới bắt đầu với âm thanh cuộc sống thường nhật. Cơn mưa nhẹ đêm qua còn lưu lại những giọt ngọc long lanh lóng lánh sao mà tinh khiết ngọt lành, ngọt lành như nụ cười tuổi trẻ, ngọt lành như mấy bạn đoàn viên trong màu áo xanh tình nguyện đang cùng bà con khu phố 2, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đang dọn dẹp vệ sinh đường phố. Một công việc ý nghĩa khi mọi người cùng chung tay làm đẹp phố phường.

Chiều tà, thấy tiếng trẻ con ríu rít rộn rã, tôi chạy vội ra phía sau nhà nơi tiếp giáp suối Đồng Tiền xem có gì mà vui thế. Chà, một đám trẻ rộn ràng đang xắn quần ngang gối, lội bì bõm dưới lòng suối hăng hái xúc những chú cá bảy màu đáng yêu. Ký ức tuổi thơ trong tôi ủa về. Vui sao những lần đi bắt cua, tát đĩa bắt cá cùng mấy đứa trong xóm. Sau mấy mươi năm, con Suối Đồng Tiền dần bị ô nhiễm, chúng tôi không dám lội xuống bởi dòng nước đen thui và lổn nhổn rác. Từ ngày con Suối được xây bờ kè, hàng bông hoàng yến xen kẽ bông giấy đôi bờ toả bóng. Bông trắng, bông đỏ, bông vàng rực rỡ khoe sắc theo bờ uốn lượn đẹp như một bức tranh. Những chú cá bảy màu bé tý xinh xắn bơi bơi bị những chiếc rổ cũng bé xíu hốt bắt trong niềm vui hồn nhiên của trẻ thơ.

- Mấy đứa bắt cá nhỏ xíu đó chi vậy?

- Dạ về nuôi cô oi.

- Dạ nuôi diệt muỗi cô oi.

Tiếng nói tiếng cười giòn tan, niềm vui trẻ thơ lan sang tôi và cả mấy người đang bách bộ cũng dừng lại ngắm nhìn. Mùa hè rảnh rỗi được vui chơi, hoà mình cùng thiên nhiên như thế này thật là vui, thật là tuyệt. Có mấy đứa không



Các thành viên của mô hình “Khu phố Bình yên” - Khu phố 2 phường Tân Đồng.

Ảnh: N.Diệp

dám lội xuống vì sợ ướt áo quần đành ngồi trên bờ dỗi theo, vui cùng thành quả mấy bạn đang bì bõm... Và thể nào cũng được các bạn chia cho vài con mang về nuôi. Để có được dòng suối Đồng Tiền sạch đẹp như này phải kể đến việc chung tay của toàn xã hội trong việc hiến đất xây bờ kè, không xả rác và vệ sinh lòng suối.

Đêm đến, khi ánh hoàng hôn vừa tắt, những ngọn đèn đường toả ra ánh sáng dịu mát soi bóng Lực lượng Bảo vệ An ninh Trật tự Cơ sở lên đường làm nhiệm vụ bất kể thời tiết đẹp với ánh trăng vàng vạc soi sáng hay đêm mưa dầm rả rích. Các chú các anh vẫn thường xuyên lên đường tuần tra. Chính nhờ lực lượng này mà khu phố chúng tôi có cái tên đẹp đẽ đáng yêu là “Khu phố Bình yên”, là mô hình

điểm của phường Tân Đồng. Từ khi thành lập 14-4-2023 đến 14-12-2023, với 7 thành viên nhờ sự hướng dẫn của lực lượng Công an phường mà các chú các anh đã phối hợp chặt chẽ Ban điều hành khu phố nắm chắc tình hình an ninh trật tự trên địa bàn khu phố. Đã cung cấp cho Công an phường Tân Đồng 10 tin có giá trị phục vụ công tác đảm bảo an ninh trên địa bàn và phối hợp với Tổ hoà giải của khu dân cư tiến hành giải quyết, hoà giải 2 vụ mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ Nhân dân và nhắc nhở 5 trường hợp hát Karaoke gây ồn ào quá giờ quy định.

Để mô hình hoạt động hiệu quả, các chú các anh đã đề cao công tác tuyên truyền, nâng cao cảnh giác, ý thức phòng ngừa tội phạm, tệ

nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật.

Các chú, các anh hỗ trợ việc giữ gìn an ninh trật tự ở Chùa Quang Minh và Nhà Thờ Đồng Xoài khi có việc hoặc các ngày lễ lớn, người dân an tâm đến với Chùa, Nhà Thờ tham gia các buổi lễ, vui chơi thư giãn mà không sợ bị móc túi, mất tài sản... Và tôi may mắn được bác Trần Công Khương - Tổ trưởng Tổ Khu phố Bình yên khu phố 2 kể cho nghe các công việc hàng ngày của Lực lượng Bảo vệ An ninh Trật tự Cơ sở. Tôi xin và được đi theo các anh, các chú đi tuần tra, thấy một nhóm công nhân khu nhà trọ đang gầy sòng đánh bài, các anh các chú đến nhắc nhở và những người ấy đã rất ý thức, tự nguyện dẹp ngay. Vâng, người dân chúng tôi rất yên tâm khi đóng cửa đi làm, yên tâm nghỉ ngơi sau một ngày làm việc để lấy lại năng lượng tích cực, chuẩn bị tâm thế cho một ngày làm việc mới. Việc đảm bảo an ninh trật tự đã có các chú các anh với màu áo xanh bình dị trên vai áo có dòng chữ “Khu phố Bình yên” hiện hoà ngày đêm cần mẫn tuần tra. Từ mô hình “Khu phố Bình yên” điểm ở khu phố 2 chúng tôi, nay mô hình này đã được nhân rộng đến cả 5 khu phố của phường Tân Đồng. Người dân được hưởng cuộc sống bình yên, được

chung tay gìn giữ cuộc sống bình yên, được tự hào khoe phường chúng tôi yên bình, là nơi đáng sống.

“Đất lành chim đậu” quy luật muôn đời nay vẫn thế. Người dân khắp nơi hội tụ về phường Tân Đồng làm ăn sinh sống ngày một đông đúc. Tiếng chuông Chùa Quang Minh, tiếng chuông Nhà Thờ Đồng Xoài ngân vang mỗi ngày như lời nhắc nhở mọi người sống đẹp, hướng thiện và từ tâm... Vâng, dù bạn là người Công Giáo, Phật Giáo hoặc không theo bất kỳ một Tôn giáo nào nhưng khi nghe những âm thanh thánh thiện ấy tâm hồn bạn sẽ thấy nhẹ nhàng, hoan hỉ và an yên.

Yêu sao cuộc sống an lành với trời xanh, mây trắng, nắng vàng không có các tệ nạn xã hội hoặc những tệ nạn ấy mới manh nha đã bị lực lượng Công an phường Tân Đồng cùng Lực lượng Bảo vệ An ninh Trật tự Cơ sở ngăn chặn. Mọi người an tâm lao động, buôn bán, học tập, vui chơi giải trí. Để có được thành quả này, không chỉ có sự nỗ lực của Công an phường, Ban điều hành khu phố, Lực lượng Bảo vệ An ninh Trật tự Cơ sở mà còn cần sự đồng lòng hưởng ứng, chung tay xây dựng Nếp sống Văn minh, Gia đình Văn hoá, tu dưỡng mỗi ngày của mỗi người dân để trở thành người công dân thành phố trẻ, sống hữu ích, hoà nhã và thiện lương ■

ĐỒNG XOÀI - MÙA THU HÁT

Nhạc: Quang Thuyết

Thơ: Hữu Diên

Nhịp vừa - nhẹ nhàng.

Mùa thu đã về ngang cửa nắng vàng trải lụa khắp nơi. Rạng
rõ trên từng con phố, Đồng Xoài hé nụ cười tươi. Làn
gió hồ Cam dịu mát, giọt cà phê thánh thót rơi. Mộng
mơ nghe mùa thu hát. Chênh chao đến cả đất trời. Em
buông tóc thả gheo gió, khoe đôi mắt ngọc long lanh. Mùa
thu chừng như mắc cớ cúc vàng hé nụ ngoài sân. Em
mang mùa thu ra phố niềm vui ngây ngất theo về. Tôi
ngơ ngác tìm duyên nợ. Em cười xin đợi mùa sau. Tôi
yêu Đồng Xoài mùa thu, ngất ngây một thời kỷ niệm. Tìm
về một trời thương nhớ Đồng Xoài mùa thu yêu thương.

Cồng chiêng đối với đồng bào các dân tộc S'tiêng và M'ông không chỉ là nhạc cụ mà còn là báu vật, lịch sử, tâm hồn và là sợi dây tâm linh kết nối con người với các đấng thần linh, giúp cộng đồng gắn kết. Thế nhưng, đối với người Kinh, việc đam mê và bỏ công tìm hiểu, sưu tầm cồng chiêng lại là một câu chuyện thú vị và đặc biệt. Nhận thấy bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc S'tiêng và M'ông rất phong phú, đa dạng nhưng đang có xu hướng mai một theo thời gian. Người mà chúng tôi nhắc đến là ông Đâu Đình Hảo ở thôn Bù Dốt, xã Bù Gia Mập, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đã tích cực sưu tầm các loại nhạc cụ và vật dụng của đồng bào. Ông đóng góp một phần quan trọng trong việc bảo tồn văn hóa dân tộc, giúp gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của các cộng đồng bản địa.

CHUYỆN ÔNG HẢO ĐAM MÊ NHẠC DÂN TỘC

□ ĐIỀU LÀNH - THỔ THANH

Sau hơn 20 năm đam mê sưu tầm nhạc cụ cồng chiêng và các vật dụng của đồng bào dân tộc thiểu số trong và ngoài tỉnh, ông Đâu Đình Hảo đã xây

dựng được một bộ sưu tập ấn tượng với khoảng 100 hiện vật quý hiếm. Những hiện vật này có nguồn gốc, chủng loại và niên đại đa dạng, phản ánh sâu sắc



Ông Đâu Đình Hảo giới thiệu cách đánh cồng ho phông viên BPTV.

Ảnh: T. Thanh

bản sắc văn hóa của các dân tộc. Trong số đó, ông đặc biệt sưu tầm nhiều hiện vật làm bằng đồng, như cồng chiêng, nôi đồng, khay đồng, cùng các dụng cụ sản xuất và sinh hoạt của đồng bào dân tộc thiểu số. Các món đồ này không chỉ được bảo tồn mà còn được ông trưng bày trong không gian sống của mình, tạo nên một bức tranh sinh động về đời sống và văn hóa của các cộng đồng dân tộc.

Theo ông Hảo, nhận thấy các đặc trưng văn hóa của đồng bào địa phương ngày càng mai một trong đời sống thường nhật, ông lo ngại rằng nếu tình trạng này tiếp tục, thế hệ trẻ

của các dân tộc M'ông và S'tiêng sẽ không còn được nghe tiếng cồng, tiếng chiêng, tiếng đàn, cũng như những bài ca, câu hát truyền thống của tổ tiên. Vì vậy, ông bắt đầu sưu tầm để lưu giữ các nhạc cụ văn hóa truyền thống của dân tộc bản địa nơi mình sinh sống. Ban đầu, ông chỉ sưu tầm các nhạc cụ cồng chiêng, chum ché, và các vật dụng sinh hoạt không đắt tiền của dân tộc S'tiêng, M'ông tại xã Bù Gia Mập. Niềm đam mê và yêu văn hóa dân tộc của ông ngày càng lớn, và ông đã mở rộng việc sưu tầm ra các thôn, ấp trong huyện, tỉnh, cũng như các tỉnh khác trong khu vực và cả



Ông Đậu Đình Hảo cùng người vợ bà Thị Dưm tại không gian trưng bày của mình. Ảnh: Ảnh: T. Thanh

nước. Trong quá trình này, ông đã thu thập nhiều loại nhạc cụ khác nhau, cùng với thổ cẩm, may tre đan, chum ché, và nhiều món đồ dùng đặc trưng khác của các vùng miền. Hiện tại, tất cả những hiện vật này được ông trưng bày trong ngôi nhà của mình, tạo nên một bức tranh sinh động và phong phú về văn hóa dân tộc. Ngôi nhà, nơi lưu giữ những nhạc cụ và vật dụng truyền thống, đã trở thành điểm đến thường xuyên của các bạn trẻ trong huyện muốn tìm hiểu giá trị quý báu của dân tộc, cũng như là điểm tham quan yêu thích của nhiều đoàn khách du lịch khi đến thăm vườn quốc gia Bù Gia Mập.

Trong bộ sưu tập của mình, mỗi món đồ đều gắn liền với một kỷ niệm và mang giá trị riêng về tuổi đời, chất liệu và nguồn gốc. Những chiếc chum sành, ché cổ, nồi đồng, khay đồng, công chiêng... đều có tuổi đời hàng trăm năm, với các họa tiết tinh xảo và sắc nét được ông sưu tầm từ tỉnh Bình Phước, các tỉnh Tây Nguyên và Miền Trung. Dù là người dân tộc Kinh, nhưng niềm đam mê và yêu văn hóa dân tộc thiểu số trong ông là vô tận. Ước mơ của ông là xây dựng một bảo tàng riêng để giới thiệu những giá trị văn hóa độc đáo này đến du khách trong nước và quốc tế,

khi họ đến tham quan vườn quốc gia Bù Gia Mập.

Ông Đậu Đình Hảo chia sẻ rằng, dù là người dân tộc Kinh, nhưng niềm đam mê văn hóa dân tộc thiểu số đã ăn sâu vào trái tim ông từ lâu. Trong suốt thời trẻ, ông đã dồn hết thời gian, công sức và tiền bạc cho tình yêu này. Sự cống hiến không ngừng đã giúp ông xây dựng một bộ sưu tập đồ sộ với hàng trăm món, từ những hiện vật có giá trị vài triệu đồng đến những món có giá hàng chục triệu, thậm chí trăm triệu đồng. Đặc biệt, mối duyên lớn nhất kết nối ông với văn hóa dân tộc chính là người vợ dân tộc M'ông, bà Thị Dum, người luôn ủng hộ và đồng hành cùng ông trong hành trình này. Bộ sưu tập của ông không chỉ có giá trị vật chất mà còn mang ý nghĩa tinh thần sâu sắc, góp phần quan trọng vào việc gìn giữ và bảo tồn những giá trị văn hóa, nghệ thuật và lịch sử của dân tộc thiểu số.

Cả thời tuổi trẻ và hiện tại, ông Đậu Đình Hảo vẫn dành trọn thời gian, công sức và tiền bạc để sưu tầm nhạc cụ và vật dụng truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số. Sự cống hiến của ông không chỉ bảo tồn, phát huy mà còn tôn vinh những giá trị văn hóa quý báu của dân tộc, một việc làm vô cùng đáng quý và trân trọng ■

Khi Văn Nghệ Sĩ Cựu Chiến Binh Cầm Bút

□ DUY HIẾN

Ở các Tạp chí Văn nghệ trên cả nước, ít nhiều đều có văn nghệ sĩ là nhà văn, nhà thơ một thời khoác áo lính. Tạp chí Văn nghệ Bình Phước cũng thế, riêng đội ngũ văn nghệ sĩ cầm bút là cựu chiến binh tại Chi hội Văn học cũng đã có khoảng 13 hội viên ở lĩnh vực sáng tác Văn, Thơ. Các văn nghệ sĩ cựu chiến binh luôn phát huy phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ, đóng góp tích cực năng lực, trí tuệ thể hiện nhân phẩm đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực văn hóa, tuyên truyền.

Trước và sau khi Tạp chí Văn nghệ Bình Phước ra đời, những cựu chiến binh cầm bút đã đóng góp nhiều tác phẩm Văn học mang tính đương đại, hiện thực phản ánh cuộc sống, lao động, tinh thần chiến đấu bất khuất của quân và dân Bình Phước. Tạp chí Văn nghệ Bình Phước chính là nơi trải lòng cảm xúc văn chương. Là nơi để các văn nghệ sĩ tự tâm phần đầu. Tôi nghĩ, nếu không có Tạp chí Văn nghệ, không có sự yêu thương trân trọng, chia sẻ nâng bước cho nhau thì người cầm bút không bao giờ viết tốt. Mình có được những gì hôm nay, ngoài năng lực, sáng tạo, luyện rèn và không

ngừng học hỏi thì trong đó có một phần nâng đỡ, định hướng, góp ý xây dựng chân tình của Hội đồng Biên tập và các Biên Tập viên Tạp chí. Qua đó, các nhà văn, nhà thơ luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trên diễn đàn văn hóa tuyên truyền, giáo dục, quảng bá hình ảnh qua tác phẩm đến với công chúng, độc giả.

Với bản thân tôi, Tạp chí Văn nghệ là nơi để mình thể hiện tâm hồn và cảm xúc trong mỗi tác phẩm. Mặc dầu các nhà văn, nhà thơ một thời trong quân đội, nay tuổi đã cao, có người trên 70, 80... Thế nhưng, họ vẫn phát huy phẩm chất người lính Cụ Hồ trong bút sắc, để có những tác phẩm Văn, Thơ nổi bật. Điều đó khẳng định qua các số Tạp chí mà cựu chiến binh văn nghệ sĩ đóng góp.

Từ một người lính trở về của những ngày đầu còn bỡ ngỡ với câu từ. Đến nay, tôi đã đúc rút nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực Báo chí, Văn học. Mặc dầu điều kiện gia đình, sức khỏe chưa được tốt, song tôi không ngại bước mà thường tìm đến các gương tập thể, cá nhân điển hình, các đơn vị LLVT để



Cựu chiến binh - Nhà văn Nguyễn Duy Hiến tặng tiểu thuyết “Đêm cháy” cho Thiếu tá Trần Đình Hiếu, Cán bộ Ban Tuyên huấn, Phòng Chính trị, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Phước. Ảnh: D.Hiến

cập nhật hình ảnh, thông tin... Từ các bài viết của mình được đăng tải trên Báo Quân đội Nhân dân, Báo biên phòng, Báo Bình Phước, Báo Cựu Chiến binh Việt Nam..., tôi đã chuyển thể thành những truyện ngắn hàm chứa cảm xúc, nhân văn, mà không khô khan, xa vời. Qua đó, cho thấy Báo với Văn như một, nếu biết vận dụng phù hợp. Những trang báo hay, cuốn hút độc giả không thể thiếu bóng dáng văn học trong đó. Cách đây tám năm, tôi có đến Đồn Biên phòng Tà Pét (nay là Đồn Biên phòng Lộc Thành) để viết về gương một nhân viên quân y tận tụy

và được đăng trên Báo Bình Phước. Từ bài báo đó tôi chuyển thể thành truyện ngắn “Gió cửa sông” và được đăng trên Tạp chí Văn nghệ Bình Phước. Như bài viết về một cựu chiến binh từng tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ, quê Thái Bình, hiện ngụ phường Tân Xuân, TP Đồng Xoài, từ bài báo “Ký ức Điện Biên” đăng trên Báo Cựu Chiến binh Việt Nam, tôi chuyển thể thành truyện ngắn “Mây trắng Điện Biên” và được đăng tải lên Tạp chí Văn nghệ Bình Phước và còn nhiều bài báo chuyển thể qua thành truyện ngắn khác. Các tác phẩm truyện ngắn

trên đều được Trang Văn học (Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước) phát sóng tối thứ Sáu hàng tuần. Trong truyện ngắn “Mây trắng Điện Biên” tôi đã lồng những vần thơ của mình viết vào cảm xúc cho một trung úy cựu chiến binh Điện Biên năm nay đã tuổi 95. Khi 30 năm trước ông trở lại thăm chiến trường xưa, nơi nghĩa trang liệt sĩ Điện Biên, đồng đội nằm đó...

Ngoài góp tác phẩm in trên Tạp chí Văn nghệ tỉnh. Các văn nghệ sĩ cựu chiến binh cầm bút còn được in ấn xuất bản nhiều tác phẩm Văn học có giá trị. Như tập thơ “Thương khúc đồng dao”, Nhà Xuất bản Hội Nhà văn năm 2022, của cựu chiến binh - Nhà thơ Nguyễn Hữu Diên. Như tập truyện ký “Người lính sau cuộc chiến”, Nhà Xuất bản Thanh niên năm 2012 và “Miền ký ức”, Nhà Xuất bản Quân đội nhân dân năm 2022, của cựu chiến binh - Nhà văn Nguyễn Thanh Hoàng. Như tập truyện ngắn “Mùa cá linh”, tiểu thuyết “Hoa ban tím”, Nhà Xuất bản Hội Nhà văn năm 2011, của cựu chiến binh - Nhà văn Nguyễn Huy Đức. Như tập truyện ngắn “Hai con bão”, Nhà Xuất bản Quân đội Nhân dân năm 2017, tiểu thuyết “Những ngày thơ ấu chưa xa”, Nhà Xuất bản Quân đội Nhân dân

năm 2015, Tiểu thuyết “Đêm cháy”, Nhà Xuất bản Quân đội Nhân dân năm 2021, Tiểu thuyết “Phận trắng”, Nhà Xuất bản Quân đội Nhân dân năm 2022, Tiểu thuyết “Người bên sông”, Nhà Xuất bản Quân đội Nhân dân năm 2023, của cựu chiến binh - Nhà văn Nguyễn Duy Hiên.

Năm 2024, tôi đã gửi 2 bản thảo tập truyện ngắn “Bên sông Tôn Lê Chàm” và Tiểu thuyết “Trang Kiều” đến Nhà Xuất bản Quân đội Nhân dân. Tập truyện ngắn “Bên sông Tôn Lê Chàm” phần nhiều viết về con người, quê hương Bình Phước. Trong đó nhiều truyện ngắn viết về các Đồn Biên phòng, các đơn vị lực lượng vũ trang tỉnh. Ngoài nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng ứng phó trong mọi tình huống, tuần tra canh giữ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia, người chiến sĩ quân đội nhân dân còn phối hợp cùng địa phương giúp dân phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng, cùng nhiều lĩnh vực thiết thực khác... Tiểu thuyết “Trang Kiều” viết về tấm gương một nữ cán bộ công đoàn chuyên trách cơ sở ở Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú. Chị sinh năm 1987 đã là người mẹ đơn thân nuôi hai con gái còn nhỏ. Chị dành tâm lực vào công việc của mình vì hạnh phúc của đoàn viên, người lao động... ■

Cảm Xúc Mùa Hè

□ DỊU HIỂN

Mùa hè đến mang theo những cơn mưa chiều mát rượi, tưới mát cả một vùng trời, làm dịu đi cái nắng gay gắt của những ngày tháng Năm khô hạn, xoa dịu cái không khí oi nồng ngột ngạt của những ngày cuối cùng của mùa khô Nam bộ. Tiếng mưa rơi đều đều trên mái nhà, hòa cùng tiếng gió vi vu qua những tán cây, tạo nên một bản nhạc nhẹ nhàng, êm dịu. Cây cối nhờ những cơn mưa ấy mà trở nên xanh tươi, tỏa ra một màu xanh hy vọng, mơn mớn sức sống. Những hàng phượng vĩ bùng nổ rực rỡ sắc nắng. Tán phượng như chiếc ô hoa khổng lồ điệu đà che nghiêng tạo dáng, bóng mát phủ kín cả lối đi, tạo nên một khung cảnh đẹp như tranh vẽ. Hoa phượng, với sắc đỏ rực rỡ, nở rộ khắp sân trường và các con đường, tạo nên một cảnh quan tuyệt đẹp và đầy mê hoặc. Sắc đỏ ấy không chỉ làm đẹp cho không gian, mà còn trở thành biểu tượng của tuổi học trò, của những kỷ niệm và nỗi niềm chia tay đầy lưu luyến. Hình ảnh hoa phượng vĩ dưới bầu trời xanh thẳm, giữa cái nắng chói chang, như một bức tranh thiên nhiên sống động và

tràn đầy sức sống. Ngay cả những cánh hoa khô, khi ấy chúng đã xong nhiệm vụ khoe sắc, giờ đây lại nhẹ nhàng trải một lớp thảm làm êm dịu từng bước chân qua, gợi cho ta cảm giác băng khuâng luyến nhớ về một thời học sinh ngây thơ và đầy mơ mộng.

Mùa hè không chỉ là mùa của thiên nhiên tươi đẹp mà còn là mùa nghỉ ngơi, thư giãn sau một năm học tập miệt mài của các em học sinh đáng yêu. Những ngày hè là khoảng thời gian để các em tạm gác lại bài học, sách vở, thả mình vào các trò chơi vui nhộn, những chuyến đi xa tham quan, trải nghiệm cùng gia đình, bạn bè. Tiếng cười giòn tan vang lên khắp nơi, từ những công viên, bãi biển đến góc nhỏ yên bình nơi làng quê. Đó là những khoảnh khắc vô giá, lưu giữ trong tâm hồn mỗi em bao kỷ niệm đẹp đẽ của tuổi thơ. Hẳn nhiều bạn còn nhớ hình ảnh buổi chiều nhong nhong thả diều trên đồng, những buổi tắm sông mà khi lên bờ người ngòm còn bẩn hơn trước khi tắm bởi rêu xanh trơn tuột bám đầy người, hoặc

những hôm xách lon đi đào dế, mò hôi nhẽ nhại nhưng vui bởi thành quả mang về là những chú dế cơm vàng ươm béo ngậy... Và ve, đúng rồi, mùa hè đến thì không thể không nhắc đến ve. Tiếng ve ran ran thúc giục đám trẻ đi bắt ve về chơi. Những “tù binh” ve chẳng chịu hoà bản đồng ca cùng đồng loại, chúng chỉ cất giọng khi bị bắnm vào hông và khi ấy âm thanh cứ như băng cát sét bị nhào rột rẹt vô hồn... Nhưng không hiểu sao tôi và mấy đứa bạn trong xóm vẫn thích bắt ve nhốt vào hộp diêm be bé xinh xinh chơi... Để bây giờ nghĩ lại vẫn thấy vui. Chao ôi niềm vui thật bình dị và đáng yêu.

Ve và phượng như đôi bạn song sinh đã làm nên một mùa hè tuyệt vời, chúng mang lại những cảm xúc đặc biệt và nhiều kỷ niệm khó quên. Tiếng ve râm ran trong những ngày Hè rực rỡ, gợi nhớ kỷ niệm tuổi học trò, những buổi trưa nắng cháy và những lần chơi đùa cùng bạn bè. Âm thanh hình ảnh ấy như báo hiệu mùa hè đã đến, mang theo niềm vui và sự hứng khởi của những ngày nghỉ ngơi sau một năm miệt mài đèn sách.

Những cơn mưa chiều, tiếng ve ngân, hoa phượng thắm đã làm nên những khoảnh khắc đáng nhớ, giúp

mỗi người cảm nhận sâu sắc hơn vẻ đẹp và ý nghĩa của mùa hè. Hè không chỉ là khoảng thời gian nghỉ ngơi mà còn là dịp để ta hồi tưởng, tận hưởng và trân trọng những khoảnh khắc tuyệt vời của cuộc sống.

Nhưng mùa hè còn là mùa của những cuộc chia tay đầy xúc động. Các em học sinh cuối cấp, sau bao năm gắn bó với ngôi trường, với thầy cô, với bạn bè, giờ đây chuẩn bị hành trang bước vào một khung trời mới - khung trời Đại học, nơi mở ra một chặng đường mới trong cuộc đời. Những buổi lễ bế giảng, những lời chúc tụng, dặn dò, những giọt nước mắt lăn dài trên má, tất cả đều là những dấu ấn khó phai trong lòng mỗi người. Chia tay là để trưởng thành, để bước tiếp trên con đường phía trước, mang theo ăm ắp kỷ niệm và bài học quý báu của một thời áo trắng.

Mùa hè, mùa của những cảm xúc đông đầy, vừa ngọt ngào, vừa man mác buồn. Mùa của những mơ ước và hy vọng, mùa của sự khởi đầu và kết thúc. Hãy tận hưởng mùa hè bằng tất cả trái tim, để mỗi khoảnh khắc trôi qua đều trở thành những kỷ niệm đẹp, để khi nhìn lại, ta thấy lòng mình nhẹ nhàng và ăm ắp biết bao ■

Nhớ Ngày Khai Trường

□ NGUYỄN THANH VŨ

Đối với học sinh bây giờ, chuyện khai giảng năm học mới là điều hết sức bình thường, tâm trạng không có gì phải nôn nao, lo lắng. Nhưng đối với thời của chúng tôi, chuyện tựu trường là cả một vấn đề to lớn. Hẳn ai từng đọc truyện ngắn “Tôi đi học” của nhà văn Thanh Tịnh cũng hiểu được nỗi niềm của học sinh thời trước. Cảm giác háo hức, nôn nao trông cho tới ngày vào lớp đến lạ kỳ!

Trước ngày nhập học một tháng, bọn trẻ con xóm tôi đã chuẩn bị dụng cụ học tập và một số đồ dùng liên quan. Ba mẹ chỉ mua cho vở đen (hồi đó vở trắng rất đắt tiền), bút mực, ngoài ra, những thứ còn lại chúng tôi phải tự làm lấy. Để bao vở sách cho gọn gàng, chúng tôi đi xin các tờ báo cũ của người lớn và bọc lại. Nhấn vở được kẻ bút mực những hình ô-van nhỏ trên một tờ giấy trắng hiếm hoi, sau đó thì cắt ra và dán vào sách vở. Nguyên liệu để dán giấy không phải là những hộp keo nước, hồ khô... như bây giờ mà chính là bột mì tinh (bột năng) khuấy đều trên bếp, hoặc

là com nóng. Những trang giấy đen còn dư lại của năm học trước, chúng tôi cắt ra và đóng thành một quyển tập mới dùng làm vở nháp. Thời đó, chỉ có những gia đình khá giả mới mua tập trắng và sách giáo khoa mới cho con cái dùng. Còn nghèo như nhà tôi thì chỉ dùng sách cũ từ những anh chị lớp trước để lại hoặc đi xin của những nhà giàu trong xóm bỏ đi. Đó cũng là lý do vì sao tôi luôn sử dụng sách giáo khoa một cách kỹ càng, không bôi bẩn hay viết linh tinh vào đó để cho các bạn năm sau dùng tiếp. Ngoài ra, màu dùng để học thủ công được trẻ con chúng tôi sáng kiến từ nhân của quả trám bầu làm màu vàng, từ màu xanh lá dứa giã nhuyễn lấy nước, màu đỏ từ hoa mười giờ, màu xanh dương từ cây cỏ mực... Nếu muốn có một màu mới đẹp hơn, bắt mắt hơn thì chỉ việc trộn hai màu, hoặc ba màu lại với nhau. Tất cả được bơm vào các cây bút lông cũ, và đương nhiên là xin từ anh chị năm trước. Khi hết mực viết bài, chúng tôi thường hái các quả mồng tơi chín

mộng cho vào mảnh vải mùng để vắt lấy nước làm mực tím...

Quần áo đi học của tôi ít được ba mẹ sắm sửa, chỉ trừ vào dịp Tết. Thường những chiếc áo trắng tôi mặc phải rách nhiều chỗ thì mẹ mới may đồ mới, chứ nó ngả màu cháo lòng... đậm đặc vẫn phải mặc đến trường. Quần tây có tuổi thọ cao hơn áo, nên có khi ba năm, đũng quần mòn bóng loáng nhưng tôi vẫn còn mặc. Nhớ những lúc mưa bão tầm tã, hai chiếc quần tây sử dụng cho việc đi học, đi đám tiệc, đi chơi Tết bị ướt nhẹp, buộc mẹ phải lấy bàn ủi than ủi gấp cho tôi kịp giờ đến lớp. Mãi cho tới khi tôi nhỏ giò, mẹ mới sắm cho những chiếc quần khác. Thỉnh thoảng có những người quen làm trên Sài Gòn về, họ mang những bao đồ to tướng cho gia đình tôi. Lựa ra những chiếc áo, chiếc quần vừa với thân hình mình, tôi ước thử rồi cười ngất ngư vì thích thú. Những bộ đồ cũ của người Sài thành còn mới hơn cả những bộ “đồ mới” của tôi đang mặc.

Trước khi khai giảng một ngày, ba dẫn tôi đi hót tóc. Hồi đó cả xóm chỉ có được một hoặc hai ông thợ cạo (cách gọi người hót tóc thời trước) nên lúc nào tiệm hót tóc cũng đông khách, nhất là vào mùa tựu trường, ai cũng dẫn con em đến để “úp miềng vừa”.

Tôi gọi như thế vì những đứa trẻ thời đó không có nhiều kiểu tóc để lựa chọn, chỉ hót ba vá, cạo trụi hoặc để xùm xụp (nghĩa là chưa hót). Tất nhiên kiểu ba vá hợp thời trang với trẻ con lúc trước nên hay được ba mẹ chọn lựa.

Học trò chúng tôi đến trường trên con đường làng rợp bóng tre già và những cây bàng trái lá dài chằng chịt ngút mắt. Chúng tôi, đa phần đều đi chân trần chứ không mang dép hoặc nếu mang dép thì cũng được xâu kẽm hoặc vá chỉ vì nó quá cũ và rách nhiều nơi. Những chiếc cặp của chúng tôi là các bọc ny-lon, túi giấy cũ của ba mẹ đựng đồ thường ngày. Dù chật vật, thiếu thốn nhiều thứ nhưng chúng tôi vẫn hồn nhiên, vẫn say mê học tập mà không đòi hỏi bất cứ thứ gì từ ba mẹ. Nếu sáng hôm đó mẹ có tiền, tôi được một gói xôi, ổ bánh mì, tô cháo lòng... hay đơn giản chỉ là củ khoai của bà bán gánh ngay đầu chợ xã. Còn nếu ba mẹ rỗng túi, tôi phải lục cơm nguội ăn với nước tương rồi nhanh chân chạy theo lũ bạn cho kịp giờ vào lớp.

Việc học ngày xưa khó khăn là thế! Thường người ta sinh ra trong gian khổ mới biết trân trọng giá trị của hoàn cảnh. Bỗng dưng nghĩ đến mà thương những học trò thuở đó làm sao! ■

TÌNH BẠN KHÔNG BIÊN GIỚI

□ QUANG THẠCH

Chiến tranh biên giới Tây Nam đã lùi vào quá khứ hơn 45 năm, nhưng những câu chuyện về người lính Việt Nam - Campuchia cùng chung một chiến hào vẫn còn như mới hôm qua. Trên vùng đất này, vào một thời chưa xa lắm có một cuộc chiến tranh đã nổ ra, sau khi đất nước xảy ra 30 năm chiến tranh và vừa giành lại hòa bình mới hơn hai năm. Với chính sách đốt sạch, giết sạch, phá sạch, cả tuyến biên giới Bình Phước trở nên hoang tàn và trở thành điểm giao tranh ác liệt của bộ đội ta với bọn diệt chủng Pôn pốt. Hàng ngàn hộ dân đang làm ăn, sinh sống ở khu vực này phải chạy đi lánh nạn, chưa biết cuộc đời mình sẽ trôi dạt về đâu.

Năm 1977, khi bước sang tuổi 19, như những thanh niên khác thời bấy giờ, anh Nguyễn Văn Bình lên đường nhập ngũ, 3 tháng sau, anh được biên chế về Tiểu đoàn 1 Phú Lợi chiến đấu bảo vệ biên giới Lộc Ninh, Bù Đốp, sau đó anh gia nhập đoàn quân tình nguyện sang Campuchia và đóng quân tại chính khu rừng này. Khi đó, đất nước Campuchia đang rơi vào cảnh hỗn loạn, tang thương bởi chế độ diệt chủng Pôn Pốt. Hơn một năm sau, vào ngày 2-12-1978, Mặt trận Dân tộc Đoàn kết Campuchia được thành lập tại huyện Sa Nua, tỉnh Karatie, người

thanh niên Mía Át Sô Phiếp lên đường nhập ngũ và được điều động về đơn vị Trinh sát của huyện Sa Nua. Trong một lần quân chủ lực quân tình nguyện Việt Nam phối hợp với đơn vị bạn tập kích quân Pôn Pốt. Mía Át Sô Phiếp được đơn vị cử đi trinh sát thực địa và Nguyễn Văn Bình cũng được đơn vị cử đi trinh sát thực địa. Theo mật danh đã hướng dẫn, họ đã liên lạc được với nhau để thực hiện chung nhiệm vụ tiêu diệt một đơn vị quân Pôn Pốt. Từ đó, cơ duyên đã cho Mía Át Sô Phiếp đã gặp Nguyễn Văn Bình. Qua nhiều lần cùng nhau thực hiện nhiệm vụ, họ dần trở thành đôi bạn cùng tiến, cùng sát cánh bên nhau. Hai người lính đã chỉ dạy cho nhau tiếng mẹ đẻ của mình để hiểu nhau hơn, thuận tiện hơn trong nhiệm vụ thời bấy giờ và cả những nhiệm vụ thời chiến.

Trên chiến trường Campuchia, trải qua hàng trăm trận đánh lớn, nhỏ, nhiều cuộc trinh sát, hành quân, Nguyễn Văn Bình và Mía Át Sô Phiếp khó nhớ hết. Tuy nhiên, có những trận đánh đã in đậm trong ký ức của hai người lính này như vừa mới diễn ra, đó là những khi rơi vào phục kích của địch, cả đội trinh sát hy sinh gần hết chỉ còn sót lại hai anh. Sau đó, chính các anh tự tay mai táng các đồng đội, bám vào nhà



Đại tá Nguyễn Văn Bình

dân, cắt rừng, tìm về nơi đơn vị đóng quân. Hoàn cảnh đó, nói không sợ chết là không thật lòng, nhưng các anh luôn đặt vai trò, trách nhiệm của người chiến sĩ cách mạng, mang tâm thế của quân tình nguyện Việt Nam chiến đấu vì nghĩa vụ Quốc tế cao cả lên trên hết. Vẫn biết, thời khắc đó, các anh hành quân, chiến đấu trong điều kiện hết sức khó khăn, thiếu thốn.

Ngày 7-1-1979, chiến tranh biên giới kết thúc, đất nước Campuchia được giải phóng, Mía Át Sô Phiếp được cấp trên cho đi học, Nguyễn Văn Bình tiếp tục ở lại giúp Chính phủ

Campuchia. Sau đó hai anh chuyển sang nhận nhiệm vụ mới, gần mười năm xa cách, các anh mới có dịp gặp lại nhau.

Ông Meas Phin năm nay đã hơn 70 tuổi, người đã từng che giấu Nguyễn Văn Bình và Mía Át Sô Phiếp khi bị quân Khơ me đồ phọc kích, truy sát đã không khỏi xúc động được gặp lại hai người lính này trong ngôi nhà khang trang của gia đình. Nhắc lại những tháng ngày đen tối cả dân tộc bị phá hủy tàn khốc, tan hoang. Chế độ 3 năm, 8 tháng, 20 ngày của quân diệt chủng Pôn Pốt đã giết hại nhân dân vô tội rất

Ảnh: TL

nhiều, để lại sự đau đớn, bi thảm cho người dân Campuchia. Ông Meas Phin vẫn luôn ghi nhớ sâu sắc công ơn của quân tình nguyện Việt Nam nói chung, những người lính như Nguyễn Văn Bình và Mía Át Sô Phiếp trong việc giúp đất nước Campuchia thoát khỏi nạn diệt chủng Pôn Pốt, giải phóng đất nước, để người dân Campuchia được hưởng cuộc sống ấm no, hạnh phúc như bây giờ.

“Không có quân tình nguyện Việt Nam, chúng tôi không thể quay lại vùng biên giới này để sống và nếu không có Tiểu đoàn 4 và bộ đội Việt

Nam thì chúng tôi không được yên ổn, hòa bình và phát triển phồn vinh như hiện nay. Chúng tôi không bao giờ quên tinh thần chiến đấu kiên cường, sự hy sinh và tấm lòng nhân ái của quân tình nguyện Việt Nam đối với nhân dân Campuchia”.

Lịch sử và sự xoay vần của những biến cố đã đặt hai dân tộc nói chung, những người lính Việt Nam-Campuchia đứng cạnh nhau, gắn kết nhau và cùng thực hiện nhiệm vụ cao cả. Sau hơn 10 năm chiến đấu, công tác trên đất bạn Campuchia. Năm 2008, Nguyễn Văn Bình lại một lần nữa được Bộ CHQS tỉnh Bình Phước giao nhiệm vụ trở lại đất nước Campuchia thực hiện công việc tìm hài cốt đồng chí, đồng đội quân tình nguyện Việt Nam hy sinh qua các thời kỳ chiến tranh hồi hương, trở về đất mẹ. Với tình cảm đồng chí, đồng đội, sự hy sinh cao cả của quân tình nguyện Việt Nam. Mia Át Sô Phiếp lại sát cánh cùng Nguyễn Văn Bình và cán bộ, chiến sĩ Đội K72 băng rừng, lội suối tìm lại nơi đồng đội ngã xuống; nơi chính hai anh đã an táng đồng đội của mình để sớm đưa hài cốt các anh trở về với đất mẹ, Tổ quốc Việt Nam thân yêu. Thời tiết trên đất bạn Campuchia thật khắc nghiệt, mùa khô thì ngày nắng gay gắt, oi bức; mùa mưa thì ngập lụt, ẩm ướt. Trong cánh rừng đủ các loại muỗi, vắt, rắn, rết và cả bom,

mìn trong chiến tranh còn sót lại trên đất bạn, có những khi đi hàng tiếng đồng hồ không tìm được một giọt nước nào, vừa khát, vừa mệt; đến khi tìm được nguồn nước thì chỉ là một vũng nước đọng, cả người và thú rừng đều cùng dùng. Có những đoạn không có đường đi, cả Đội lại cùng nhau vừa đi vừa dọn đường, có nhiều chỗ xe không qua được phải hành quân bộ cả trăm cây số, trên lưng mang theo lương thực, thực phẩm, dụng cụ hậu cần để ăn ở dã ngoại trong vài ngày... Nhưng những gian nan đó lại chẳng thấm vào đâu so với nỗi day dứt khi không tìm được hài cốt đồng đội. Nhưng với sự giúp đỡ chí tình, chí nghĩa của người bạn đã từng cùng nhau “ném mật, nài gai”, cùng chung chiến hào, trong chiến đấu. Nguyễn Văn Bình-Mia Át Sô Phiết cùng với đồng đội đã vượt qua tất cả.

Mỗi ngôi mộ năm xưa được phát hiện, không còn nguyên vẹn và chẳng có một dòng tên, tuổi, địa chỉ đã làm cho các anh xúc động, rơi nước mắt; đó là hành trình từ trái tim đến trái tim mà mỗi người còn sống hôm nay luôn ghi nhận.

Trong hành trình hơn 10 năm quay lại đất bạn Campuchia, đi tìm đồng đội, với sự hướng dẫn, hỗ trợ và bảo vệ của người bạn Mia Át Sô Phiếp, Đội trưởng Nguyễn Văn Bình cùng đồng đội đã khảo sát, tìm kiếm

trên hầu hết các phum, sóc, xã, huyện các tỉnh Kratie, Kongpongthom và Mundunkiri. Một trong những yếu tố giúp Đại tá Nguyễn Văn Bình và đồng đội hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là sự đóng góp, giúp sức của người bạn cùng chung chiến hào Mia Át Sô Phiếp.

Hành trình hơn 10 năm không phải thời gian quá dài, nhưng những thành quả của Đội trưởng Nguyễn Văn Bình và các đồng đội đạt được không phải là nhỏ, hơn 4800 bộ hài cốt liệt sĩ trở về đất Mẹ thân yêu, đó là cả một niềm tin an ủi lớn lao cho những người Mẹ, người Cha, người Vợ, người Chị người Em, mòn mỏi chờ đợi mấy chục năm trời là cái tình cái nghĩa. Giữa kẻ còn người khuất.

Suốt gần 20 năm kể từ ngày gặp lại đó, họ đã trở thành những người bạn tri kỷ, tâm giao như chưa từng ở hai tuyến biên giới. Nay Đại tá Nguyễn Văn Bình đã được nghỉ hưu theo chế độ nhưng ký ức về một khoảng thời gian gắn bó bên nhau vẫn vẹn nguyên trong tâm trí của mỗi người.

Với những đóng góp của mình, Đại tá Nguyễn Văn Bình đã được bình chọn 1 trong 20 công dân Bình Phước ưu tú nhân kỷ niệm 20 năm ngày tái lập tỉnh và Huân chương Chiến công hạng Nhất. Người bạn của anh Trung tá Mia Át Sô Phiếp cũng đã được Chính phủ Nhà nước Việt Nam và Chính phủ Campuchia tặng thưởng nhiều Huân

Huy chương cao quý. Những danh hiệu đó, là niềm động viên là vinh dự rất lớn của những người lính. Song các anh còn có một niềm hạnh phúc hơn cả đó là tình cảm sự tin yêu của các đồng bào dân tộc trên tuyến biên giới và được nhân dân Campuchia ví như là bộ đội của nhà Phật. Nương tựa vào nhau không thể tách rời luôn giúp đỡ lẫn nhau cả trong đấu tranh giải phóng và trong hòa bình xây dựng. Trung tá Mia Át Sô Phiếp và Đại tá Nguyễn Văn Bình đều nhận thức sâu sắc rằng việc bảo vệ giữ gìn và phát triển mối quan hệ láng giềng tốt đẹp hữu nghị truyền thống hợp tác toàn diện bền vững lâu dài là trách nhiệm của những người lính như các anh là một trong những nhân tố tạo nên sức mạnh của hai nước đảm bảo vững chắc cho các thế hệ con cháu mai sau của hai dân tộc được sống trong thái bình ấm no hạnh phúc.

Và chúng tôi hiểu sâu sắc cái ý nghĩa của chữ tình. Chữ tình cho người ta sống với nhau, thương cảm nhau, tiếp sức nhau để làm cho đời, cho nhân loại những điều có ích. Con người có thể rồi phải ra đi nhưng chữ tình thì sẽ còn lại. Chữ tình ở những người lính như hai anh thì nó càng nồng ấm hơn. Tình bạn giữa hai anh đã trải qua nhiều năm tháng nhưng không có gì thay đổi mà còn phát triển, đậm ấm, mặn nồng bởi cái gốc bắt nguồn từ tình “người lính”. ■

THĂM NHÀ TÙ PHÚ LỢI ĐỂ CẢM NHẬN HÀO KHÍ ANH HÙNG

□ NGUYỄN THỊ HẰNG

Đúng dịp kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh Liệt sĩ, tôi có dịp về thăm Di tích lịch sử Nhà tù Phú Lợi tọa lạc trên đường Một Tháng Mười Hai, phường Phú Lợi, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Đây là một trong những điểm đến mang nhiều ý nghĩa và tính giáo dục cao đối với mọi người muốn tìm về lịch sử đấu tranh của dân tộc. Trong 8 năm tồn tại (từ 1957-1964), nơi đây được mệnh danh là “Địa ngục trần gian” của các chiến sĩ cách mạng và người dân Việt Nam yêu nước.

Về đây để được nghe hướng dẫn viên giới thiệu về cuộc sống sinh hoạt của tù nhân, cảnh tù nhân bị giam cầm và những hình phạt tra tấn tù nhân hết sức dã man, tàn bạo của chế độ Mỹ - Diệm, sẽ càng khâm phục hơn tinh thần bất khuất của những chiến sĩ cách mạng, của những người dân Việt Nam yêu nước từng bị giam cầm ở chốn “địa ngục trần gian” này...

Ký ức đau thương

Tham quan khu Di tích, các bạn sẽ biết đây là nơi giam cầm các chiến

sĩ cách mạng thời ấy. Có 1 khu nhà tù nhỏ gồm 6 phòng, mỗi phòng để 1 người. Gần đó là 9 khu nhà tù lớn xếp theo thứ tự A, B, C, D, E, F, G, H, I. Mỗi nhà tù lớn sức chứa từ 200 đến 500 người, có khi tới 700 người. Chỗ ngồi trong khu nhà tù lớn ấy cho mỗi người chỉ có 50 phân chiều dài và 20 phân chiều rộng. Số người kháng chiến bị bắt đưa về giam ở đây thời gian đầu có 4 nữ và khoảng 100 nam. Đến cuối năm 1957, tăng lên 3.000 người. Nhà tù Phú Lợi lúc bấy giờ chia ra nhiều khu vực: Khu hành chánh, khu gia đình binh sĩ, khu An Trí viện, (gọi là khu “An Trí viện” nhưng thực chất là trại giam.)

Các khu trại giam được đặt tên: Chi Lăng, Bạch Đằng, Đống Đa. Cả 3 trại có 9 phòng giam đánh dấu A, B, C, D,... Mỗi trại ngăn cách nhau bằng bức tường kẽm gai dày đặc. Bao quanh 3 trại là 2 bức tường cao, có mấy lớp kẽm gai, hệ thống đèn điện chiếu sáng vào ban đêm, hoàn toàn cách biệt với bên ngoài. Ở giữa trại giam có nhà vòm cao để quan sát toàn

khu trại. Xung quanh có 4 cổng ra vào với 4 lô cốt canh phòng nghiêm ngặt. Có hai cổng chính: Cổng thứ nhất mang bảng “Trung tâm cải huấn Phú Lợi”, cổng thứ hai mang bảng “An Trí viện”.

Nhà tù Phú Lợi là một trong những nhà tù lớn mà chế độ Mỹ - Ngụy ở miền Nam đã dựng lên để giam cầm, tra tấn những người yêu nước và các chiến sĩ cách mạng thời đó. Nhưng với tinh thần kiên cường bất khuất, các tù nhân Phú Lợi đã đoàn kết đấu tranh anh dũng và giành thắng lợi. Khu chứng tích này tồn tại trong 8 năm (1957-1964) được mệnh danh là “Địa

ngục trần gian”.

Chế độ khắc nghiệt của nhà tù Phú Lợi cũng không khác ở nhiều nhà tù khác. Sống bần thiêu, thiếu nước, nằm xà lim, chuồng cọp, lao động khổ sai bệnh tật không thuốc chữa trị với những đòn điều tra đánh đập dã man; cho ăn gạo mục, cá ươn, muối hạt, nước mắm có giòi... Nơi đây có những tên cai ngục, “chúa ngục” nổi tiếng gian ác như: Nguyễn Văn Bông, Trần Vĩnh Đắc, Hồ Văn Tàn,... Chúng rất hung tợn và độc ác, tự đặt ra “24 điều cấm” rất khắc nghiệt để lấy cớ đánh đập tù nhân hàng ngày.

Vào ngày 1 tháng 12 hàng năm, nơi



Tác giả Nguyễn Thị Hằng thăm phòng giam khu C. Đây là một trong chín phòng giam lớn. Giam giữ từ 300 đến 500 người, có lúc lên đến 700 người.

Ảnh: T. Hằng

đây tổ chức lễ tưởng niệm Ngày “Phú Lợi căm thù”. Ngày này năm 1958 bọn Mỹ - Ngụy đã lệnh cho cai ngục nhà tù bỏ thuốc độc vào khẩu phần ăn của 6000 tù nhân, khiến hàng ngàn tù nhân bị trúng độc và nhiều người bị chết. Trước tình hình đó, tổ chức Đảng Cộng sản trong nhà tù vừa tổ chức tự cứu chữa cho tù nhân bị trúng độc, vừa đấu tranh tố cáo hành động này.

Đừng hỏi tên ai còn ai mất

Sáu nghìn người chỉ một tên chung

Chỉ một tên: Hòa bình thống nhất

Tên những người bất khuất trung kiên

(Hoàng Trung Thông)

Các tù nhân đã tung nóc nhà giam, chiếm đài phát thanh, dùng các tấm tôn cuộn thành loa lên tiếng tố cáo. Thật là khâm phục lòng quyết tâm, sự gan dạ của các chiến sĩ Cộng Sản. Vụ việc lan truyền rộng khắp, gây nên làn sóng căm phẫn không chỉ trong nước mà cả thế giới, cuối cùng nhà tù Phú Lợi buộc phải giải tán vào năm 1964...

Để chạy tội bọn Mỹ - Diệm tìm cách phi tang nhân chứng, gây nên làn sóng căm phẫn trong và ngoài nước.

Biến đau thương thành hành động, cả nước dấy lên phong trào hướng về Phú Lợi, từ tiếng gọi căm thù, tiếng gọi đau thương... “Tuần lễ thi đua” vì

Phú Lợi và miền Nam ruột thịt! của Ủy ban đấu tranh Trung ương chống vụ đầu độc ra đời; làm bùng lên một phong trào thi đua trên công trường, nông trường, hợp tác xã, thao trường, thông tin đại chúng và sáng tác văn nghệ... Sự căm phẫn đó đã được nhà thơ Tố Hữu thể hiện sâu sắc trong bài thơ “Thù muôn đời muôn kiếp không tan”, năm 1959:

“... Trong một ngày -

mồng một tháng Mười hai

Nào ai ngờ không có nửa ngày mai!

Chúng tôi chết, trong đêm dài tàn khốc

Đứt ruột đứt gan, nắm cơm thuốc độc

Tím xương do nanh nọc lũ đế hèn

Trái tim hồng chết uất máu bầm đen...”

Chỉ sau 1 tháng vụ đầu độc xảy ra, nước ta liên tiếp nhận được nhiều bức điện của các tổ chức Quốc tế như Liên hiệp Công đoàn thế giới, Hội liên hiệp Học sinh thế giới, Hội Luật gia thế giới,... chia sẻ, động viên, lên án kẻ thù, hỗ trợ đấu tranh,...

Chúng ta thật sự khâm phục lòng yêu nước, tinh thần dũng cảm của các chiến sĩ, anh hùng cách mạng đã cống hiến cuộc đời cho dân tộc, cho đất nước, sẵn sàng hi sinh quyết tâm đấu tranh giành lại nền độc lập thống nhất cho Tổ quốc ■

Đoàn Thu Hiền

Đón Các Anh Về

Mấy chục năm anh nằm bên nước bạn
Giữa chiến trường bom đạn xông pha
Xa người thân bỏ lại mẹ già
Lá thư cuối chưa tới nhà thăm mẹ

Quên thân mình anh hiến dâng tuổi trẻ
Tình hữu nghị Campuchia đất nước xa xôi
Hồi các anh chiến sĩ ta ơi
Linh hồn anh hoá theo làn mây trắng

Thắm tô màu cờ tung bay trong nắng
Những người con bất tử kiên trung
Đã viết nên trang sử hào hùng
Nay đón các anh trở về đất mẹ

Có thể tên anh chưa có trên bia mộ
Tổ quốc đời đời ghi nhớ công ơn!

Đồng Anh Thuận

Tiến Người

Hè Thu năm nay tiễn đưa một người
Trời thời bão giông
Đất sục nước dâng...
Lòng người đau xót!

Thắm tình nước non
Để hạt ngọc rơi
Rửa hết bụi trần...
Cho bàn chân bước
Về miền cố hương!

Ai ơi...
Ngoảnh lại sầu thương
Khiến đời vương vẩn
Trăng đêm soi ngày!

Vàng Trăng vào tháng tri ân
Đuộm buồn sâu lắng băng khuâng tiễn Người!

Trịnh Thị Ngọc

Dòng Sông Bé Hữu Tình

*Có một chiều ai dẫn lối tới dòng sông
Em như lạc trong một miền cổ tích
Dòng sông chảy từ đâu anh có biết
Em sinh ra dòng sông đã thành hình.*

*Cha bảo với em đó là dòng sông Bé hữu tình
Xưa đi lính cha dẫn quân vào đánh trận
Chi viện miền Nam với những cuộc hành quân bí mật
Khát vọng hòa bình thâm lặng chảy trong tim.*

*Dòng sông hiền hòa mang vẻ đẹp tự nhiên
Nước xanh thăm ôm những rừng cao su hun hút
Chiều Thác Mẹ ngắm dòng sông êm ả
Suối Đá nô đùa rộn rã tiếng cười vui.*

*Dòng sông vẫn còn đó đón Bình Phước đẹp giàu
Đón những con người chất phác với quê hương
Tiết trời Thu sương mờ giăng giăng lối
Dòng sông hữu tình kẻ con én đưa thoi.*

Đặng Ngọc Tinh

Về Bình Phước Cùng Anh

*Em có về Bình Phước với anh không
Quê anh đó có dòng sông hò hẹn
Sông Bé thôi mà biết bao trù mển
Một thời đạn bom son sắt kiên cường*

*Bình Phước quê anh mảnh đất anh hùng
Xưa đấu tranh “Người miền Đông anh dũng”
Nay dựng xây người người chung chí hướng
Nước mạnh dân giàu phơi phới tương lai*

*Về với anh những buổi sáng ban mai
Rừng cao su bạt ngàn nghe gió hát
Đôi cà phê thoảng hương đưa ngào ngạt
Em sẽ thấy lòng yêu Bình Phước quê anh*

*Về nghe em, về với Phước Long xanh
Hồ Thác Mơ lung linh dòng điện sáng
Núi Bà Rá tiếng kinh cầu toả rạng
Thức tỉnh trần ai, lạc lối sai đường*

*Về đi em về với đất Bù Đăng
Sóc Bom Bo tiếng chày xưa vang mãi
Má em hồng trong những đêm lửa trại
Sẽ ấm lòng với tình người nơi đây*

*Em về rồi và sẽ thấy ngất ngây
Thác Đắk Mai uy nghi Bù Gia Mập
Trái tim Lộc Ninh không bao giờ ngừng đập
Tà Thiết oai hùng còn mãi lưu danh*

*Đến Bù Đốp đến với đường biên xanh
Tình hữu nghị vẹn nguyên từng cột mốc
Xuôi Bình Long trải dài từng con dốc
Cao su điệp trùng Hòn Quản thân yêu*

*Mây trắng bay man mác cả dáng chiều
Chơn Thành ơi sánh vai cùng Đồng Phú
Mảnh đất tình người bốn phương hội tụ
Công nghiệp vươn lên giàu đẹp quê mình*

*Đồng xoài ơi! Thành phố trẻ lung linh
Quảng trường mới thênh thang chiều nhộn nhịp
Hồ Suối Cam dập dềnh con sóng biếc
Mình đan tay... em có thấy băng khuâng*

Em có về Bình Phước với anh không...

Thu Đàm

Cảm Xúc Mùa Hạ

*Tình yêu đến bên thềm mùa nắng Hạ
Gió dịu mây về hát khúc tình ca
Hoa cỏ ngậm sương đùa dưới trăng ngà
Bướm hôn ghen trong đêm hồn ngây dại*

*Vạn vật đang say chìm trong cơn khát
Men tình nồng phút chuyển mùa giao bôi
Hạt mưa bay tắm mát cả núi đồi
Rừng già cõi đam chồi căng nhựa sống*

*Lắng nghe sóng từ đại dương mãi vọng
Tìm về nguồn ôm bờ đá ngàn năm
Khe suối mát lá bốn mùa ghé thăm
Rong rêu bám vết thời gian lắng đọng*

*Tâm hồn thơ chợt hoen sâu ử mộng
Cõi lòng buồn ý định bỏ đi hoang
Tiếc mùa Xuân mới chớm đã vội tàn
Giữa muôn trùng miên man niềm cảm xúc*

*Ta đang sống giữa hai miền ảo thực
Tình bốn mùa mãi khao khát người ơi.*

Nguyễn Xuân Cường

Chuyện Chúng Mình

Mây lả lướt dịu cơn mưa bất chợt
Gió lơ là xào xạc lá vườn thưa
Tháng Sáu như một lũ trẻ nô đùa
Sáng thì nắng chiều cơn mưa xối xả

Tiếng ve cũng bớt dần sao thấy lạ
Phượng nở hồng rực rỡ khắp nơi nơi
Chia tay nhau anh chẳng nói nên lời
Màu áo trắng thướt tha ngày trở gió

Cầm tay anh em thẹn thùng nói nhỏ
Chuyện chúng mình khó nói lắm anh ơi!
Mắt nhìn nhau trái tim đập bồi hồi
Ngày tổng kết sân trường đầy hoa nắng

Anh yêu lắm ôi cái thời áo trắng!
Sẽ theo anh năm tháng chẳng hề phai
Ngày mai đây trên khắp nẻo đường dài
Bao kỷ ức còn hoài trong nỗi nhớ.

Trịnh Loan

Chạm

Đưa tay chạm khẽ chồi non
Bỗng nhiên lòng thấy như còn thanh tân
Nghe mùa Xuân đã đến gần
Nồng nàn dâng trọn muôn phần tin yêu

Chạm tay vào vạt nắng chiều
Chỉ thấy hiện hữu thật nhiều chờ mong
Chút nắng sót chẳng đủ hong
Nỗi nhung nhớ ướt đầm lòng đã lâu

Đưa tay về phía đêm thâu
Chạm ánh trăng thuở ban đầu hẹn yêu
Thuở tim thôi gõ nhịp đều
Thuở vừa chạm mắt đã điêu đứng lòng!

Hoàng Tuấn

Khúc Mùa Thu

*Em thấy không ngoài kia khúc giao mùa
Những chiếc lá chiều nay rơi đầy ngõ
Hương thời gian đượm nồng se sắt gió
Hiu hắt vàng sắc đã chạm vào Thu.*

*Ô cửa nhỏ hình như đêm không ngủ
Để sớm nay kính loang gợn sương mù
Mùa chim ngói gọi về ngày tháng cũ
Cúc thơm mùi thương nhớ một miền xa.*

*Em rót nắng vàng mật ngọt trong ta
Gom đầy gió cất vào trong lòng ngực
Để tìm mùa Thu đập bao thổn thức
Cồn cào thương dịu dàng nhớ ngày qua.*

*Oi mùa Thu rồi cũng phải chia xa
Ta nuôi tiếc khúc giao mùa Thu ấy
Thương hàng cây như thương lòng ta vậy
Núi thời gian nhặt lại lá hao gầy.*

Hồng Quang

MÙA THU VÀ CÔ GIÁO...

(Thân tặng ngày khai giảng năm học mới!)

Thu sang hoa cúc nở vàng
Trời xanh mây trắng nhẹ nhàng rong chơi
Ao xanh cây lá mượt chồi
Gió man mác quện, vương lời yêu thương.

Trái cây ử mật dâng hương
Quả na mở mắt dễ thương vô cùng
Tiếng chim lãnh lót reo mừng
Chào em tới lớp tung bừng hôm nay.

Bao ngày xa bạn xa thầy
Hôm nay gặp lại tràn đầy niềm vui
Mặt cười, hoa nở trên môi
Thêm yêu trường lớp với người bạn thân.

Niềm vui nhẹ bước bàn chân
Đường xa như cũng bớt phần xa xôi
Em yêu cô giáo miền xuôi
Lên đây gieo chữ đã mười mấy năm...

Cô như bác, mẹ người thân
Sớm hôm chăm sóc ân cần chúng em
Nhiều đêm trắng sáng hơn đèn
Nghe cô kể chuyện nàng tiên thật tài...

Sớm chiều lên lớp miệt mài
Đêm về ngắm ánh trăng cài trong thơ
Niềm riêng lặng lẽ mong chờ
Niềm riêng biết đến bao giờ có đôi?

Cô như hoa nở trên đồi
Lặng thầm hương tỏa giữa trời nắng reo
Ươm mầm trên đá cheo leo
Tay cô gieo chữ như gieo mùa vàng.

Mùa thu em đến trường làng
Đi qua đồng lúa nắng vàng sóng xanh
Giục bàn chân bước nhanh nhanh
Yêu cô, yêu bạn học hành chăm ngoan!

HÒN ĐÁ

Nhạc và lời: Trần Cao Vân.

Moderato ♩ = 70 **mp**

Tôi yêu quê tôi, yêu rừng cây nơi đại ngàn. Ghi sâu trong tôi, âm
tôi, yêu vàng trắng soi đầu mùa. Tôi yêu S' - tiếng, tôi

vang lời mẹ hát. Yêu Sóc Bom Bo mẹ già gạo nuôi quân.
yêu cội nguồn của tôi. Tiếng thác reo vui, và tiếng công chiêng...

Tôi yêu quê vang. Yêu khúc dân ca S'tiếng của tôi, trong tiếng đàn đá.

Tiếng của đá có tiếng dòng suối reo đầu nguồn. Tiếng đàn
Ồi hồn của đá có tiếng mẹ ru êm ngọt ngào.Ồi hồn của
Teh sogro tomâu yâng pvac meh râu A - lơ chặt. Teh sogro

đá có tiếng chim muông gọi bầy. Âm vang đàn đá có tiếng gió
đá có tiếng âm vang cội nguồn.Ồi đàn đá có tiếng cha
tomâu yâng teh nơ - ruồi nguon. Teh sogro tomâu yâng pvac vạt

reo rì rào. Âm vang đàn đá có tiếng nước reo dạt dào.
ông ngàn đời. Tiếng đàn đá có tiếng núi sông vọng...
râu bời bời. Teh sogro tomâu yâng pvac vonâm ngheh teh cò.

lời. lời. Ngàn năm âm vang. Hùng thiêng âm vang, đất trời cha

ông. Hòn cốt cha ông. Vọng hồn đá S' - tiếng gọi mời.

Tiếng đàn đá trên Cao Nguyên ngàn đời.

Đóa Hoa Cúc

□ NGUYỄN NGỌC DUNG

Hồi trống tan trường vang lên, học sinh các lớp ủa ra, trong âm thanh náo nhiệt quen thuộc. Tôi tranh thủ ra lấy xe. Chợt chuông điện thoại reo. Tôi liền ấn nút nghe. Giọng người đàn ông lạ:

- Cho hỏi có phải là phụ huynh em An không? - Tôi ngạc nhiên trả lời:

- Không ạ. Tôi chỉ là giáo viên chủ nhiệm. Anh là ai và gọi có việc gì?

Đầu máy bên kia:

- Tôi là công an phường Tiến Thành, chốt trực chúng tôi đang giữ em An vì đi xe máy vượt đèn đỏ nên vi phạm giao thông. Em ấy cho số điện thoại này, tôi tưởng là của phụ huynh, xin lỗi cô giáo.

Tôi cất vội điện thoại. Ngồi lên xe nổ máy, mà trong lòng phân vân: Hôm nay vào lớp 6/5, điểm danh An vắng không lí do. Sao em ấy đi xe máy được, lại còn vượt đèn đỏ? Bây giờ, mình nên chạy đến công an hay đến nhà gặp phụ huynh. Trời trưa nắng, nhắm hướng Tiến Thành, tôi cứ chạy.

Tôi dừng lại nơi chốt của công an phường. Thấy tôi dựng xe, một chiến sĩ còn rất trẻ ngạc nhiên hỏi:

- Có phải là cô giáo mới nói chuyện điện thoại không ạ?

- Vâng, tôi chưa kịp điện cho phụ huynh, sốt ruột lắm vì không thể tin

nổi cậu bé đi xe máy nên vội vàng chạy đến đây. Các đồng chí thông cảm! Tôi muốn rõ việc vi phạm của em ấy. Các đồng chí định xử lý thế nào?

Nói xong, tôi quay sang nhìn An đứng cúi mặt xuống đất, hai tay nắm chặt vạt vớ đầu vạt áo sơ mi trắng đang bỏ ngoài quần. Trông bộ dạng bướng bỉnh hăng ngay của An như biến mất nhưng tôi vẫn không nén được cơn giận hỏi:

- Sao sáng nay em nghỉ học? Lại còn dám chạy xe máy, ai đưa xe máy cho em vậy? Em bao nhiêu tuổi? Hay nghĩ cao nhất lớp, cao hơn cả cô nữa nên đi xe máy được rồi.

Ở lớp, tôi mắng học sinh thường pha giọng hài hước nhưng giờ cậu ta không dám cười, lí nhí trả lời:

- Dạ... Dạ cô sáng nay, sợ trễ học nên... em... liều lấy xe máy của ba... đi đại... vì em biết đi xe máy mà...

- Trời! - Chưa nghe nó nói hết, tôi thốt lên - Em nói vậy mà nghe được hả? Bây giờ đi về nhà, cô hỏi ba xem sao.

- Dạ... Em biết lỗi rồi. Em xin cô đừng đưa em về nhà!

Mặc cậu bé van nài, hôm nay, tôi phải nói với phụ huynh mới được. Biết “Con đại là cái mang” nên tôi xin các chiến sĩ công an để kí vào biên bản vi phạm cũng

như đóng phạt tiền và bảo lãnh cho An về nhà, hứa sẽ cùng gia đình giáo dục em ấy. Tôi không ngờ anh chiến sĩ công an vui vẻ đồng ý và nói:

- Thật lòng, chúng tôi xin lỗi đã làm phiền cô giáo, quá thương yêu học sinh. Mong là sẽ không có trò nào vi phạm luật giao thông như vậy nữa. Nhà trường cần cho các em học kỹ về luật an toàn giao thông hơn.

- Vâng, cảm ơn các anh rất nhiều. Bây giờ, tôi xin phép chở học sinh của mình về nhà còn xe máy các anh cứ tạm giữ.

Nói rồi tôi giục An lên xe nhanh, cậu ta chần chừ không muốn.

*

Trên đường về, An ngồi im không nói gì, tôi nghĩ cậu bé sẽ thanh minh việc vi phạm của mình. Sau này, tôi mới hiểu vì sao. An ra hiệu cho tôi dừng lại. Trước mắt tôi, cổng nhà có giàn hoa giấy um tùm, rậm rạp. Sân gạch rêu xanh nhiều chỗ. Nhà cất kiểu mái Thái khá cao, rộng, màu nước sơn đã ngả. Hai cánh cửa nhà bụi bặm đầy. Tôi lặng người đứng nhìn, vài phút sau mới hỏi:

- Ba em đâu? Nhà không có ai à?

An lại đứng vân vê tà áo hồi lâu, ngập ngừng:

- Dạ cô... Ba em... đi tù... mẹ thì đi lấy người khác ở xa. Em đang ở với bà nội. Bà em bị tai biến phải ngồi xe lăn...

An cố giữ giọng, tôi vẫn nghe tiếng

nấc. Mặc dù mắt em ráo hoảnh nhưng lại cắn chặt môi. Chỉ nước mắt tôi ướt nhoe, sợ em ấy tủi lòng, tôi vờ ngược nhìn giàn hoa giấy nói:

- Cô xin lỗi, không biết hoàn cảnh em thế này. Ba vào đó lâu chưa? Vì cô thấy em chỉ ghi lý lịch ba làm phụ hồ, mẹ nội trợ.

An bước đến mở cửa nhà rồi nói:

- Bà nội em chắc đang nằm trong phòng. Thôi để bà nằm, cô đừng nói, bà lại lo cho em...

An rót nước mời cô uống và kể cho tôi nghe vì sao gia đình em như vậy. Do ba nghe bạn bè rủ rê nên sa vào nghiện ngập Heroin. Để có tiền hút chích, đã dần thân mua bán Heroin. Mẹ em khuyên can không được nên bỏ đi, đưa em theo nhưng ba bắt lại, đưa về cho bà nội chăm sóc. Một lần trên đường vận chuyển Heroin ba đã bị công an bắt. Với tang chứng hơn 200g Heroin, ba bị kết án 15 năm tù. Lúc đó, em mới lên 5 tuổi. Năm ngoái, bà nội bị tai biến, nên em tự đi học bằng xe đạp. Lên lớp 6, bà xin chuyển em ra trường Tân Phú vì sợ em đã lớn, mặc cảm bạn bè, khó học ở trường Tiến Thành. Sáng nay, vì sợ trễ học nên em lấy xe máy của ba dựng trong phòng đi học, bà không biết. Hồi nãy em sợ cô đến nhà... Thì ra là vậy! Nghe em kể, mà lòng dạ tôi xót xa. Ở trong tù, ba em có nhớ, thương con và hối hận về hậu quả mình gây ra không? Những kẻ tội phạm ma túy, tôi nghe nói rất nhiều.

Họ vẫn lưỡng lự trước hậu quả nhưng do đồng tiền làm mờ đi lí trí. Họ luôn biết đổ thừa cho hoàn cảnh với ngàn lẻ một lí do để rồi phạm tội. Chỉ có người thân của họ là đau lòng và cam chịu cùng. Bây giờ, tôi cảm thấy thương cho An hơn giận. Em ấy luôn xa cách bạn bè vì mặc cảm. Thiếu sự chăm sóc, giáo dục của ba mẹ, bà nội thì bệnh em phải đỡ dần. Mới lớp 6, tôi thấy An già dặn hơn các bạn cùng lớp.

Kết thúc năm học, tôi khuyên An chuyển về trường Tiến Thành học, để không đạp xe đi học quá xa. Em phải ý thức được tội lỗi của ba, đã chịu hình phạt pháp luật. Bản thân em cần cố gắng học hành, thương yêu

chăm sóc cho bà nội. Cuối cùng, cậu bé đồng ý. Tôi cũng liên hệ với công an phường Tiến Thành, nhờ các đồng chí quan tâm, giúp đỡ hai bà cháu để phạm nhân ở trại yên tâm cải tạo tốt, sớm hoàn lương, trở về đoàn tụ với gia đình. Tôi hi vọng ngày nào đó gặp lại, An sẽ trưởng thành, xóa đi mặc cảm tội lỗi, biết vươn lên. Mong em có một mùa hè thoải mái với tuổi thơ hồn nhiên...

*

Mới đó, mà kì nghỉ hè dần trôi... Tiết trời vào Thu, làn gió mong manh se lạnh, lại năm học mới sắp bắt đầu. Hôm nay, ngày 1 tháng 8 là phiên họp Hội đồng Sư phạm đầu năm học. Từ



Mh: Sỹ Hòa

phòng họp vừa bước ra sân trường, tôi ngạc nhiên khi nhìn thấy An đứng ngoài hàng cây xanh. Từ xa cậu bé đã réo:

- Em chào cô ạ!

Tôi nhìn thấy trên tay em cầm đóa hoa cúc vàng rực rỡ. Em trịnh trọng đưa hai tay:

- Em tặng cô nè! Hoa đẹp không cô?

Tôi ngạc nhiên reo lên:

- Đẹp quá! Hôm nay, ngày gì đến trường tặng hoa cho cô vậy?

An cười, nụ cười thật hồn nhiên, mắt sáng rỡ em nói:

- Dạ, hoa này tự tay ba em làm đó! Hôm qua, em vào trại thăm ba, kể chuyện cho ba nghe. Ba vui lắm, gửi hoa tặng và cảm ơn cô nhiều lắm.

Tự nhiên những giọt nước mắt ấm nóng lăn dài trên má, tôi cố cười:

- Ba khéo tay quá! Cô cảm ơn nhiều nha. Mà ba có gửi tặng cho chú công an phường Tiến Thành hay đến nhà đã giúp hai bà cháu không?

An cười như thấy có lỗi:

- Dạ có... nhưng khi nào chú ghé nhà, em mới dám tặng, chứ đến phường ngại lắm. Chú nói đầu năm học, Công an phường sẽ tặng em sách vở và phần học bổng dành cho học sinh vượt khó. Em không ngờ con một kẻ tội phạm lại được sự quan tâm của các chú công an phường và các cô bên Hội Phụ nữ rồi khu phố nữa cô à.

Tôi vui vẻ nói:

- Ba em làm đường lạc lối đã nhận ra và đang chịu hình phạt, ba em cải tạo tốt, Nhà nước sẽ khoan hồng. Cuộc sống quanh ta luôn tốt đẹp, em không được bi quan, cố gắng về trường mới học tốt hơn nha! Tình hình của ba thế nào rồi?

An cười khoe ngay:

- Dạ, ba dạo này khỏe lắm cô, mập nhiều không như ngày trước nghiện ốm teo. Ba cùng các phạm nhân lao động trồng rau, củ, quả. Khi rảnh, còn làm các loại hoa giả và nhiều sản phẩm khác. Bây giờ ba làm hoa cúc, đến Tết sẽ làm hoa mai. Chất liệu làm là từ bọc ni lông phế thải đó cô. Em không thể tưởng tượng nổi, chắc rất kì công, ưu điểm đẹp như hoa thật nhưng chưng được lâu, khó phai tàn. Thấy ba khỏe và học tập, cải tạo tốt em vui lắm. Còn một điều, em rất mừng khi ba nói: Đến lễ Quốc Khánh ngày 2 tháng 9 này, ba được giảm án...

Cơn gió nhẹ lướt qua, nhưng tôi nghe lòng mát rượi ngỡ đứng trước hồ nước mùa Thu mênh mang, dâng tràn sự sống. Tôi cảm giác lời An nói lắng sâu xuống mặt hồ và trước mắt tôi, như hiện lên cánh cửa cổng của trại giam mở ra cùng anh chiến sĩ Công an tiễn phạm nhân ra về. Phạm nhân đó không ai khác là ba của An, kẻ vừa hết hạn cải tạo, được về với gia đình, hòa nhập cộng đồng. Rồi đây sẽ hoàn lương để trở thành công dân tốt cho xã hội ■

Chuyện Của Người “Chung Giường”

□ HỒ ĐÌNH HIỆP

Cơn đau do sỏi ở đường tiết niệu gây ra khiến tôi phải thuê xe đi cấp cứu ở Sài Gòn. Đến nơi, tôi được cho thuốc giảm đau ngay và lần lượt tiến hành các xét nghiệm theo quy trình, sau đó được tư vấn cách điều trị. Mặc dù biết rằng bệnh viện đang quá tải, nhưng vì sợ cơn đau bùng phát trở lại nên tôi vẫn chọn cách nhập viện. Quả đúng như lúc được tư vấn ở phòng Cấp cứu, họ xếp tôi chung giường với một người đang điều trị thuốc, chưa được tiến hành phẫu thuật ở khoa Niệu. Thế là tôi có ngay một người “bạn chung giường” theo một nghĩa rất mới.

Lúc tôi được dắt vào phòng là khoảng hơn 2 giờ sáng, hộ lí khoa lịch sự không muốn đánh thức mọi người nên không bật đèn trong phòng, cô nhẹ nhàng mở cửa để đưa tôi đến giường theo ánh sáng của đèn từ hành lang hắt vào. Qua ánh sáng mờ mờ, lại nhìn ngược từ đầu giường đối diện lên nên tôi trông mặt người đàn ông cùng giường với mình rất dữ. Đặt lưng xuống giường, tôi như muốn ngủ ngay vì mệt. Tuy vậy, những tiếng gọi phát ra từ người bệnh chung giường khiến tôi khó ngủ.

- Em ơi!... Em ơi!

Hoặc:

- Hảo ơi!... Hảo ơi! Hảo ơi, Hảo!

Lúc đó cả tôi và vợ đều nghĩ rằng ông ta đang nhờ sự trợ giúp của ai đó. Nhưng tiếng kêu cứ lặp đi lặp lại hoài

mà không ai để ý đến. Một lúc sau, vợ tôi đánh bạo hỏi:

- Chú gọi cô hả?

Tưởng rằng có người quan tâm đến, người đàn ông sẽ vui vì được giúp gọi người thân nhưng không ngờ ông ấy lại lắc đầu xua tay nói ngay:

- Không, không có!

Tuy vậy, những tiếng kêu như lúc này thỉnh thoảng lại được cất lên cho đến khi tôi không còn nghe được do ngủ thiếp đi.

Sáng ra, khi cả hai cùng ngồi dậy, tôi mới nhìn rõ người bạn chung giường của mình. Mặt người đàn ông trông sáng sủa và hiền hơn nhiều so với hình ảnh ban đầu mà tôi nhận được đêm qua. Bây giờ, chúng tôi mới có dịp hỏi chuyện và biết được ít nhiều về bạn cùng giường bệnh của mình.

Tên của ông ấy là Chung, đã 68 tuổi nên tôi gọi là chú, vào khoa trước tôi vài giờ. Theo chăm chú là một người đàn ông trung niên chuyên nuôi bệnh được thuê chừng 50 tuổi tên là Tựu. Thì ra, ngoài căn bệnh về đường tiết niệu phải nằm ở đây, chú Chung còn bị bệnh trầm cảm với những biểu hiện của người tâm thần nhẹ. Ngoài trừ việc hay gọi tên người thân như vợ, con trai, người giúp việc ra, chú còn thường xuyên lặp lại một số từ ngữ khác như “em ơi”, “anh ơi”, “cô ơi”, “mau đi”,...

Có lẽ chú Chung mong được gặp người thân, thêm được sự quan tâm chăm sóc của vợ con mình. Đúng thật, không quá hai hôm chú Chung đã kêu Tự gọi điện về cho con trai. Khi đã có tín hiệu từ phía bên kia, chú lập bập liên tục:

- Tèo, Tèo, Tèo hả con?

Tèo là tên thường gọi ở nhà của Vương - con trai chú. Trước khi kết thúc cuộc gọi chú không quên nhắn nhủ:

- Coi sắp xếp vô thăm ba, đừng bỏ ba một mình nghe con!

Vẫn cái cách nói vồn vã của chú khiến mấy người xung quanh nghe được đều bật cười. Nhưng ngẫm lại, thấy thương chú quá. Hôm sau, anh con trai dắt bạn gái vô thăm chú thì trong phòng mới biết gia đình chú đang lo chuyện đám cưới của họ. Mọi người hy vọng chú sớm bình phục để còn kịp về dự lễ cưới đứa con cưng duy nhất của hai vợ chồng.

Qua cuộc trò chuyện với con trai của chú, cũng như tâm sự với chú và người nuôi bệnh, vợ chồng tôi mới biết về hoàn cảnh đáng thương của chú. Trước đây, chú là một tài xế xe tải khỏe mạnh, hiền lành, tháo vát. Công việc của chú là chở hàng từ Tiền Giang lên thành phố Hồ Chí Minh. Từ hồi còn trẻ, chú đã không thích ăn chơi, lại biết dành dụm nên cũng đã tích lũy được ít đất đai để trồng dừa và xây dựng được một dãy nhà trọ. Cô chú chỉ có một người con là Vương, được nuôi ăn học thành tài hiện là Kiến Trúc sư làm việc tại thành

phố Hồ Chí Minh. Mấy năm trước, chú cũng đã thôi việc chạy xe để nghỉ ngơi an dưỡng ở nhà với vợ. Với thu nhập từ dãy nhà trọ và mười công đất trồng dừa, vợ chồng chú có cuộc sống thanh thoi ở tỉnh lẻ bao người mơ.

Tội cho chú Chung, nhà neo người, cô Hảo vợ chú thì lo quản lý vườn dừa cùng dãy nhà trọ trong khi đứa con trai duy nhất lại đang có công việc ổn định ở Sài Gòn. Ở quê sống với môi trường không khí trong lành nhưng chú chẳng có một người bạn tâm giao để chuyện trò. Xui cho chú Chung, nhà chú ở gần ngay sới gà chơi. Hàng ngày, tai chú phải nghe không biết bao nhiêu là âm thanh huyền ảo từ sới gà vọng ra. Nào là tiếng hô hào giục giã, tiếng la hét ăn mừng, tiếng chửi rủa tục tĩu của người thua, có cả tiếng đánh lộn huỳnh huých của mấy tay nổi nóng.

Hàng xóm của chú cũng chỉ có mấy ông bạn mê đá gà, số đề. Thịnh thoảng chú cũng đi uống cà phê với họ nhưng rồi mấy ông này cũng vắng dần do phải trốn nợ, bỏ xứ mà đi. Chú nói vui là họ đã “đi Mũi Né” biệt tích hết rồi. Vương, con chú kể thêm:

- Trong xóm, ba có một người bạn khác đó là “ông Câm”. Ông không nói chuyện được, chỉ biết ra dấu nhưng hay rủ ba đi cà phê. Một hôm, không hiểu có tâm sự gì mà mới bốn giờ sáng, khi cả nhà còn đang ngon giấc thì ông Câm gọi Zalo ra dấu kêu ba đi uống cà phê. Ba bực mình tắt máy nhưng ông kia cứ gọi lại làm phiền. Má sợ ba bị

mất ngủ nên đã chặn liên lạc luôn.

Cuộc sống của chú Chung ngày càng trở nên khép kín vì thiếu bạn. Ở nhà chú cũng có cô giúp việc việc đi chợ, quét dọn, giặt giũ,... cũng không tiện để nói những lời bông đùa. Vậy là từ một người đàn ông khỏe mạnh, lanh lẹ chú trở nên ít nói, ít cười.

Do không có thói quen thể dục đều đặn hàng ngày từ hồi trẻ nên cả ngày chú chỉ làm bạn với căn phòng, chiếc ti vi, cái máy tính bảng. Những việc buồn chán cứ lặp đi lặp lại với một người trước đây thường xuyên ra ngoài khiến chú Chung cảm thấy không thoải mái. Dù từng là một người dễ chịu, biết thương người, hay nói chuyện

vui nhưng khi không chuyện trò tâm sự được với ai thì sự khó chịu trong lòng chú có cơ hội bộc lộ. Đầu tiên là chú muốn gọi vợ mình đến gần để nói chuyện. Chú thương cô Hảo vợ chú lắm. Cô nhỏ hơn chú cả chục tuổi là người được mai mối cho chú vì chú quá hiền không biết tán gái. Đầu tiên khi nghe chú gọi tên mình, cô cũng bỏ dở việc đang làm để đến với chồng hỏi han một vài lần. Những lần sau đó, cô Hảo thấy không có việc gì quan trọng lại quay sang trách mắng chú. Phần là do công việc bẽ bộn, không có thời gian rảnh rỗi nên cô Hảo cũng không hiểu tâm ý của chú. Rồi thì chú giận lẫy và trở nên nhõng nhẽo, hết gọi tên vợ chuyển qua



Mh: Sỹ Hòa

gọi tên con, rồi tới tên người giúp việc những lúc chú buồn miệng. Lúc phát hiện ra thói quen xấu này của chú ai cũng tưởng đó là một tật của người có tuổi. Cô còn trách mắng chú:

- Ông này, già rồi sinh tật à!

Ngờ đâu sau này chú Chung trở nên khó ngủ và lắm bầm réo gọi tên người thân suốt đêm như người nói nhảm. Chú được đưa đi khám và họ mới biết đó là một biểu hiện của bệnh trầm cảm.

Cuộc sống tẻ nhạt và nỗi buồn cô quạnh của người già khiến chú Chung bệnh càng thêm bệnh. Nào là huyết áp cao, tiểu đường, viêm tuyến tiền liệt cùng nhau kéo đến. Hơn nửa năm qua, chú Chung sống ở bệnh viện và qua tay ba người chăm bệnh khác nhau với gần chục bệnh viện từ dưới tỉnh lên Sài Gòn. Anh Tụ chính là người nuôi bệnh mới nhất chú khi được chuyển đến bệnh viện này.

Theo như lời của Vương thì chú không hài lòng với những người chăm bệnh trước. Chú hay nổi nóng, lớn tiếng la rầy khiến họ phải xin nghỉ. Lần này, anh Tụ chăm sóc chú không biết có lâu dài được không? Mặc dù Tụ cũng là người hiền lành, có kinh nghiệm nuôi người bệnh nhưng khó biết hết những thói quen của chú cũng như có những hiểu biết về nhiều căn bệnh của chú mà chăm sóc cho phù hợp. Đôi lúc, tôi để ý thấy Tụ cố gắng làm vừa lòng chú bằng những hành động xoa đám lưng, mua các loại thức ăn hợp khẩu vị chú. Thế nhưng, căn

bệnh viêm tiền liệt tuyến khiến chú khó tiểu tiện thì Tụ như không hề hay biết. Việc lo ba bữa ăn, cho uống thuốc và lau rửa người cho chú vào chiều tối thì Tụ không quên. Tuy nhiên gần một tuần chú nằm bệnh không đi cầu được (do uống thuốc Tây nhiều và ít vận động) thì Tụ cũng vô tư không hề biết để thay đổi thức ăn, tăng cường nước uống và giúp chú vận động.

Những ngày cuối tuần, thường thì bệnh nhân được xuất viện nhiều nên có giường trống. Lúc đó những người bệnh ghép đôi như tôi đã có giường riêng. Tôi chuyển sang một giường trống gần với chú. Chú Chung tội lắm. Những lúc điều dưỡng yêu cầu người nhà ra ngoài, hoặc khi Tụ đi mua thức ăn vắng chú vẫn hay gọi tôi sang ngồi với chú để nói chuyện. Thường thì chú không chủ động hỏi điều gì ngoài một vài câu xã giao như: “Mua cơm chưa?” hay “Hôm nay ăn gì?”. Những lúc nằm một mình chú hay buột miệng nói: “Buồn quá!”. Ít khi chú Chung tham gia vào câu chuyện của những giường bên cạnh nhưng thỉnh thoảng chú hay trách mắng người làm của mình bằng những câu rất dễ thương. Kiểu như:

- Chắc tính ở trong buồng tắm tới sáng luôn hà!

Trò chuyện với người mới quen trong phòng bệnh, chú Chung không phủ nhận việc mình bị bệnh trầm cảm và hay gọi người khác một cách vô tội vạ. Tuy nhiên, chú lại không khai báo điều này với bác sĩ để họ có cách kết

hợp trong việc dùng thuốc cho phù hợp. Cho nên thỉnh thoảng, chú Chung lại kêu khó ngủ và đau nhức đầu.

Việc vui nhất của phòng chúng tôi có lẽ là việc thỉnh thoảng được nghe chú gọi tên vợ: “Hảo ơi, Hảo ơi Hảo!”. Ai cũng thắc mắc chắc là cô ấy đẹp lắm nên chú mới nhắc hoài. Mà cô đẹp thiệt. Cái hôm Vương đến thăm, mọi người trong phòng đem tạt của chú ra “méc” với anh con trai. Vương liền gọi video để chú gặp cô nói chuyện. Cả phòng lúc này được một trận cười no nê bởi cách nói chuyện điện thoại của chú:

- Em, em, em hả em? Anh nhớ em quá, em có nhớ anh không?

Rồi thì chú cho mọi người coi mặt cô xem có phải là đẹp thiệt không. Quả là vợ chú đẹp thiệt. Sau khi chú cúp máy, cả phòng ai cũng tấm tắc:

- Hèn chi! Lúc nào ông cũng nhắc.

Trước lúc tôi xuất viện một ngày, tức là hôm thứ Tư, bác sĩ đã chỉ định phẫu thuật cho chú và có lịch mổ dịch vụ gấp nếu gia đình chú chấp thuận là vào ngày thứ Bảy với mức phí tạm ứng là 20 triệu đồng. Khi anh Tự điện về gặp cô Hảo, chú nói với về mặt rất khẩn trương:

- Mổ hết hai mươi triệu luôn em ơi!

Từ đầu bên kia, tiếng của cô Hảo nói qua Zalo nghe rất rõ:

- Anh đừng lo gì chuyện tiền bạc hết. Hai mươi triệu chứ năm mươi triệu cũng được. Anh cứ nghỉ ngơi thoải mái, giữ gìn sức khỏe đi. Không có gì phải lo hết nha!

Câu nói của người “bạn chung giường” thực sự của chú khiến ai nghe cũng hả dạ. Dù chưa thực sự hiểu rõ về gia đình chú nhưng tôi tin lời nói của vợ chú là thật. Với một người đàn ông dễ mến, biết thương vợ con như chú Chung thì dù có tốn kém gì gia đình cũng phải ráng lo chữa bệnh cho chú.

Hôm tôi sắp ra viện thì phòng bệnh nhận thêm người từ dưới Khoa Cấp cứu một số người đến mổ theo lịch hẹn. Hộ lý lại dồn những người chưa làm phẫu thuật lại chung giường. Tôi nói đùa với những người quanh chỗ mình:

- Máy bà máy cô đừng để nhiều để bệnh viện quá tải nữa nha!

Rất nhiều người tỏ ra đồng tình với câu nói của tôi. Song mọi người lại nghĩ đến cảnh không có ai chăm bệnh và phải mượn như chú Chung. Rồi thì mọi người cho rằng, đó có thể là xu thế chung của xã hội sau này. Họ còn bàn đến việc chăm sóc người già, người bệnh bên Nhật, hay việc ở nước ta đã xuất hiện các công ty chăm nuôi một cách chuyên nghiệp. Có lẽ câu chuyện đã dắt mọi người đi hơi xa.

- Hảo ơi! Hảo ơi, Hảo!

Câu nói cửa miệng của chú Chung kéo tôi về lại thực tại. Có lẽ từ sâu thẳm trong lòng chú Chung nói riêng và tất cả những người già, người bệnh nói chung, ai cũng muốn được người thân, người thương yêu mình chăm sóc. Đặc biệt, nếu có người bạn đời, người “bạn chung giường” luôn gần gũi bên cạnh thì còn gì bằng! ■

TUYÊN TRUYỀN XÂY DỰNG ĐẢNG VỀ ĐẠO ĐỨC



Tọa đàm tại Hội thảo.

Ảnh: Trần Lê

Sáng 8-8, Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước (BPTV) tổ chức Hội thảo Báo Đảng miền Đông Nam bộ với chủ đề **“Báo Đảng tuyên truyền xây dựng Đảng về đạo đức”**.

Phát biểu tại Hội thảo, nhà báo Lê Quốc Minh, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam, Tổng Biên tập Báo Nhân Dân chia sẻ quan điểm viết về xây dựng Đảng của báo chí cách mạng Việt Nam qua các thời kỳ, cũng như quan điểm viết về xây dựng Đảng, tuyên truyền xây dựng Đảng về đạo đức của Báo Nhân Dân.

Nhà báo Lê Quốc Minh đánh giá cao, biểu dương những nỗ lực, kết quả tuyên truyền xây dựng Đảng về đạo đức của các cơ quan báo Đảng khu

vực Đông Nam bộ nói riêng và các cơ quan báo Đảng trong cả nước thời gian qua. Đồng thời nhấn mạnh Hội thảo có ý nghĩa quan trọng trong tình hình xây dựng Đảng hiện nay. Báo Đảng phải luôn giữ vững lập trường của báo chí cách mạng, quyết tâm đẩy lùi các tiêu cực trong xã hội và trong quá trình xây dựng Đảng. Với phương châm lấy cái đẹp dẹp cái xấu tạo sự lan tỏa các gương điển hình, gương người tốt việc tốt trong Đảng. Đồng thời phải nâng cao bản lĩnh chính trị, sức chiến đấu của đội ngũ làm báo, các cơ quan báo Đảng để đáp ứng nhu cầu trong tình hình mới.

Tại Hội thảo, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Bình Phước Nguyễn Mạnh Cường cho biết: Từ

đầu nhiệm kỳ 2020-2025 đến nay, Đảng bộ tỉnh Bình Phước luôn tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt và triển khai kịp thời các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy theo hướng cụ thể, thiết thực, hiệu quả, có nhiều điểm nhấn. Công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ được thực hiện chặt chẽ. Đội ngũ cán bộ cơ bản đáp ứng yêu cầu, có trách nhiệm, tâm huyết với công việc, nói đi đôi với hành động, luôn đi đầu trong mọi hoạt động của cơ quan, địa phương, đơn vị. Công tác kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật Đảng ngày càng nghiêm minh, có tác dụng cảnh tỉnh, cảnh báo đối với cán bộ, đảng viên khác không đi vào “vết xe đổ” của những người vi phạm. Việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, ngày càng xuất hiện nhiều tấm gương trong sáng, bình dị và cao quý trong xã hội, có sức lan tỏa hết sức to lớn, tác động sâu sắc đến tư tưởng, tình cảm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân... Có được những kết quả như trên đó là nhờ vào sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo xuyên suốt từ Trung ương đến tỉnh, huyện và cơ sở; sự quyết tâm cao của đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp; sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị và cũng không thể bỏ qua những đóng góp quan trọng của các cơ quan báo chí Bình Phước.

Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Bình Phước Nguyễn Mạnh Cường nhấn mạnh: Thời gian qua, báo chí Bình Phước đã tham gia tích cực vào công tác xây dựng Đảng về đạo đức. Công tác tuyên truyền trên các loại hình báo chí từng bước đa dạng, đi vào chiều sâu, xây dựng được nhiều chuyên mục như: Đưa nghị quyết vào cuộc sống, Giữ trọn lời thề đảng viên, Phòng chống tham nhũng, lãng phí, Theo gương Bác, Bình Phước đất và người, Góc nhìn thẳng... với nhiều bài viết sâu sắc, hấp dẫn, thể hiện rõ quan điểm đúng - sai nhưng vẫn có sự mềm mại, uyển chuyển, đi sâu vào lòng người. Nhiều bài viết đã giúp cán bộ, đảng viên tự nhìn nhận lại mình trong công việc, trong cuộc sống, trong đối xử để thể hiện tốt hơn, mẫu mực hơn. Đội ngũ người làm báo thường xuyên được bồi dưỡng, rèn luyện về ý chí, đạo đức, tay nghề. Nhiều tác phẩm báo chí chuyên và không chuyên của Bình Phước được vinh danh thứ hạng cao ở những cuộc thi, giải thưởng cấp Trung ương.

Hội thảo Báo Đảng với công tác tuyên truyền xây dựng Đảng về đạo đức là một sự đóng góp quan trọng thể hiện sự quyết tâm cao của báo chí Bình Phước trong việc đưa Nghị quyết của Đảng thấm sâu vào cuộc sống, góp phần lan tỏa Quy định 144-QĐ/TW ngày 9-5-2024 của Bộ Chính trị, khóa XIII về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

Nguyễn Hoàng (Tổng hợp)

TRIỂN LÃM MỸ THUẬT KHU VỰC ĐÔNG NAM BỘ LẦN THỨ 29 NĂM 2024



Các Đại biểu thực hiện nghi thức cắt băng Khai mạc Triển lãm.

Ngày 6-8, tại Bảo tàng tỉnh Bình Dương diễn ra lễ Khai mạc Triển lãm Mỹ thuật khu vực VII (Đông Nam Bộ) lần thứ 29 năm 2024.

Hội Mỹ thuật Việt Nam phối hợp Hội Văn học Nghệ thuật, Sở VH-TT-DL tỉnh Bình Dương tổ chức Khai mạc Triển lãm Mỹ thuật khu vực VII (Đông Nam bộ) lần thứ 29 năm 2024. Đây là hoạt động quan trọng của giới Mỹ thuật, được các tỉnh, thành trong khu vực Đông Nam bộ luân phiên đăng cai tổ chức nhằm phát huy tính sáng tạo của đội ngũ họa sĩ, hội viên, cộng tác viên chuyên ngành Mỹ thuật. Qua đó tạo điều kiện cho hoạt động Mỹ thuật phát triển; đẩy mạnh phong trào Mỹ thuật tại khu vực Đông Nam bộ.

Ban Tổ chức đã nhận được 303 tác phẩm đa dạng về nội dung, đề tài với nhiều chất liệu thể hiện khác nhau, do 202 tác giả là hội viên Hội Mỹ thuật Việt Nam, hội viên, cộng tác viên ở

Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Phước, Bình Thuận, Đắk Nông, Đồng Nai, Lâm Đồng, Ninh Thuận, Tây Ninh và Bình Dương sáng tác. Ban Tổ chức đã giới thiệu đến công chúng 205 tác phẩm của 172 tác giả.

Hội Văn học - Nghệ thuật Bình Phước

tham dự với 20 tác phẩm của 17 tác giả, đa dạng về nội dung, đề tài, với nhiều chất liệu thể hiện khác nhau. Trong đó, 2 tác phẩm Lạc ngủ ngày (Khắc gỗ, Bùi Thị Yến Vy) và Nhớ (Khắc gỗ, Cao Văn Cường) được chọn giới thiệu giải thưởng Ủy ban Liên hiệp Văn học Nghệ thuật toàn quốc.

Triển lãm là dịp để các nghệ sĩ tạo hình ở Bình Phước nhìn lại thành quả một năm miệt mài sáng tạo nghệ thuật, cùng “giới thiệu” những tác phẩm xuất sắc của mình; qua đó giao lưu, trao đổi, học tập kinh nghiệm, nâng cao tính sáng tạo trong nghề nghiệp.

Tại lễ Khai mạc, BTC đã trao giải Triển lãm Mỹ thuật khu vực VII (Đông Nam Bộ) lần thứ 29 năm 2024 cho các tác giả xuất sắc, gồm 1 Giải A, 1 Giải B và 2 Giải C. Trong đó, Giải Nhất thuộc về tác giả Nguyễn Hoài Huyền Vũ với tác phẩm “Kén” (sắt - gỗ).

Tin & Ảnh: Minh Tuệ